

*Truyện Thần Thoại
Trung Quốc*

BẮC DU CHÂN VÕ

Book

*Truyện Thần Thoại
Trung Quốc*

BẮC DU CHÂN VÕ

Book

BẮC DU CHÂN VÕ

Dịch giả: ...

Nguồn sách: Nhanmonquan.com

Đánh chữ và chuyển sang ebook: thanhtung1903

MỤC LỤC

[HỘI THỨ NHẤT](#)

[HỘI THỨ NHÌ](#)

[HỘI THỨ BA](#)

[HỘI THỨ TƯ](#)

[HỘI THỨ NĂM](#)

[HỘI THỨ SÁU](#)

[HỘI THỨ BẢY](#)

[HỘI THỨ TÁM](#)

HỘI THỨ CHÍN

HỘI THỨ MƯỜI

HỘI THỨ MƯỜI MỘT

HỘI THỨ MƯỜI HAI

HỘI THỨ MƯỜI BA

HỘI THỨ MƯỜI BỐN

HỘI THỨ MƯỜI LĂM

HỘI THỨ MƯỜI SÁU

HỘI THỨ MƯỜI BẢY

HỘI THỨ MƯỜI TÁM

HỘI THỨ MƯỜI CHÍN

HỘI THỨ HAI MƯỜI

HỘI THỨ HAI MƯỜI MỘT

HỘI THỨ HAI MƯỜI HAI

HỘI THỨ HAI MƯỜI BA

HỘI THỨ HAI MƯỜI BỐN

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

HỘI THỨ NHẤT

Vua thượng giới yển ả ca xang

Thời nhà Tùy vua Dương đế là Dương Quảng, bởi vua lỗi đạo, nên đời sinh yêu

nghiệt nhiều. Truyện Thuyết Đường có tả việc quốc sự dương gian. Còn truyện này tả

về việc âm, nói chuyện quỷ thần thời ấy.

Ngày kia, Ngọc Hoàng Thượng Đế truyền dọn yến đãi các vị thần tiên, uống rượu Huỳnh tương, ca bài tiên nhạc. Trong lúc ăn yến, Ngọc Hoàng Thượng Đế phán rằng: “Trẫm cảm quyền sửa máy âm dương, định cơ tạo hóa, trên thời trị các vị thần tiên, dưới trị cả thủy nhân vật, đáng lẽ quyền trẫm lớn hơn Tây phương Phật tổ mới phải, sao còn thuộc về Thần đạo, chưa thành Phật đạo, như vậy thời trẫm mệt nhọc mà hỡi còn thấp, Phật thanh nhàn mà đăng phẩm cao! E chưa công bình cho lắm?”. Các vị thần tiên tâu rằng: “Phật Thích Ca tu đã chín đời, Bệ hạ tu có bảy đời. Vả lại thần còn có vợ con; sao cũng phải nhường Phật đạo, như Bệ hạ muốn thành Phật đạo cũng

[\[1\]](#)
không khó, phải giáng sinh hai kiếp mà tu nữa, mới thành Phật đạo.”

Khi ấy Ngọc Hoàng Thượng Đế nghe tâu liền thở ra, có ý muốn hóa thân mà tu hai kiếp nữa. Xảy thấy hào quang chiếu ngay trước mặt, mùi thơm bay khắp cả mình. Liền phán hỏi chư thần rằng: “Vật chi trước mặt, hào quang sáng chói, bay mùi thơm ngát dị thường?”. Các thiên quân tâu rằng: “Chẳng phải vật chi lạ, thiết tại phương nam cung tớn, nhà ông Lưu thiên quân ở ngoại càn khôn, có trồng cây Quỳnh hoa, gọi là

[\[2\]](#)
Tiếp Thiện Thọ

cây ấy có bảy món bửu bối nên chiếu hào quang”. Ngọc Hoàng Thượng Đế nghe tâu liền truyền chỉ đòi Nam phương Hỏa đức tinh quân vào đền, mà phán rằng: “Khanh đến nhà Lưu thiên quân xin bứng cây Quỳnh hoa về đền Thông minh mà trồng”. Hỏa đức tinh quân tạ ơn rồi đi qua cung tớn.

Nói về Lưu thiên quân đang ngồi trong vương phủ, thấy Hỏa đức tinh quân đến, Lưu thiên quân nghinh tiếp vào phủ hỏi rằng: “Chẳng hay thiên sứ phụng chỉ, đến dạy

điều chi?”. Hỏa đức tinh quân nói: “Thượng Đế đương đãi yên tại đền Thông minh,

[3]

[4]

xảy thấy quý trạch

bửu thọ

chiếu bảy sắc hào quang, nên Bệ hạ khen lắm, truyền

chỉ xin Thiên quân cho bứng cây ấy về trồng trước cửa đền, cho các vị thần tiên biết

vật quý”. Lưu thiên quân nói: “Thánh thượng truyền chỉ, lẽ nào tôi dám chẳng tuân?

Song cây ấy bấy lâu có bảy sắc hào quang thường nhóm tại trên ngọn, nếu bứng động

rễ, thì bảy sắc hào quang ấy phải tan, lại e không trở bông ra trái nữa. Chắc là dùng

không đặng mà mất giống linh uổng lắm chẳng? Xin thiên sứ về tâu như vậy”.

Khi ấy Hỏa đức tinh quân về tâu lại vân vân. Ngọc Hoàng Thượng Đế nổi giận

phán rằng: “Trẫm là chúa ba cõi, mà không đặng vật báu như Lưu thiên quân!”. Liền

phán hỏi chư thần rằng: “Chẳng hay ai đặng hưởng trái Quỳnh hoa ấy?”. Các thiên

thần tâu rằng: “Trái ấy trừ ra con cháu Lưu thiên quân đặng hưởng mà thôi”. Ngọc

Hoàng Thượng Đế than rằng: “Phải chi làm con cháu Lưu thiên quân thì đặng hưởng

vật báu!”. Các thiên thần kinh hãi mà rằng: “Bệ hạ đã truyền chỉ như vậy, thì phải đầu

thai?”. Nếu quả nhân giáng sinh, biết ai kế vị?”. Các thiên thần tâu rằng: “Xin bệ hạ để

lại hai hồn, xuất ra một hồn mà đi hóa thân thì tiện lắm”. Ngọc Hoàng Thượng Đế

[5]

nghe tâu còn dùng dằng, các thiên thần tâu: “Thiên tử bất hí ngôn

không lẽ quên

lời thất tín. Xin Bệ hạ truyền chỉ cho mau?”. Ngọc Hoàng Thượng Đế phán rằng:

“Trẫm đành chiết một hồn đi hóa thân, song chẳng biết chừng nào trở lại?”. Các thiên

thần tâu rằng: “Xin Bệ hạ đừng lo, miễn là tu hành, sau cũng thành như cũ”. Ngọc

Hoàng Thượng Đế phải chiết ra một hồn, các thiên thần bảo đi giáng sinh.

Nói về Lưu thiên quân và vợ là Hồng Liên công chúa đồng ngoạn kiếng ngoài

vườn hoa, xảy thấy hào quang chiếu xuống, có bốn ông Thiên vương bung một cái mâm vàng, trong mâm có một người con nít ngồi ngay thẳng, dưới có chín con rồng xanh nung đỡ, bay thẳng xuống gần tới vườn hoa. Lưu thiên quân lấy làm lạ, chắc là người quý giáng sinh, bảo vợ thắp hương làm lễ, hai vợ chồng quỳ lạy, hào quang bay gần tới gần, nhập vào bụng Hồng Liên công chúa. Lưu thiên quân mừng rỡ lạy thỉnh không. Từ ấy Hồng Liên công chúa thọ thai liền nói cho chồng hay. Lưu thiên quân mừng quá nói rằng: “Chắc là sinh quý tử!”

Ngày tháng trôi đưa, không bao lâu đã tới kỳ mãn nguyệt, ngày mùng chín tháng chín, mùi hương thơm ngát cả nhà, Hồng Liên công chúa sinh đặng một con trai, thời mây kéo mịt trời, đưa bàn tay không thấy. Lưu thiên quân mừng có diễm lạ, đặt tên con là Trường Sinh.

Đến khi Lưu Trường Sinh trộm rồi, hỏi cha mẹ rằng: “Chẳng hay nhà mình có vật chi báu?”. Lưu thiên quân nói: “Nhà mình có cây Tiếp Thiên, hào quang sáng giới, nồng nực mùi hương, có bảy sắc báu. Năm trước Ngọc đế muốn lắm, có sai sứ đến xin mà cha không cho; ấy là vật báu trong trời đất”. Lưu Trường Sinh mừng rỡ, ngày nào cũng đem hương đèn ra gốc cây mà cúng lạy. Nguyên có bảy vị phật ở tại cây ấy, là: Đa Bửu như lai, Cừu Thắng như lai, Diệu Sắc như lai, Quang Thạnh như lai, Ly Bồ quả như lai, Cam Lộ Vương như lai, Vô Lượng Thọ như lai; gọi là Thất bửu như lai; hằng ở trên cây ấy. Bởi có ấy nên có hào quang bảy sắc. Bảy vị như lai thấy Ngọc đế ân cần cúng tế, càng không dám hưởng nên thương nghị với nhau, đến Tam Thanh

điện

mà hỏi.

Hôm sau Lưu Trường Sinh vào vườn cúng nữa, thấy lá cây Tiếp Thiên đã héo, không còn một chút hào quang, Lưu Trường Sinh kinh hãi, ngó một hồi lâu rồi nói rằng: “Hôm qua có hào quang, sao nay chẳng thấy, chắc cũng có cơ chi, mai coi lại thử”. Nói rồi trở vào nhà.

Hôm sau Lưu Trường Sinh vào vườn cúng nữa, thấy lá cây Tiếp Thiên đã héo, không còn một chút hào quang, Lưu Trường Sinh kinh hãi ngó một hồi lâu rồi nói rằng: “Hôm qua có hào quang, sao nay chẳng thấy, chắc cũng có cơ chi, để mai coi lại thử”. Nói rồi trở vào nhà.

Nói về Thất Bửu như lai không biết ý Ngọc đế làm sao, sớm tối ân cần cúng lạy.

Nên rủ nhau đến Tam Thanh điện hỏi thăm ba ông Tam Thanh. Thái thượng lão quân, Ngươn Thủy, Linh Bửu đồng cười rằng: “Nếu chúng ta không cất nghĩa, thời bảy vị không rành. Bởi ngày kia Ngọc đế đãi yến, ngó thấy bảy sắc hào quang của các người, không rõ vật chi nên phán hỏi. Các thiên thần tâu rằng tại Tiếp Thiên Thọ hiện hào quang trong vườn Lưu thiên quân. Ngọc đế sai sứ xin cây ấy khôngặng, Ngọc đế phán hỏi: Aiặng hưởng cây Quỳnh hoa?. Các thiên thần tâu rằng: Trừ con cháu Lưu thiên quân mới hưởngặng. Ngọc đế mới xuất hồn đầu thai làm Lưu Trường Sinh.

Nay còn động lòng xưa mà cúng kiến các người đó? Chẳng hay mấy vị ở đó bao lâu?”. Thất Bửu như lai nói: “Chúng tôi ở cây Tiếp Thiên của Lưu phủ đã ba trăm năm dư”. Ngọc Thanh Thái Thượng than rằng: “Ngọc đế cũng vì mến bảy người mà giáng sinh, nếu ngày sau không tu niệm mà trở lại Thiên đình, thì các người cũng có tội!”.

Thượng Thanh Ngươn Thủy nói: “Bảy vị phải chọn một người hơn hết, hóa làm đạo sĩ mà khuyên Lưu Trường Sinh tu hành mà chuộc lỗi ấy mớiặng”. Thái Thanh Linh

Bửu nói: “Bây giờ muốn khuyên cho đạo Lưu Trường Sinh tu luyện, phải làm kẻ như vậy: Một vị như lai hóa ra đạo sĩ đứng dưới gốc cây Tiếp Thiên đợi Lưu Trường Sinh đến cúng, thấy cây khô chẳng chiếu hào quang chắc là nổi giận, sao cũng nói đạo sĩ ăn cắp bửu bối, hại chết cây Tiếp Thiên đợi rầy rạc hành hung, sẽ hóa phép thần thông cho Lưu Trường Sinh phục; chừng đó sẽ khuyên bảo tu hành mới được”. Thất bửu như lai nghe đó, liền già từ lui ra.

Nói về Lưu Trường Sinh, ngày thứ nhứt ra vườn thấy cây khô héo, không có hào quang, thì trong lòng rầu rĩ. Ngày thứ nhì ra vườn thấy cây khô gần chết, tức mình biết dường nào. Xảy thấy có một người đạo sĩ đứng sau cây Tiếp Thiên, Lưu Trường Sinh nổi giận, bước lại kéo đạo sĩ mà nói rằng: “Ta không biết cây này vì có nào mà chết, bửu bối không chiếu hào quang, té ra nay mới hay ngươi đã trộm bửu bối!”. Đạo sĩ không nói một tiếng, cứ cười chúm chím, Lưu Trường Sinh nổi giận, kéo đạo sĩ khỏi vườn, đem tới nhà khách tra vấn. Đạo sĩ cũng cười chúm chím mà thôi. Lưu Trường Sinh tức mình lấy gậy đập đại, đạo sĩ không kêu la tự nhiên cây gậy gãy, lấy gươm chém cũng gãy gươm. Đạo sĩ hóa một đạo hào quang bay lên nửa lừng. Lưu Trường Sinh kinh hãi, liền quỳ lạy thỉnh không mà nói rằng: “Tôi không biết tiên ông, nên mới lầm mà xúc phạm, xin xá tội cho tôi”. Đạo sĩ nói: “Ta là bảy báu trong cây ấy, bấy lâu ở trong vườn ngươi nên có hào quang đó”. Lưu Trường Sinh hỏi: “Vì có nào dựa cây ấy mà có hào quang?”. Đạo sĩ nói: “Bảy anh em ta thấy trên thiên cung không có bửu bối, nên dựa cây mà khoe khoan; nay anh em ta không dựa cây này nữa”. Lưu Trường Sinh hỏi: “Nay có nào mà bỏ cây này, muốn đi đâu nữa?”. Đạo sĩ nói: “Khi trước Thiên cung không có bửu bối, nên anh em ta hiện hào quang sáng chói. Bây giờ Thiên cung nhiều bửu bối, thì thần thông hào quang của chúng ta chẳng ra chi, nên muốn đi cho rảnh”. Lưu Trường Sinh nói: “Như trên Thiên cung nhiều báu, xin dất tôi

theo”. Đạo sĩ nói: “Muốn lên Thiên cung, thì phải bỏ sự ân ái, nếu còn tánh tham thời khó đi lắm!”. Lưu Trường Sinh nói: “Nếu các ông không bỏ tôi, thì tôi lạy từ giã cha mẹ rồi đi theo”. Đạo sĩ nói đặng.

Khi ấy Lưu Trường Sinh vào từ biệt cha mẹ, xin theo thần tiên mà lên Thiên cung.

Lưu thiên quân và Hồng Liên công chúa không chịu cho đi, xảy thấy trời nổi mây đen kéo tới, nổi một trận gió, đem Lưu Trường Sinh bay mất. Mây đen tan rồi, hai vợ chồng Lưu thiên quân kiếm con không đặng than khóc với nhau một hồi.

Nói về Thất bửu như lai bồng Lưu Trường Sinh khỏi cung, rồi đem lên điện Tam Thanh, ra mắt và thuật chuyện cho ba ông Tam Thanh hay. Tam Thanh bước ra ngoài, thấy Lưu Trường Sinh làm lễ. Tam Thanh mời dậy, rồi cho ngồi mà hỏi rằng: “Người có biết chúng tôi là ai chăng?”. Lưu Trường Sinh thưa rằng: “Tôi thuở nay chưa biết ba

[\[7\]](#)

vị tiên trưởng

”. Tam Thanh cười rằng: “Người biết mình kiếp trước là ai chăng?”.

Lưu Trường Sinh thưa rằng: “Tôi thiệt không biết, xin các vị tiên trưởng dạy cho rành! May tôi đặng thành tiên, thì trọn đời cảm đức”. Tam Thanh nói: “Người hãy ra nhà sau, coi mặt vào kiếng lớn, thì biết kiếp trước là ai”.

Khi ấy Lưu Trường Sinh y lời, ra nhà sau coi kiếng, thấy là hình Ngọc đế trong kiếng rõ ràng, trong lòng kinh hãi. Liền ra nói với Tam Thanh rằng: “Tôi soi kiếng thấy hình Ngọc đế; hay là kiếp trước tôi là Ngọc đế chăng?”. Tam Thanh nói phải. Lưu Trường Sinh nói: “Nếu kiếp trước tôi là Ngọc đế sao lại đầu thai cõi ngoài?”. Tam Thanh nói: “Người là một cái hồn trong mình Ngọc đế, bởi kiếp trước thấy cây Tiếp Thiên của Lưu thiên quân chiếu hào quang liền động lòng tham, mới đầu thai xuống mà hưởng cây ấy”. Lưu Trường Sinh hỏi: “Làm sao đặng trở về thân trước?”. Tam

Thanh nói: “Cũng không khó chi, muốn trở về thân trước, thì phải tu hành Chân chánh mới đặng như xưa”. Lưu Trường Sinh nói: “Tôi cũng ở cõi tiên với cha mẹ, chẳng hay đến đâu mà tu hành?”. Tam Thanh nói: “Ở cõi tiên không có chi khổ sao gọi là tu? Muốn tu thì phải đến cõi trần mà tu, đến thành thì trở về đền cũ”. Lưu Trường Sinh nói: “Tôi là con thần tiên, xuống phàm trần sao đặng?”. Tam Thanh nói: “Người bằng lòng chịu khó tu hành, thì có chỗ tu hành tốt lắm, bởi trung giải có hòn núi Bồng Lai, là hòn núi có danh thứ nhất. Để chúng tôi làm phép đưa người xuống đó mà tu”. Lưu Trường Sinh nói: “Biết có ai nuôi dưỡng hay không?”. Tam Thanh nói: “Đói ăn trái tòng xanh, khát uống nước suối”. Lưu Trường Sinh nói: “Miễn tu hành hườn lại thân trước, thì tôi tình nguyện nghe lời”. Tam Thanh lấy một bông như ý trong tay áo ra, bảo Lưu Trường Sinh nhắm mắt lại, rồi lấy bông như ý đánh Lưu Trường Sinh một cái, té xuống Bồng Lai.

HỒI THỨ NHÌ

Nước Kỳ Xà chúa tôi săn bắn

Nói về nước Kỳ Xà đương lúc thanh trị, vua Kỳ Xà truyền chỉ: Quan văn là Trương [\[8\]](#)

Minh, Huỳnh Thao, quan võ là Lưu Phi Hồ, Trịnh Chánh, đồng dẫn quân Hồ bôn hộ giá đi săn bắn tại núi Bồng Lai. Các quan văn võ lãnh chỉ, đồng sửa sang cung tên [\[9\]](#)

khí giải, tùy giá đến non Bồng.

Khi ấy Lưu Trường Sinh tu tại núi Bồng Lai đã hai mươi năm. Ngày kia đương ngồi trước núi than rằng: “Từ khi Tam Thanh xô mình xuống núi này, thì che cỏ mà tu hành, đói ăn trái tòng, khát uống nước suối. Nay đã hai mươi năm song chưa đặng tiên

[10]

phong đạo cốt

biết ngày nào trở lại cung xưa!”. Nói rồi trở vào lều cỏ mà ngồi.

Xảy thấy loài thú rừng rùng rùng chạy tới đồng quỳ trước lều tranh, và kêu la cúi đầu như lạy. Lưu Trường Sinh biết chúng nó bị săn bắn nên đến nương chốn mình mà tỵ nạn, liền hỏi rằng: “Ta coi ý các ngươi, có khi mắc nạn cầu cứu ta thì phải?”. Các thú đều gật đầu. Lưu Trường Sinh nói: “Như vậy thì chạy ra phía sau mà trốn!”. Các thú nghe nói mừng rỡ, chun vào am chạy thẳng ra phía sau.

[11]

Giây phút Thành An vương

kéo quân Hồ bôn đến am phán hỏi rằng: “Người

ngồi đây có thấy loài thú chạy vào am chẳng?”. Lưu Trường Sinh ngồi làm thinh

chẳng nói. Thành An vương phán hỏi nữa, Lưu Trường Sinh cũng làm thinh. Thành

An vương nổi giận, truyền quân chặt hai tay hai Chân, song chẳng sợ chút nào, ngồi

cười chum chim. Thành An vương giận quá, liền phán hỏi rằng: “Ngươi cười ta chém

đầu ngươi không đáng đó chẳng?”. Tức thì truyền quân rằng: “Các ngươi chém đạo sĩ

đó, rồi phân thân cho mau!”. Quân Hồ bôn vung lệnh ra tay, vừa chém Trường Sinh

roì, thì thiên ám địa hôn, giây phút sau sáng ra, thấy Lưu Trường Sinh thân thể hườn

nguyên như cũ.

Khi ấy Thành An vương biết lỗi, nửa sợ nửa mừng; sợ là sợ xúc phạm thần tiên,

mừng là mừng gặp người có phép; liền chấp tay lạy bạch rằng: “Quả nhân là người

phàm mắt thịt, không biết đứng thiên tiên, xin từ bi xá tội. Quả nhân thỉnh thiên tiên

về trào đặt từ giã bá quan, giao xong việc nước, trầm sẽ theo lên núi tu hành”. Lưu

Trường Sinh nói: “Bệ hạ cũng như tiên còn tu hành làm chi nữa?”. Thành An vương

lạy lục năn nỉ hoài. Lưu Trường Sinh thấy khẩn cầu quá, liền ngâm thơ rằng:

“Hai mươi năm chốn ở non này,

Nước xuôi đỡ lòng với trái cây.

Bệ hạ cốt tiên nay đã gặp,

Hết lòng sát phạt kể từ đây”.

Thành An vương nghe thơ, liền quỳ lạy bạch rằng: “Cứ theo câu thơ này, quả nhân

[\[12\]](#)

cũng là tiên phải đạo, xin đại tiên lấy lòng liên miễn

độ quả nhân phản bốn hườn

[\[13\]](#)

nguyên

xin trở lại trào mà dạy bảo trăm?”. Lưu Trường Sinh nói: “Bệ hạ đã hỏi

[\[14\]](#)

tâm học đạo, đã nhân

cũng bằng lòng về trào”. Thành An vương mừng rỡ tạ ơn,

chúa tôi đồng rước Lưu Trường Sinh về đền.

Khi ấy Thành An vương truyền bá quan văn võ lui hết. Rồi thỉnh Lưu Trường Sinh

vào cung Tịnh Lạc, dọn tiệc chay đãi đằng. Lưu Trường Sinh cũng nhận lễ.

Nói về chánh cung hoàng hậu là Ngọc Đường công chúa nước khác, này nghe nói

chồng rước đăng thiên tiên vào cung Tịnh Lạc, liền đến đó lạy mừng. Chẳng ngờ ngó

thấy Lưu Trường Sinh xinh tốt khác thường, động lòng yêu mến mà nói lộ như vậy:

“Thiên tiên cốt cách xinh tốt, nếu thiếp ngó thấy đăng mà cảm động, ngày sau sinh

thái tử cho giống như tạc, thiếp vui lòng biết chừng nào!”. Lưu Trường Sinh nghe nói

lạ lùng, lòng càng kinh hãi liền ngâm thơ rằng:

“Hai mươi năm lẻ quyết tu hành,

Lánh việc mây mưa với én anh.

Khuyên chớ ước ao lời trái lẽ,

Họa là chờ đợi kiếp lai sinh”

Khi ấy Hộ pháp ở trên mây, nghe Lưu Trường Sinh ngâm thơ như vậy, biết chưa dứt lòng phàm, liền biến ra một cung nga, vào cung hỏi Lưu Trường Sinh rằng: “Ông biết tôi là ai chẳng?”. Lưu Trường Sinh nói: “Ngươi là cung nữ chứ ai?”. Hộ pháp nói: “Tôi là Hộ Pháp, hóa hình cung nữ đến đây. Tôi mới ở trên mây, nghe ông ngâm thơ thề nguyện với Ngọc Đường công chúa rằng: Họa là chờ đợi kiếp lai sinh! Bởi người tu hành chẳng nên nói chơi, thề thì mắc thề thì rồi, ông phải đọa luân hồi, đầu thai kết tóc với Ngọc Đường công chúa mà trả nợ câu thơ, rồi tu lại mới thành chánh quả”.

Lưu Trường Sinh nghe nói khóc ròng. Hộ Pháp biến mất. Từ đây Lưu Trường Sinh khóc hoài phát bệnh nội bảy ngày bỏ mình. Thành An vương thăm thương chôn cất trọng thể, táng tại núi Tử Kim”. Còn hoàng hậu Ngọc Đường thấy Lưu Trường Sinh bỏ mình cũng sầu thảm sinh bệnh, không bao lâu hoàng hậu băng hà. Thành An vương than khóc, cũng chôn hoàng hậu tại núi Tử Kim. Rồi lập Đặng quý phi làm hoàng hậu.

Khi ấy hồn Lưu Trường sinh hóa ra hào quang nhập vào bụng Đặng hoàng hậu, đến năm giáp ngũ, ngày mười tám tháng mười, giờ ngọ, Đặng hoàng hậu sinh đặng một trai, hình dung cũng xinh tốt như Lưu Trường Sinh. Thành An vương mừng rỡ đặt tên là Huyền Minh thái tử.

Còn Ngọc Đường công chúa đầu thai cho Lý phú gia đến khi sinh thì mùi hương thơm cả nhà, Lý phú gia lấy cớ đặt tên là Hương Nương.

Nói về Huyền Minh thái tử mười ba tuổi. Xảy có nước Phiên sai sứ đến nước Kỳ

Xà, dung một cái trống bằng đồng mà râu rằng: “Lang vương tôi là Ca Lý Thiên Nhi, sai tôi dung trống đồng, mặt day hai tác; nếu nước nào bắn thủng trống ấy thì là thượng bang, Lang vương tôi thường năm cống sứ; bằng bắn không thủng thì làm hạ [15]

bang

phải cống sứ cho Lang vương tôi”. Thành An vương nổi giận phán rằng:

“Thuở nay Phiên quốc thường năm cống lễ cho nước trẫm, nay ý muốn làm phản, mới sinh ra sự như vậy!”. Phán rồi ngó phía bên võ mà hỏi rằng: “Ai có sức mạnh bắn thủng cái trống này thì trẫm gia phong nhất phẩm!”. Trấn quốc tướng quân Lưu Phi Hổ quỳ râu rằng: “Sức tôi bắn thủng cái trống ấy”. Thành An vương đẹp ý, truyền nội thị rót ba chén ngự tửu thưởng Trấn quốc tướng quân. Lưu Phi Hổ tạ ơn, rồi uống rượu. Xong rồi lấy cung sắt tên thép, chuyển thần lực bắn nhằm trống ấy kêu một tiếng vang tai. Lại rút tên ra coi lại, lông có năm phân, lấy làm hổ thẹn, liền quỳ chịu tội trước sân chầu.

Khi ấy Huyền Minh thái tử râu rằng: “Sức con bắn thủng cái trống ấy”. Thành An vương châu mày phán rằng: “Rất đổi Trấn quốc tướng quân sức mạnh ngàn cân, bắn còn gần có nửa tác. Huống chi con tuổi còn thơ ấu, lẽ nào bắn thấu cái trống này?”. Huyền Minh thái tử râu rằng: “Tại sức mạnh mà thôi, luận chi nhỏ lớn? Xin phụ vương đừng lo sự ấy, để con bắn thử cho mà coi”. Thành An vương mừng quá, truyền thái tử bắn thử coi thể nào.

Khi ấy Huyền Minh thái tử lấy cung tên bước ra sân chầu hỏi sứ rằng: “Nếu ta bắn thủng cái trống ấy, thì người tính làm sao?”. Phiên sứ nói: “Nếu bắn thủng được thì nước tôi cống sứ luôn, năm nào cũng vậy, bằng như hồi này, thì thường năm phải cống sứ lại cho nước tôi”. Huyền Minh thái tử nạt rằng: “Ta bắn trống này lung rồi, thì

đầu người sa xuống đất”. Nói rồi truyền quan day giả trống lại phía nguyên, Phiên sứ cười chúm chím (Có ý cười làm phách, phải chi để phía có bắn dặng năm phân bắn từng theo đầu cũ thì có một tác rưởi mau lũng hơn).

Còn Huyền Minh thái tử chuyên thần lực bắn một mũi tên, tên lọt vào trống, ai nấy đều khen hay. Thành An vương truyền quân chém sứ. Huyền Minh tâu xin cho nó.

Rồi kêu Phiên sứ mà mắng rằng: “Đáng lẽ thì chém cái đầu lừa cho rảnh. Song lấy lòng nhân tha người về nước, nói với Phiên vương rằng: Cứ thường năm cống sứ luôn luôn, bằng thất lễ thì ta chinh phạt!”. Phiên sứ tạ ơn lui về. Thành An vương truyền

[16]

dọn tiệc yến quần thần, các quan đều dựng rượu hạ công

Thái tử.

HỒI THỨ BA

[17]

Thành An vương thiện vị

cho con

Nói về chúa Phiên là Ca Lý Thiên Nhi đang lâm triều bá quan văn võ châu chực.

Xảy thấy sứ về tâu rằng: “Thần vâng chỉ đem trống dặng cho nước Kỳ Xà, quan võ bắn tên ghim có năm phân, còn Thái tử bắn thủng được trống. Vua Kỳ Xà truyền chém sứ. Thái tử xin và hăm rằng: Nếu chúa người không cống sứ thường năm thì ta hưng binh chinh phạt. Và nói xúc phạm”. Ca Lý Thiên Nhi nghe tâu nổi giận phán rằng: “Phép nào hăm chém sứ, thiệt khi dễ trăm quá chừng?”. Lại cả gan muốn hưng binh vắn tội nữa! Vậy phải ra tay trước cho chúng nó biết chừng; không lẽ thường năm cống lễ? Nay trăm phong Mao Đáp Hải làm nguyên soái, Thuận Thanh làm phó

[18]

tướng

Ngột Truật làm tiên phuông, đồng đem binh năm vạn qua đánh nước Kỳ

Xà, thắng trận trăm sẽ gia phong cực phẩm”. Ba tướng ấy đồng lãnh chức tạ ơn. Về lo điểm binh, sửa sang qua đánh nước Kỳ Xà.

Nói về Thành An vương từ khi thấy con có sức mạnh bắn thủng trống bằng đồng, thì vui lòng lắm, lại nghĩ thầm rằng: “Minh đã sáu chục tuổi rồi, cũng nên thiện vị cho con; vì thái tử văn võ kiêm toàn, tài trí đệ nhất”. Nghĩ rồi đến khi lâm triều, truyền chỉ cho bá quan hay. Bá quan cũng hiệp ý, Thành An vương truyền dọn yến trọng thể, mà đãi quần thần, và nhường ngôi cho thái tử. Thái tử Huyền Minh tuy mới mười ba tuổi, song không dám chối từ, vâng chỉ lãnh ấn tức vị, cải hiệu là Định Đại Nguyên niên.

Liền tôn Thành An vương làm Thái Thượng hoàng, tôn mẹ làm thái hậu, gia phong bá quan đều lên một cấp. Bá quan tung hô tạ ơn.

Đến vua Định Đại trị vì được ba tháng, thấy sứ quan ải ngoài dưng rằng: “Vua nước Phiên là Ca Lý Thiên Nhi, sai Mao Đáp Hải làm nguyên soái cầm binh năm vạn qua xâm loạn, tôi binh ít nên cự không lại, phải bẻ thành mà thủ, xin Bệ hạ cho cứu binh”. Định Đại xem sứ rồi, truyền chỉ Bảo giá tướng quân Sỹ Năng làm đại nguyên soái, phong Mã Mạnh Minh là tiên phuông, và Sỹ Cấp làm phó soái, đồng dẫn năm vạn binh đi bình Phiên. Ba người tạ ơn dẫn binh ra đến ải đầu, tổng binh sở tại khai thành nghinh tiếp; và dọn tiệc khao binh, đãi tướng, văn văn.

Rạng ngày Ngột Truật khêu chiến. Nguyên soái Sỹ Năng sai tiên phuông ra trận.

Mã Mạnh Minh vung lệnh, dẫn binh ra trận hỏi rằng: “Ngươi là tiểu bang, sao vô cớ dám hưng binh xâm loạn?”. Ngột Truật nói: “Chúa ta binh ròng tướng mạnh, hùng cứ một phương, sai sứ đem trống bằng đồng mà thử sức nước ngươi mạnh yếu. Té ra cả ngàn võ tướng gân cốt liệt nhược, bắn không lủng cái trống bằng đồng, Nhờ có một

mình thái tử sức mạnh. Đáng lẽ thì biết thẹn dãi sứ yên tiệc, lấy lời hòa nhã mà đưa về, thì hai nước hãy còn hòa hảo. Lẽ nào lại hăm chém sứ, và nói nhục chúa ta? Sức mạnh bao nhiêu mà hưng binh vãn tội? Bởi có ấy nên chúa ta sai cử binh qua cho biết tài cao thấp. Người còn chưa biết lỗi, muốn ra trận mà nạp mình sao?”. Mã Mạnh Minh nổi giận nạt rằng: “Giá tiểu bang sức mạnh bao nhiêu, mà dám kinh với đại quốc? Đã nói: Nếu nước ta có ai bắn thủng trống bằng đồng, thì chúa người thường năm công lễ, nay nuốt lời thất tín, dám xâm loạn đại bang, ấy là đem trứng mà chọi đá; sau chớ ăn năng?”. Nói rồi giục ngựa tới đâm Ngột Truật một giáo. Ngột Truật đưa siêu đao ra đỡ, hai người đại chiến sáu chục hiệp. Mã Mạnh Minh biết sức cự không lại, quày ngựa chạy vào ải thọ tội. Nguyên soái Sỹ Năng nói: “Việc binh thắng bại lẽ thường, mai bốn soái sẽ ra trận”.

Rạng ngày nguyên soái Sỹ Năng kéo binh ra trước ải. Bên kia Mao Đáp Hải cũng dẫn binh ra nói rằng: “Hôm qua tiên phuông người bị tiên phuông ta đuổi nà, may phước mới khỏi tử trận, nay người đem thủ cấp mà nạp cho bốn soái hay sao?”.

Nguyên soái Sỹ Năng giận quá, không thềm nói lại, liền vót một siêu đao, Mao Đáp Hải đưa song chùy ra đỡ, rồi đánh lại. Hai bên binh ó vang trời, gióng trống dậy đất. Khi ấy nguyên soái Sỹ Năng ráng sức bình sinh, đánh với Mao Đáp Hải từ giờ thìn tới giờ mùi, không biết mấy trăm hiệp, mồ hôi ra đã đầm mình. Thấy Mao Đáp Hải chưa mệt, biết thế cự không lại, nên bại tẩu vào cửa ải bể thành. (Giống tiên phuông hôm qua).

Đêm ấy nguyên soái Sỹ Năng, viết sớ sai quân đem về nước viện binh.

Khi ấy vua Đại Định xem sớ nổi giận phán rằng: “Tiểu bang vô lễ, trẫm quyết ngự giá thân chinh”. Bá quan kinh hãi đồng tâu rằng: “Xin Bệ hạ bớt trận lôi đình, sự ngự giá thân chinh chẳng dễ đâu, nỡ nào đem mình rồng ra chốn chiến trường nguy hiểm?

Đã làm vậy thì chớ, lại e tiểu bang khi dễ rằng: Bối Đại quốc hết tướng, nên đến nỗi ngự giá thân chinh”. Định Đại vương phán rằng: “Nếu trẫm không thân chinh, thì làm sao mà dẹp loạn, bởi trong trào hết tướng giỏi rồi?”. Bá quan tâu rằng: “Tuy trong trào hết tướng đại tài, chớ cả nước cũng còn nhiều người giỏi. Xin bệ hạ treo bảng chiêu hiền, lo chi không có kẻ đại tài giúp nước?”. Định Đại y tấu truyền treo bảng chiêu hiền.

HỒI THỨ TƯ

[19]

Diệu Lạc

giả hình giúp chúa

Nói về ông Diệu Lạc thiên tôn ở trên mây thấy Ngọc Đế làm vua nước Kỳ Xà, e sa đắm hồng trần khoái lạc không tu hành trở lại cảnh tiên. Lại thêm nước loạn giặc dữ, lòng vua lo việc cầu hiền, cũng nên xuống cứu giá”. Nghĩ rồi liền biến ra thầy đạo sĩ, xuống lầu Ngũ phụng lãnh bảng chiêu hiền.

Khi ấy quan giữ bảng vào tâu rằng: “Có đạo sĩ lãnh bảng”. Vua Định Đại truyền chỉ đòi đạo sỹ vào đền, phán hỏi rằng: “Khanh có tài năng mới dám lãnh bảng văn của trẫm, chẳng hay khanh dùng phương chi mà dẹp Phiên binh?”. Diệu Lạc thiên tôn tâu rằng: “Bần đạo có học phép tiên, nên biết kêu mưa hú gió, làm cho đá chạy cát bay, phép biến hóa vô cùng lo chi dẹp giặc Phiên chẳng đặng? Nếu Bệ hạ dụng việc binh cơ, thì tôi dẹp giặc Phiên như gió thổi rạp cỏ, nội một trận cũng đủ thành công”. Vua Định Đại mừng rỡ phán hỏi rằng: : “Chẳng hay khanh dụng bao nhiêu binh tướng?”. Diệu Lạc thiên tôn tâu rằng: “Bần đạo một mình cũng đủ, phải dùng binh tướng làm chi”. Vua Định Đại phán hỏi rằng: “Binh Phiên năm vạn, chiến tướng mấy mươi, một mình khanh làm sao mà cự lại?. Trẫm e một mình không sánh cả vạn, ít

phải thua đông chãng?”. Diêu Lạc thiên tôn râu rắng: “Cắt cổ gà lựa phải dao phay, tôi

[\[20\]](#)

chãng dụng phép nhiệm làm chi, dùng tiểu thuật

cũng đủ trừ giặc ấy, xin Bệ hạ

đừng lo mà nhọc lòng rỗng, bởi tôi dùng cây cỏ làm binh, gió mưa làm tướng, đá cát

làm khí giới, đánh phép nội một giờ, nên đem binh theo chãng những vô ích mà thôi,

[\[21\]](#)

lại e bị ngộ tử

trong cơn hỗn chiến, nên tôi chãng dụng tướng binh”. Vua Định

Đại phán rắng: “Nư vậy thì khanh ra ải Giao Kiếm, truyền chỉ cho Sỹ Năng nguyên

soái hay, rồi khanh sẽ đơn thân hỗn chiến”. Diêu Lạc thiên tôn phụng chỉ, từ tạ ra

Giao Kiếm quan.

Nói về Sỹ Năng nguyên soái từ khi ra Giao Kiếm quan là ải địa đầu, đánh không

lại Phiên tướng, cứ thủ thành mà đợi cứu binh.

Ngày kia thấy đạo sĩ bay vào trướng tướng, nguyên soái và chư tướng kinh hãi.

Diêu Lạc thiên tôn cười rắng: “Bản đạo phụng chỉ đi tiếp ứng, các vị đừng hãi kinh.

Bởi tướng Phiên võ nghệ cao cường, đấu lực không lại. Bản đạo phải dùng thần thông

mới đặng. Vậy thì các vị thủ thành, các vị chãng nên ra trận, e tuôn nhằm phép mà

khó lòng”. Sỹ Năng nguyên soái và các tướng nghe nói cũng hồ nghi, không dám cãi

lệnh. Liền dọn tiệc đãi đặng.

Bữa sau Phiên tướng Mao Đáp Hải nghe quân thám thính về báo rắng: “Có một

thầy đạo sĩ đến ải Giao Kiếm, các tướng nước Kỳ Xà dọn tiệc đãi cách trọng thể,

không rõ có cơ chi, tôi phải báo tin”. Mao Đáp Hải cười rắng: “Mấy bữa rày chúng nó

bế thành, không dám ra trận, chắc là thỉnh cứu binh. Nay có đạo sĩ đến, quả là quốc

sư đó e có phép thần thông. Song binh quý thần tốc; thừa dịp nó mới tới mình đánh cho mau chắc là toàn thắng. Vậy bao nhiêu binh tướng đồng kéo tới ải một lần, dầu đạo sĩ thần thông bực nào trở tay cũng không kịp”. Các binh tướng vung lệnh đồng kéo tới Giao Kiêm quan khiêu chiến.

Khi ấy quân vào báo lại. Diệu Lạc thiên tôn cười rằng: “Tiểu bang vô lễ khi không mà dám hưng binh phạm thượng, làm lê dân đồ thán, tội chết đã ưng, xin các vị lên

[\[22\]](#)

mặt thành mà xem tôi trị tội chúng nó!”. Nói rồi nhổ tóc xả, cầm gương thất tinh

và

bung một chung nước lạnh; ra trước cửa ải phun nước rồi niệm chú. Tức thời mây kéo mịch mù, tối tăm trời đất. Cát bay vào mắt binh tướng Phiên ngã lăn, không biết ngõ nào mà chạy. Kê đá ở trên không rớt xuống năm vạn binh chết hết bốn muôn.

Giây phút gió lặn mây tan, trời đất minh bạch, tướng binh Kỳ Xà thấy quân Phiên còn cả van, liền dẫn binh tướng ra, giết quân tướng Phiên không còn sót một mạng.

Có thơ khen rằng:

“Cát bay mù mịt đá lăn chiêng,

Quân giặc năm muôn té ngửa nghiêng.

Binh tướng Kỳ Xà ra giết nguội,

Thây phơi tướng sĩ lớn hơn thuyền”

Khi ấy các tướng lại dao rồi, đồng kéo vào ải, Diệu Lạc thiên tôn truyền ban sư.

Đoạn về đến trào châu vua, chúc tụng xong xả, tâu việc đắc thắng ban sư. Vua

Định Đại mừng rỡ phán khen rằng: “Nếu không nhờ khanh, thì quả nhân chẳng còn

xã tắc. Nay trăm phong khanh làm chức quốc sư, nhứt phẩm đương trào, mà đền công

[\[23\]](#)

hạng mã

”. Diêu Lạc thiên tôn tâu rằng: “Tôi là người tu hành, chẳng tham tước

[\[24\]](#)

lộc, chẳng qua thấy Phiên quốc háo sát

hung binh vô cớ làm hại lê dân, nên tôi

đẹp đảng bạo tàn mà cứu muôn dân trong nước lửa. Nay yên rồi, tôi xin từ giã về núi

Chung Nam”. Vua Định Đại phán rằng: “Như khanh không khứng làm tôi trầm, trầm

xin dung vàng bạc châu báu mà tạ công ơn. Xin khanh đừng từ chối!”. Diêu Lạc thiên

tôn tâu rằng: “Tôi là người tu núi, khát uống nước suối, đói dụng trái cây, dầu lãnh bạc

vàng châu báu cũng không ích gì. Xin Bệ hạ để của ấy mà chẩn tế cho dân nghèo”.

Vua Định Đại phán rằng: “Thầy đã từ tước lộc, cũng không lãnh ngọc vàng, trầm an

lòng sao đặng! Vậy trong hai điều ấy, thầy phải nhận một điều, thì trầm mới đẹp ý”.

Diêu Lạc thiên tôn tâu rằng: “Sự ban thưởng ngọc vàng, tôi nhứt định không dám tuân

chỉ, còn như sự làm tôi gấp bây giờ cũng chưa tiện, tôi xin về núi Chung Nam, hầu gia

[\[25\]](#)

sư

mười năm, rồi sẽ đến đây lãnh chức”. Vua Định Đại y tấu, truyền bá quan văn

võ đưa đạo sĩ về núi Chung Nam.

Qua năm thứ ba vua Định Đại truyền tuyển mỹ nữ, chọn đặng Lý Hương Nương

phong làm hoàng hậu. Ấy là lời nói nên nợ! Cái duyên lai sinh! Từ đấy đến sau sinh

đặng thái tử và công chúa.

Đến mười năm sau nữa, Diêu Lạc thiên tôn nghĩ rằng: “Ngọc đế giáng sinh lên ngôi

báu, thái bình đã mười năm e sa đắm cõi trần, khó về cảnh cũ. Khi trước không ép

vua Định Đại tu hành, vì chưa sinh thái tử, nay thái tử đã bảy tuổi cũng nên xuống độ

ngài về cung tiên”. Nghĩ rồi liền hóa ra một thầy đạo sĩ khác, đi xuống nước Kỳ Xà.

Khi ấy vua Định Đại đương lâm triều, bá quan đương châu chực, xảy thấy đạo sĩ lạ mặt bước đến sân châu. Vua Định Đại phán rằng: “Khanh đến trẫm có chuyện chi?”.

Diệu Lạc thiên tôn ngâm thơ rằng:

“Thủy hoàng mộ đạo cũng lương khương,

Hồn vô không ai chỉ dẫn đường.

Hai chúa sẵn lòng từ thế giải,

Một điều thiếu kẻ độ tây phương.

Cốt tiên Bệ hạ còn ngôi cũ,

[\[26\]](#)

[\[27\]](#)

Phép nhiệm sơn nhân

lánh bụi hường

.

Sớm nhượng ngai vàng về động báu,

Vô thường khỏi bắt đến Diêm vương”

Vua Định Đại nghe qua kinh hãi, phán hỏi rằng: “Khanh là người chi?”. Diệu Lạc thiên tôn tâu rằng: “Tôi là người ở trên trời”. Vua Định Đại phán hỏi rằng: “Khanh vì chuyện chi mà đến trẫm?”. Diệu Lạc thiên tôn tâu rằng: “Thiệt vì Bệ hạ mới đến đây”. Vua Định Đại phán hỏi rằng: “Chẳng hay trẫm có họa phước chi?”. Diệu Lạc thiên tôn tâu rằng: “Bệ hạ là tiên phải đọa, bởi say đắm vui say ngôi báu, không hồi tâm tu hành. Nay gần mãn số, không bao lâu sẽ mắc Diêm vương; nên bần đạo đến đây độ Bệ hạ tu hành cho thành tiên, kéo bị đầu thai kiếp khác”. Vua Định Đại mừng rỡ phán rằng: “Đặng như vậy thì ơn thầy lớn lắm, xin dạy nẻo tu hành?”. Diệu Lạc thiên tôn

tâu rằng: “Như Bệ hạ muốn khỏi đọa, thì hãy kính bần đạo làm thầy”. Vua Định Đại liền xuống ngai làm lễ, Diệu Lạc thiên tôn nói: “Nay đã làm đệ tử, phải y lời ta dặn; mau nhường ngôi cho thái tử, đi một mình vào núi mà tìm ta!”. Nói rồi bèn từ giã. Vua Định Đại theo đưa khỏi ngọ môn rồi trở lại.

Khi ấy bá quan văn võ đồng tâu rằng: “Chuyện u minh không chắc chi, lẽ nào bỏ ngôi trời mà vào núi!”. Vua Định Đại không y tâu, truyền chỉ đòi thái tử vào phán rằng: “Nay trẫm quyết vào núi tu hành, nhường ngôi báu cho đông cung tức vị, vua kính tôi ngay như trước, chẳng nên làm khổ lê dân”. Phán rồi giao ngọc ấn cho thái tử. Thái tử quỳ lại khóc than, xin phụ vương ở lại, song vua Định Đại đã quyết chí, chẳng nhận lời can. Nội cung hay tin ấy, đồng ra quỳ lạy năn nỉ, vua Định Đại cũng chẳng nhận lời. Liền ban chiếu nhường ngôi cho thái tử tức vị, bá quan chúc tụng xong xã. Tân quân xưng hiệu Khai Minh ngươn niên, tôn mẹ làm hoàng thái hậu. Vua Định Đại liền về cung làm bài thơ từ giã vợ con như sau:

“Con nối ngôi trời chẳng tức chi,

Chạnh vì tuổi nhỏ phải sinh ly.

Chẳng qua sợ quỷ vô thường đến, Từ giã tìm tiên kéo trễ kỳ”

Nội cung nghe thơ đều òa khóc. Vua Định Đại mỉm cười không rơi nước mắt. Vua Khai Minh lạy và tâu rằng: “Phụ vương mỗi một việc chánh, nay có con kế vị rồi, như cha có muốn tu hành thì lập am rước thầy về ở chung cũng đặng, lẽ nào lặn suối trèo non, vợ con an lòng sao đặng?”. Vua Định Đại cười rằng: “Tu hành phải chịu nhọc

[28]

sức tìm thầy, không lẽ hưởng nhàn

mà thành tiên đặng. Và lại đã hứa tìm thầy,

không lẽ thất tín, hoàng nhi chớ khá gián can. Nếu bịn rịn vợ con, không bao lâu cũng

tới số, lấy làm vô ích quá chừng!”. Hoàng thái hậu là Lý Hương Nương lau nước mắt mà than rằng: “Bệ hạ đã quyết ý tìm tiên, tôi không dám cản. Xin nán lại một đôi bữa cho bớt sự thảm thương!”. Vua Định Đại phán rằng: “Đại trượng phu quyết lòng, chẳng nên dục dự, trăm có ở lâu cũng vô ích, trăm vị tình vợ con bịn rịn, nán ở lại nửa ngày, mai trăm nhứt định từ giã”.

Rạng ngày vua Định Đại giã từ, vợ con và bá quan theo đưa ba mươi dặm. Vua Khai Minh là Từ Âm thái tử hồi trước, khóc nước mắt như mưa. Vua Định Đại khuyên rằng: “Hoàng nhi than khóc làm chi, bề nào cầm cha cũng không đặng, hoàng nhi phải lo xã tắc làm trọng, hiếu thuận với quốc mẫu mà thôi”.

Nói rồi từ giã đi liền, vua Khai Minh quỳ lạy khóc ròng té nằm chết giấc. Bá quan để lên xe rồng, đem về đền; lần lần tỉnh lại. Bá quan khuyên giải, vua Khai Minh thỉnh thoảng nguôi dần.

Thật là:

“Muôn việc thế gian đều thảm thiết,

Một là tử biệt với sinh ly”

HỒI THỨ NĂM

Định Đại tu hành một cõi

Khi ấy vua Định Đại đi có một mình đến trời tối mà chưa tới núi tiên, không biết thầy đạo sĩ ở đâu mà tìm kiếm, song cũng đi hoài không nghỉ.

Giây phút gặp thầy; vua Định Đại mừng rỡ bội phần, cúi đầu làm lễ, thầy đạo sĩ nói: “Ngươi đã đi đến đây, mà việc nước ngươi tính xong chưa?”. Vua Định Đại thưa rằng: “Đệ tử tính xong rồi hết, nay quyết chí đi tu mà thôi”. Thầy đạo sĩ nói: “Từ nay sắp sau nước ngươi bình an vô sự, ngươi hãy trở về nước mà hưởng giàu sang!”. Vua Định Đại thưa rằng: “Đệ tử quyết chí đi tu, còn hưởng chi phú quý, lẽ nào trở lại cố

[29]

viên

?”. Thầy đạo sĩ nói: “Ồ trên núi cực khổ muôn phần, người chịu làm sao

thầu?”. Vua Định Đại thưa rằng: “Đệ tử quyết chí tu hành, bao nài lao khổ”. Thầy đạo

[30]

sĩ nói: “Ồ núi cơ hàn

lắm! Không phải như thế gian đâu!”. Vua Định Đại thưa

rằng: “Đệ tử quyết chí tu hành, cơ hàn phải chịu”. Thầy đạo sĩ nói: “Hơi núi đã lạnh

lấy áo đâu mà đỡ thân, cơm gạo cũng không có, cơm đâu mà đỡ dạ? Thêm một nỗi

không nhà nào mà hóa trai, lâu ngày chắc phải khốn!”. Vua Định Đại thưa rằng: “Đệ

tử quyết tu cho thành, dầu chết cũng không tiếc mạng”. Thầy đạo sĩ cười rằng: “Nhu

vậy thì đừng, hãy theo ta vào núi Bồng Lai”. Vua Định Đại mừng rỡ tạ ơn.

Khi ấy thầy đạo sĩ dẫn vua Định Đại vào đến núi Bồng Lai, thấy cảnh tiên xinh

tốt, hạc nai cả bày, tòng bá xanh mướt. Thầy đạo sĩ bảo vua Định Đại che lều tranh ở dựa

Chân núi, thầy trò nương náu tu hành cứ dạy kinh truyền phép, tập luyện đã lâu ngày.

Thầy đạo sĩ ngồi chùng nào, vua Định Đại cũng ngồi theo chùng nấy, song có ý mỗi

mê. Thầy đạo sĩ ấy là ông Diệu Lạc thiên tôn, nên coi thấu xa lắm; biết ý vua Định Đại

mỗi lòng.

Ngày kia thầy đạo sĩ bày kế, thử vua Định Đại coi lòng còn mến tục hay chẳng.

Nên bảo rằng: “Thầy ở non lâu ngày, muốn ăn đào lắm, người hãy xuống chợ, mua về

ít trái mà dùng”. Vua Định Đại vâng lời đi chợ.

Khi ấy Diệu Lạc thiên tôn thấy vua Định Đại đã đi xa, liền hóa ra một người con

gái, xinh tốt như tiên, bưng đào đi bán. Vua Định Đại gặp đào mừng lắm, liền hỏi giá

mà mua. Nàng ấy nói: “Đào này là đào tiên, một cây có một trái nên giá tời một ngàn

lượng vàng”. Vua Định Đại cười rằng: “Dẫu một cây sinh một trái, cũng không tới giá ấy, cô không muốn bán thì thôi”. Nàng ấy nói: “Thiếp không phải làm ngật, đào này mười mấy năm mới có một trái, giá đáng ngàn vàng; phận tôi là gái góa một mình làm chi đáng nổi, nhờ trồng đào quý báu mà nuôi mình. Như chàng khứng kết nghĩa với thiếp, thiếp xin dung trái đào này. Bằng không phải đủ ngàn vàng mới bán”. Vua Định Đại nói: “Bần đạo là kẻ xuất gia, lẽ nào về tục?”. Nàng ấy nói: “Người xuất gia về tục thiếu chi? Nếu chàng không bằng lòng, e sau về tục khó gặp người như thiếp. Vả lại gia thế của thiếp cũng quá ngàn vàng, không thiếu chi mà sợ”. Vua Định Đại lắc đầu đi xuống chợ, nàng ấy cũng cứ theo hoài.

Tới chợ vua Định Đại kiếm khắp nơi, không thấy ai bán đào, vì trái mùa nên khó kiếm. Trở về một đôi, gặp nàng bán đào khi nãy hỏi rằng: “Chàng kiếm đào mua đặt hay chưa? Chớ thiếp không bán cho ai hết, có lòng để dành cho chàng, xin hãy nhậm lời, kéo sau không gặp nữa!”. Vua Định Đại làm thinh. Nàng ấy nói: “Thiếp chẳng bó buộc, miễn hứa một tiếng thì thiếp chịu dung đào”. Vua Định Đại cứ lắc đầu mãi. Nàng ấy nói: “Chàng chẳng hứa kiếp này thì thôi, hứa kiếp sau cũng đặt”. Vua Định Đại nghĩ rằng: “Chuyện hứa lai sinh có chi chắc mà sợ, nếu không hứa thì chẳng có đào, lấy chi đem về cho sư phụ!”. Nghĩ rồi nói rằng: “Hứa kiếp này thì không, hứa kiếp sau thì đặt”. Nàng ấy cười rằng: “Chàng hứa kiếp sau làm vợ chồng với thiếp, xin chớ thất ngôn!”. Nói rồi liền đưa trái đào. Vua Định Đại mừng thầm nghĩ rằng: “Nếu không hứa tái thế thì chẳng có đào quý mà dung cho thầy”. Nghĩ rồi giã từ về núi.

Còn Diệu Lạc thiên tôn giả hình đạo sĩ về trước, ngồi trong am mà chờ. Đoạn vua Định Đại dung đào, thầy đạo sĩ hỏi: “Đồ đệ đi mua đào sao lại theo tục?”. Vua Định Đại kinh hãi thưa rằng: “Đệ tử chẳng hề phạm điều chi, sao sư phụ nói vậy?”. Thầy

đạo sĩ hỏi: “Người có làm vợ chồng kiếp sau với ai chăng?”. Vua Định Đại biết giấu thầy khôngặng, túng phải thưa rằng: “Đệ tử kiếm cùng chợ không có đào, gặp một nàng bán đào dọc đường, thách tới một ngàn lượng. Nàng ấy bảo tôi hứa làm chồng vợ thì cho không trái đào này. Tôi lắc đầu không chịu. Nàng ấy bảo hứa đời sau, thì chịu dung đào. Tôi túng phải hứa đỡ mà lấy trái đào, chớ chẳng phải thiệt tình kết nguyên kiếp khác”. Đạo sĩ nói: “Từ xưa đến nay, hứa một lời là chắc, công tu bấy lâu nay hết rồi, phải đầu thai kiếp khác”. Vua Định Đại khóc lớn lạy thầy và thưa rằng: “Có phép chi cứu đệ tử khỏi đọa chăng?”. Thầy đạo sĩ nói: “Phép tu hành rất nghiêm, không lẽ khỏi đặng! Ta làm sao mà cứu người? Trừ ra kiếp sau, ta sẽ độ người tu hành nữa”. Vua Định Đại lạy thầy thưa rằng: “Bề nào tôi cũng phải đọa, song xin thầy lấy lòng thương xót, cho tôi đầu thai vào chỗ hiền lành, để dễ bề tu hành, khỏi sa đọa nữa!”. Thầy đạo sĩ nói: “Người có căn tiên, cốt phật, bề nào sau cũng hiền lương, chừng đó ta sẽ dìu dắt tu hành, chắc thành chánh quả”. Vua Định Đại lạy thầy và thưa rằng: “Chẳng hay thầy cho đệ tử đầu thai về chốn nào?”. Thầy đạo sĩ nói: “Ta coi vua nước Tây Hà, làm lành đã ba đời, phước đức lớn lắm. Song đời này không có con trai, [31]

đương làm chay mà cầu [tự](#)

[_](#) Ta cho người đầu thai thì xong”. Vua Định Đại nghe

nói, liền bỏ cơm bảy ngày mà chết. Diệu Lạc thiên tôn đem hồn vua Định Đại qua giảng sinh đầu thai bên nước Tây Hà.

HỒI THỨ SÁU

Thiên Tôn dìu dắt hai phen

Nói về vua nước Tây Hà là Lý Thiên Phú, bốn mươi tuổi mà không có con. Ngày kia vua Thiên Phú lâm triều, bá quan văn võ châu chực. Vua Thiên Phú phán rằng:

“Quả nhân tuổi đã tứ tuần, không sinh đặng thái tử, biết làm sao mà lập đông cung?”.

Quan văn Bành Lương, Bành Lý, Châu Sĩ Vinh; quan võ Quách Xuân đồng tâu rằng:

“Xin Bệ hạ làm chay mà cầu tự, có lòng thành chắc đặng chẳng sai”. Vua Thiên Phú y

[32]

tấu. Truyền chỉ cho quan chỉ huy

là Mạnh Anh lập đàn nghiêm chỉnh. Truyền coi

ngày tốt mà làm chay.

Đến ngày ấy, vua Thiên Phú và hoàng hậu Mạc Thiên Huyền đồng đến đàn làm

chay quỳ lạy.

Khi ấy Diệu Lạc thiên tôn ngó thấy vợ chồng vua Thiên Phú có lòng thành, liền

đem hòn phách vua Định Đại thổi vào miệng hoàng hậu. Mạc Thiên Huyền lạy vái rồi

về cung.

Cách vài tháng hoàng hậu thọ thai, vua Thiên Phú vui lòng toại chí, truyền dọn

yến ăn mừng, đãi quan lớn nhỏ và tha thuế cho bá tánh một năm.

Còn hoàng hậu Mạc Thiên Huyền nghén tới ba năm lẻ hai tháng mà chưa sinh. Vua

Thiên Phú lo sợ, lâm triều phán hỏi bá quan rằng: “Hoàng hậu nghén ba năm hai

tháng mà chưa khai huê, trăm e là điềm bất phải chăng?”. Bá quan hồ nghi không dám

tấu. Vua Thiên Phú cho đòi hoàng hậu đến quở rằng: “Từ xưa đến nay đàn bà nào

nghén cũng mười trăng thì sinh sản. Trừ ra nghén lâu sinh là Tần Thủy Hoàng, cũng

nội mười hai tháng, vua Nghiêu mười bốn tháng mà thôi, không lẽ nghén lâu như

nghén Lão Tử. Còn hoàng hậu bây giờ nghén ba năm lẻ hai tháng, chắc là thai dữ rõ

ràng, trăm tức tới mười phần, muốn trừ thai quái gỡ”. Hoàng hậu quỳ tâu rằng: “Thiếp

thuở nay nhân đức, không lẽ cầu trời khấn phật, lại cho nghén yêu tinh?”. Tôi xin kỳ

ba ngày, nếu chẳng sinh thai tôi sẽ tự tận”. Tâu rồi trở vào cung lau nước mắt mà than

rằng: “Đời nay thiếp không làm điều chi thất đức, chưa rõ kiếp trước thế nào. Nay làm chánh cung lâu mà không con, đến cầu tự có thai lại bị sự quái gỡ mà chết”.

Xảy nghe trong bụng nói rằng: “Xin mẹ đừng lo sự ấy, con là người lương thiện đầu thai. Xin mẫu hậu tâu với phụ vương rằng: Đời Châu bà Ngọc Nữ ghen ông Lão Tử hơn tám chục năm mới sinh, sau ông Lão Tử làm tổ trong đạo tiên. Có chi lạ mà hồ nghi”. Hoàng hậu nghe nói nửa mừng nửa sợ, gượng gạo nói rằng: “Tuy con là người lành đầu thai mặc lòng, song cha của con tánh nóng như lòi đình, nếu ba ngày nữa mà chưa sinh chắc mẹ phải chết”. Trong bụng trả lời rằng: “Xin mẹ đừng lo, giờ tuất đêm nay con ra mặt, xin mẹ đừng giết mình”. Hoàng hậu nói: “Miễn sinh con cho đặng, dầu mẹ có thác cũng không phiền”.

Giây phút hoàng hậu chuyển bụng, cung nga, thể nữ mừng quá, rước mụ vào cung. Đến giờ tuất hào quang chiếu sáng trong phòng, sinh thái tử ra, mùi hương bát ngát. Đêm ấy nhằm mồng ba tháng ba. Cung nga tâu lại, vua Thiên Phú mừng rỡ, ngự đến cửa phòng chánh cung, truyền cung nga bồng thái tử ra xem thử, thấy hình dung đoan chánh rất mừng. Truyền chỉ an ủi hoàng hậu, rồi ngự về cung.

Rạng ngày vua Thiên Phú lâm triều, truyền đãi yến bá quan, ăn mừng vì thái tử trở mặt. Bá quan chúc tụng xong xả. Vua Thiên Phú đặt tên cho thái tử là Huyền Khoáng, rồi bãi châu lui vào cung.

Đến khi Huyền Khoáng thái tử mười lăm tuổi, ở hiếu đạo tròn vẹn, cha mẹ rất bằng lòng. Vả lại thái tử học một biết mười, thông minh thứ nhất, văn võ kiêm toàn.

Ngày kia vua Thiên Phú lâm triều, bá quan châu chực, vua Thiên phú phán rằng:

“Trẫm đã năm mươi tám tuổi, trị vì cũng lâu năm, nên mỗi mê trễ nãi. Nay đông cung đã lớn, trẫm muốn nhường ngôi, bá quan thương nghị lẽ nào?”. Bá quan tâu rằng: “Bệ hạ là chúa nhân từ, thái tử là con hiếu thuận, lại tài đức kiêm toàn, võ văn cụ bị. Nếu

bệ hạ thiện vị cho đông cung, thì quốc thái dân an như trước”. Vua Thiên Phú vui lòng, truyền đòi Huyền Khoáng thái tử, Huyền Khoáng thái tử đến châu, tung hô xong xả. Vua Thiên Phú truyền chỉ dụ, rồi trao ngọc ấn cho thái tử tức vị.

Khi ấy Huyền Khoáng thái tử tôn cha làm thái thượng hoàng, tôn mẹ làm hoàng thái hậu, đưa cha mẹ về cung dưỡng lão. Rồi trở lại đền phong bá quan văn võ đều thêm một cấp. Đãi yến quần thần, rồi ban chiếu ân xá tù tội. Lại tuyển Phạm thị phong làm chánh cung, tuyển ba mươi sáu cung nga, lập bảy mươi hai vườn ngự uyển xưng hiệu là Tây Hà quốc vương.

Năm sau Phạm hoàng hậu sinh đặng một trai, Tây Hà quốc vương đặt tên con là Kế Xương thái tử.

Sau Kế Xương thái tử mười hai tuổi, thì thái thượng hoàng và hoàng thái hậu đều băng; Tây Hà quốc vương tổng táng y lễ. Kế Xương thái tử thông minh hiền hiếu như cha.

Nói về Diệu Lạc thiên tôn đợi vua Tây Hà quốc vương mãn tang rồi mới hóa hình đạo sĩ đến độ, e lâu ngày vua Tây Hà đắm việc hồng trần, sau khuyên không đặng. Còn bấy lâu không độ, là có ý để cho Tây Hà quốc vương cư tang cho trọn hiếu, và Kế Xương thái tử cho lớn khôn. Chẳng phải như kẻ chưa con, mà nói sự tu hành trái lẽ lắm.

Ngày kia Tây Hà quốc vương ngự ra hoàng lăng mà thăm lăng cha mẹ, mới đi về nửa đường, thấy thầy đạo sĩ ngồi tro tro giữa lộ; dường như hình đất, hình cây. Quan hộ giá nạt đuổi cũng không tránh. Quan hộ giá tấu lại vân vân. Tây Hà quốc vương phán rằng: “Đạo sĩ ấy có đức mới không sợ quả nhân. Để trẫm đến xem người ấy ra thể nào”. Khi ngự giá đến gần, thấy đạo sĩ hình dung đoan chánh, tướng mạo thanh kỳ, ngồi tro tro như Phật cốt; Tây Hà quốc vương biết là người lương thiện truyền

ngừng long xa lại, bước xuống xe bái đạo sĩ, đạo sĩ đáp lễ. Tây Hà quốc vương phán

hỏi rằng: “Chẳng hay vì có nạn, thầy ngồi giữa đường làm thỉnh thế?”. Đạo sĩ nói:

“Thiệt không có nạn chi, thấy Bệ hạ đi lạc đường, nên tôi chỉ đường cho Bệ hạ”. Tây Hà

quốc vương phán hỏi rằng: “Quả nhân đi có kẻ dẫn đường, không lẽ sai mà thầy phải

chỉ?”. Đạo sĩ nói: “Quan dẫn lộ thì đất đường dương gian thì không lạc, còn tôi chỉ

đường cho Bệ hạ là đường lai thế, chứ không phải đời nay”. Tây Hà quốc vương phán

rằng: “Thầy chỉ đường lai thế cho trăm dặm, thì thầy chắc là tiên”. Đạo sĩ nói: “Tôi là

[33]

son nhân

”2. Tây Hà quốc vương phán hỏi rằng: “Sao thầy biết dựng việc lai thế?”.

Đạo sĩ nói: “Biết đời này thì biết đời sau, biết khi vui thì biết khi thảm, biết lúc hiệp thì

biết khi lìa. Chẳng những biết việc lai thế mà thôi, biết thấu một trăm đời cũng dựng”.

Tây Hà quốc vương phán hỏi rằng: “Thầy cắt nghĩa việc đời cho trăm nghe thử”. Đạo

sĩ nói: “Bệ hạ nghe bài thơ này thời đủ hiểu. Nói rồi liền ngâm lớn rằng:

“Phú quý lợi danh như nước chảy,

Sắc tài tửu khí tợ mây tan.

Ngựa xe áo mũ không bền bỉ,

Nhắm mắt hườn ra đóng cốt tan”

Tây Hà quốc vương nghe qua phán rằng: “Thầy đã biết đời việc chẳng bền; cơ

ngiệp lợi danh không chắc, thì thầy biết phép trường sinh. Trẫm xin thỉnh về đền,

dựng chỉ đường lai thế”. Đạo sĩ nghe nói vùng khóc lớn than rằng: “Tôi đi tu hồi nhỏ,

nay đã bốn mươi lăm tuổi, hằng dưỡng tánh thanh nhàn, chắc không dám bước vào

cửa địa ngục”. Tây Hà quốc vương nghe qua nổi giận, truyền quan chỉ huy là Hàng

Thông chỉ huy chém đạo sĩ cho rãnh. Đạo sĩ cười rằng: “Muốn chém bản đạo cũng

không khó. Bần đạo xin hỏi một điều: Bệ hạ có biết mình là người chi giáng sinh chẳng?”. Tây Hà quốc vương phán rằng: “Trẫm thiết chẳng biết, mà khanh thấu hay sao?”. Đạo sĩ nói: “Lẽ nào tôi không hiểu sự ấy!”. Tây Hà quốc vương phán rằng: “Khanh nói dối rằng biết chuyện trăm đời, có cứ chi làm chắc? Rõ ràng khoe miệng dối đời không lẽ dối trẫm đặng”. Đạo sĩ cười ngất nói rằng: “Nếu không bằng cứ, thì tôi buộc tội chết vào mình sao?”. Đạo sĩ nói rằng: “Xin cho tôi một chậu nước trong, thì đủ bằng cứ”.

Khi ấy Tây Hà quốc vương truyền chỉ huy Hàng Thông múc chậu nước đem lại.

Đạo sĩ nói: “Bệ hạ soi vào chậu nước, thì thấy việc đời sau. Tây Hà quốc vương ngó vào chậu nước, thấy một ông tiên đương nói chuyện với Ngọc đế. Đạo sĩ hỏi rằng: “Bệ hạ thấy trong chậu nước ra thế nào?”. Tây Hà quốc vương phán rằng: “Có một ông tiên đương nói chuyện với Ngọc Đế thì phải”. Đạo sĩ nói: “Xin Bệ hạ soi một lần nữa, coi có khác hay chẳng?”. Tây Hà quốc vương ngó vào, thấy một con trâu cày ruộng.

Đạo sĩ hỏi: “Bệ hạ thấy vật chi chẳng?”. Tây Hà quốc vương phán rằng: : “Không thấy hai hình hồi nầy, có một con trâu cày ruộng mà thôi”. Đạo sĩ hỏi: “Bệ hạ hiểu chưa?”.

Tây Hà quốc vương phán rằng: “Trẫm không nghĩ ra, bần cũng không thấu, xin thầy cắt nghĩa cho rành”. Đạo sĩ nói: “Ngọc Hoàng Thượng Đế chia một phần hồn giáng sinh là Bệ hạ. Như Bệ hạ tu hành sẽ thành một ông tiên ngồi dựa bên Ngọc đế. Như Bệ hạ đời nay không tu luyện, kiếp khác sẽ hóa hình như lần sau”. Tây Hà quốc vương phán rằng: “Đạo sĩ dùng phép yêu đặng mạ tròng đen trẫm, Hàng Thông chém đạo sĩ cho rồi!”.

Khi ấy Hàng Thông vung lệnh, mới cầm gươm lại gần, bị đạo sĩ thổi một hơi, Hàng Thông nhào hót. Đạo sĩ đằng vân lên nửa lừng. Tây Hà quốc vương thấy vậy hãi kinh, ăn năng không kịp. Liền quỳ lạy thỉnh không mà chịu lỗi. Đạo sĩ cười chúm chím,

ngâm thơ như vậy:

*“Ai cũng mong giàu có,
Người đều ghét khó hèn.
Nghèo tu may mấy kiếp,
Giàu dãi, khổ nhiều phen.
Kẻ tội làm cầm thú,
Người tu hóa phật tiên.
Nếu vua không tỉnh lại,
Kiếp khác họa theo liền”*

Tây Hà quốc vương quỳ lạy bạch rằng: “Quả nhân nguyện quy y theo tiên trưởng, xin chỉ nẻo tu hành”. Đạo sĩ ở nửa lưng ngâm hai câu thơ như vậy:

*“Muốn về chốn Tiên cung,
Phải vào non Linh Tụ”*

Ngâm thơ rồi biến mất. Tây Hà quốc vương lạy thỉnh không mà vái rằng: « Đệ tử kính vưng lời sư phụ ». Nói rồi ngó quần thần mà phán rằng: « Nay trẫm xuất gia, không trị nước nữa ; quyết vào non Linh tụ mà tu hành. Vậy thì các khanh đừng tùy

[\[34\]](#)

[giá](#)

làm chi, hãy trở về triều, tôn Đông cung Kế Xương tức vị. Các khanh lấy lòng trung giúp nước mà thôi ». Bá quan quỳ lạy tâu rằng : « Thiên hạ nhiều người tu hành lắm, nào thấy ai thành tiên. Còn Bệ hạ nhân đức như trời xanh, thương dân như con đỏ ; lẽ nào kiếp sau còn mắc họa hay sao ? Ấy là lời đạo sĩ dối đời. Xin Bệ hạ đừng tin, sau ăn năng không kịp ». Tây Hà quốc vương phán rằng: « Quả nhân quyết chí đi tu, các khanh giáng thế nào cũng không đặng, chẳng nên tấu nhiều lời. Hãy cứ theo

chỉ của trăm». Bá quan tâu rằng: « Bệ hạ đã quyết lòng, chúng tôi không dám nghịch chỉ. Vậy thì chọn ít trăm binh bảo giá, đưa Bệ hạ lên non thì chúng tôi mới vừa ý ».

Tây Hà quốc vương cười và phán rằng: « Khi trước trăm còn trị nước, thì biết có thân này. Nay đã xuất gia không màng việc chi cả, chẳng dụng các khanh bảo giá, đừng tâu nữa uổng lời ». Phán rồi đi thẳng qua hướng tây, quyết tìm non Linh tự. Bá quan ngó chừng theo cho tới hết thấy, mới chịu về trào.

Còn Tây Hà quốc vương đi một mình, hèn lâu mới tới núi Linh tự. Xảy gặp đạo sĩ, Tây Hà quốc vương mừng quá, làm lễ rồi bạch rằng: « Xin sư phụ dắt điu đệ tử ! ». Đạo sĩ nói: « Người đã đến đây, hãy đứng dậy nghe ta dạy việc ? ». Nói rồi hiện hình Diệu Lạc thiên tôn và thuật chuyện kiếp trước. Lại giảng qua sự thiên đường địa ngục, luân hồi báo ứng vân vân. Rồi dạy phép ngồi cho đến thành và hồn và xác.

Tây Hà quốc vương lạy tạ ơn. Diệu Lạc thiên tôn giảng kinh một hồi, rồi dặn rằng: « Người tu luyện, phải giữ ngũ giới là năm điều răn : nhứt bất sát sinh (không cho sát hại). Nhị bất du đạo (cấm trộm cướp). Tam bất tà dâm (cấm gian dâm). Tứ bất tửu nhục (cấm rượu thịt). Ngũ bất vọng ngữ (cấm nói dối). Người phải lạy trời, chịu giữ năm điều ấy, rồi cứ ngồi mãi mà đợi ta ». Tây Hà quốc vương y lời. Diệu Lạc thiên tôn đặng vân bay mất.

Còn Tây Hà quốc vương ở một mình tu hành tại đó, đói ăn trái cây, khát uống nước suối, rồi cứ ngồi trên núi mà chờ thầy.

Nói về bá quan về trào, tâu với hoàng hậu và thái tử vân vân. Hoàng hậu, thái tử khóc ròng, mẹ con quyết tìm vua cho gặp. Bá quan tâu rằng : « Trong nước chẳng phép một ngày mà không chúa. Nương nương muốn đi tìm Bệ hạ, trước phải tôn thái tử tức vị cho rồi, cách bốn mươi chín ngày mới dám bỏ ngai đi thăm Bệ hạ ». Hoàng hậu y tấu, bá quan đều tôn Kế Xương thái tử lên ngôi. Xưng hiệu Hiệp Tường, tôn mẹ

làm hoàng thái hậu. Đãi yên quân thân, ân xá tù tội, cũng nhân đức như vua cha.

Đủ bốn mươi chín ngày, vua Hiệp Tường truyền dọn hai xe. Hoàng thái hậu và vua Hiệp Tường đồng lên núi Linh tự, bá quan hộ giá rất đông, đi tới đâu cũng thấp hương cắm dọc đường thơm ngát; van vái kiếm cho đặng vua cha mà rước về.

Đoạn đến Linh tự sơn, kiếm cùng núi không gặp một người mà hỏi thăm, thấy những chim kêu vượn hú.

Đi giây lâu đến đám rừng rậm, thấy bên tả có hạc múa, bên hữu có vượn kêu, chính giữa có bàn thạch lớn, một ông già ngồi trên bàn thạch, hình vóc ốm o, da như vỏ cây, mặt như hình gỗ, coi lại cho kỹ là Tây Hà quốc vương. Hoàng hậu và vua Hiệp Tường đồng lại ôm Tây Hà quốc vương mà khóc. Bá quan xem thấy cũng động lòng, đồng quỳ lạy tung hô vạn tuế. Còn hai mẹ con lạy lục năn nỉ, xin rước Tây Hà quốc vương về đền. Tây Hà quốc vương làm thinh không nói lại. Mẹ con cứ năn nỉ hoài. Tây Hà quốc vương cứ làm thinh như cũ.

Giây lâu gió thổi như bão, đá chạy cát bay. Đến khi lặn gió, thì không thấy Tây Hà quốc vương, chắc là bị gió thổi nên bay mất. Hoàng thái hậu và Hiệp Tường hoàng đế mẹ con than khóc một hồi. Bá quan tâu rằng : « Trận bão này là trời làm cho dứt tình, hết biết chỗ mà kiếm nữa. Song thái thượng hoàng có lòng tu luyện, chắc đặng thành tiên. Trời khiến như vậy, người cãi sao đặng. Xin hoàng thái hậu và Bệ hạ ngự về trào, sẽ treo bảng cho thiên hạ hay rằng: « Nếu ai kiếm đặng thái thượng hoàng mà báo tin hoặc rước về thìặng chức đại thần. Chớ bây giờ ở đây mà khóc hoài cũng vô ích » . Mẹ con y tấu lên xe, đồng về trào với bá quan văn võ. Rồi phong bảng rao khắp nơi, song thiên hạ tìm kiếm chẳng đặng.

HỒI THỨ BẢY

Ngọc Hoàng Thượng Đế phong quan

Nói nhắc lại, trận bão khi nấy là Diệu Lạc thiên tôn làm phép, đem Tây Hà quốc vương lên mây. Đến khi thái hậu và vua Hiệp Tường về cung, thì Diệu Lạc thiên tôn đem Tây Hà quốc vương xuống chỗ cũ mà dặn rằng: « Người ở đây tu luyện ba năm, sẽ có ta đến ». Tây Hà quốc vương liền dạ. Diệu Lạc thiên tôn đằng vân bay mất. Còn một mình Tây Hà quốc vương ở lại, ngồi tu luyện ngày đêm. Đói ăn trái tòng, khát uống nước suối. Như vậy cho mãi ba năm.

Ngày kia Diệu Lạc thiên tôn đến hỏi rằng: « Đồ đệ người biết đạo tiên ra thế nào chẳng ? ». Tây Hà quốc vương chào thầy, rồi bạch rằng: « Đệ tử không biết chi hết ». Diệu Lạc thiên tôn hỏi: « Biết trong mình ra thế nào chẳng ? ». Tây Hà quốc vương bạch rằng: « Đệ tử mấy tháng nay không ăn uống chi, ngồi hoài đã cứng mình như chết ». Diệu Lạc thiên tôn thấy Tây Hà quốc vương không biết việc chi trong trời đất thì biết cái tâm đã chết rồi, nên mỉm cười mà khen rằng: «Như vậy thì đã thành công!». Tây Hà quốc vương bạch rằng: «Bây giờ mới tính làm sao?». Diệu Lạc thiên tôn nói: «Nay cho người năm sắc mây lành, đưa về thiên cung ra mắt Ngọc Hoàng Thượng Đế». Tây Hà quốc vương tạ ơn thầy.

Diệu Lạc thiên tôn hóa mây lành, đưa Tây Hà quốc vương tới Tam Thanh các, vào [35]

ra mắt ba ông Tam Thanh. Ba ông Tam Thanh dọn tiệc khánh hạ

Bữa sau, Ngọc Hoàng Thượng Đế lâm trà, các thần tiên châu chực. Tam Thanh quỳ tâu rằng: «Diệu Lạc thiên tôn độ đặng một đệ tử, nay tu đã thành công, xin vào ra mắt thánh chúa». Ngọc đế truyền chỉ đòi vào.

Khi ấy Tây Hà quốc vương vào trước đền Thông Minh tung hô xong xả. Thượng Đế phán rằng: «Bá quan nghị phong chức chi?». Các thần tiên quỳ tâu rằng : « Hồn thánh chúa hóa thân làm Tây Hà quốc vương, nay đã tu hành thành công về đây, tự ý

thánh chúa phong tặng ». Thượng Đế nhớ trực lại, động lòng thương xót, đòi Tây Hà quốc vương lên dựa ngai rồng, phủ ủy nhiều lời, rồi phán rằng: «Trẫm phong khanh làm chức: Kim Khuyết hóa thân, Đãng Ma thiên tôn. Đặng về phủ Cửu Thiên, cung Thái Dương, cai trị ba mươi sáu vị thiên tướng. Trẫm ban cho mão bửu quan, áo bắc long bào, và một cây gương thất tinh, đặng phép ngồi chung với trẫm». Đãng Ma thiên tôn tạ ơn. Thượng Đế đãi yến.

Hôm sau Đãng Ma thiên tôn đến cung Thái Dương lãnh việc điểm tướng. Người con cung ấy là Đặng Hóa nghinh tiếp. Đãng Ma thiên tôn nói rằng: « Ta vâng chỉ Thượng Đế phong chức Đãng Ma cai trị ba mươi sáu thiên tướng nay đến đây lãnh việc, sao không thấy tướng nào ? ». Đặng Hóa thưa rằng : « Khi trước Thượng Đế xuất một hồn cai trị cung Thái Dương nên ba mươi sáu thiên tướng chịu phép. Kể từ khi linh hồn đi giáng sinh, không ai cai trị, nên ba mươi sáu thiên tướng đã trốn xuống thế gian hết rồi ». Đãng Ma thiên tôn nói: «Như vậy thì ngày mai ta sẽ tau với thánh chúa ».

Hôm sau Thượng Đế lâm triều, thần tiên châu chực. Đãng Ma thiên tôn quỳ tâu rằng: «Nhờ ơn Bệ hạ cho tôi cai trị Thái Dương cung, song bấy lâu vô chủ, ba mươi sáu thiên tướng đều trốn xuống phàm nên tôi phải tau lại». Thượng Đế phán rằng: «Đãng Ma thiên tôn tau như vậy, các khanh nghị lẽ nào?». Các thần tiên tâu rằng: «Ba mươi sáu thiên tướng thuộc về Đãng Ma thiên tôn cai trị, nay trốn hết, thì Đãng Ma thiên tôn phải giáng hạ mà tau về». Thượng Đế y tấu, truyền Đãng Ma thiên tôn xuống phàm mà tau thiên tướng. Đãng Ma thiên tôn tạ ơn.

Đoạn bãi châu, Đãng Ma thiên tôn về cung buồn bực. Không biết ba mươi sáu thiên tướng ở chốn nào mà đi tau. Ngẫm nghĩ rằng : « Thế này thì phải hỏi thăm thầy mới rõ ». Nghĩ rồi tìm đến ra mắt Diệu Lạc thiên tôn mà bạch rằng : « Đệ tử ra mắt sư

phụ ». Diêu Lạc thiên tôn hỏi : « Đồ đệ đến có việc chi ? ». Đãng Ma thiên tôn bạch rằng : « Đệ tử nhờ ơn chúa, cho cai trị Thái Dương cung, quản ba mươi sáu thiên tướng. Đệ tử đến đó mới hay các thiên tướng trốn hết xuống phàm, nên về tâu lại. Thượng Đế truyền chỉ sai đệ tử xuống phàm, thu ba mươi sáu thiên tướng. Song đệ tử không biết đi ngỏ nào, phải đến cầu thầy chỉ dẫn ». Diêu Lạc thiên tôn nói : « Như vậy thì ngươi còn mắc nạn bốn mươi hai năm nữa, bây giờ muốn thu thiên tướng ngươi phải giáng sinh tu hành một kiếp nữa, mới thu được thiên tướng đem về ». Đãng Ma thiên tôn bạch rằng: « Bây giờ đệ tử phải đầu thai nhà nào ? ». Diêu Lạc thiên tôn nói : « Nay vua Tịnh Lạc quốc vương không con. Thiện Thắng hoàng hậu đương cầu khẩn. Vậy thì ngươi hóa ra hào quang, đầu thai vào đó, sau tu hành thành đạo, sẽ thu thiên tướng đem về ». Đãng Ma thiên tôn tạ từ thầy, rồi hóa hào quang bay xuống nước Tịnh Lạc.

Nói về Thiện Thắng hoàng hậu, đương thắp hương cầu khẩn sau huê viên, xảy thấy hào quang sáng lòa, bay nhập vào bụng. Thiện Thắng hoàng hậu mừng rỡ về cung. Đêm ấy Thiện Thắng hoàng hậu chiêm bao, thấy nuốt mặt nhật. Từ ấy sắp sau thọ thai, đến mười tháng, nhằm ngày mồng ba tháng ba, niên hiệu Khai Hoàng năm thứ hai mươi lăm, hồi giờ ngọ, Thiện Thắng hoàng hậu nứt hông bên tả, thái tử chung ra. Thiện Thắng hoàng hậu đã xỉu.

Khi ấy Diêu Lạc thiên tôn thổi một hơi, Thiện Thắng hoàng hậu tỉnh lại, coi hông đã lành rồi. Thấy có chín con rồng nhỏ, nhỏ nước miếng tắm cho thái tử.

Giây phút Diêu Lạc thiên tôn đằng vân, chín con rồng cũng bay hết. Thiện Thắng hoàng hậu sai cung nga tâu cho vua hay. Tịnh Lạc quốc vương mừng rỡ, truyền bồng thái tử ra xem, thấy mặt mũi phương phi, lòng mừng khắp khởi. Đặt tiên là Huyền Nguyên thái tử.

Đèn khi Huyền Nguyên thái tử mười bốn tuổi, nhằm tiết ngươn tiêu, Huyền

Nguyên thái tử tâu với phụ vương, xin phép đi coi đèn. Tịnh Lạc quốc vương phán rằng: « Con là Đông cung, chẳng nên coi đèn ban đêm, e việc rủi ro khó lắm ». Huyền

Nguyên thái tử tâu rằng : « Con giả làm dân giả, đi coi đèn giây phút trở về, chẳng sinh sự mà phụ vương lo sợ ». Tịnh Lạc quốc vương y tấu, sai chỉ huy Thang Bá theo

hộ giá Đông cung. Huyền Nguyên thái tử đi với quan chỉ huy, có bốn tên thái giám

hầu hạ. Thái tử ra tới chợ, thấy đèn ngươn tiêu sáng như ban ngày. Huyền Nguyên thái

tr tử đi trước, Thang Bá và bốn thái giám theo sau. Thái tử ngó thấy dãy bên nam có mấy

người say rượu, ngồi ngã siêu ngã tó, ói mửa om sòm. Kê thì nằm bất tỉnh nhân sự.

Khi ấy Thái tử không ưa, liền đi ngang qua dãy bên bắc, thấy những kẻ lên lầu

xanh, dành con điếm hạng nhứt mà đánh lộn với nhau. Thái tử ghét, bỏ qua dãy bên

đông, thấy một người mang túi bạc ê ê, bị quân hung hoang đánh mà giựt bạc. Rồi

chúng nó giành bạc với nhau, cũng đánh nhau thương tích như tài chủ.

Khi ấy Thái tử xem thấy lắc đầu than rằng : « Biết sao tránh cho khỏi tử, sắc, tài,

khí, dầu không làm vua cũng đành ». Lúc này Diệu Lạc thiên tôn muốn độ Thái tử,

nên giả hình đạo sĩ đi coi đèn, mà xem thử nhân gian lành dữ luôn thể. Vừa nghe Thái

tr tử than như vậy. Liền quay lại bái và nói rằng : « Tôi mới nghe khách quan nói : Muốn

khỏi tử, sắc, tài, khí. Tôi có một phương trạch như chơi ». Thái tử hỏi : « Thầy dùng

phương chi mà tránh khỏi bốn điều ấy ? ». Đạo sĩ nói : « Bần đạo bỏ gia thế mà đi tu,

cũng vì tránh bốn chữ ấy ». Chỉ huy Thang Bá thấy đạo sĩ cảm dỗ Thái tử đi tu thì

nghe rã rằng muốn chém đạo sĩ. Mới rút gươm ra, đạo sĩ hóa hào quang đằng vân lên

nửa lừng mà ngâm thơ rằng :

“Đạo tại trong tâm,

Song phải đi tâm.

Bằng tham phú quý,

Khó đến Lôi Âm”

Ngâm thơ rồi nói rằng: “Ta là Cửu Thiên Đẩu Mẫu ngươn quân”. Thái tử nghe nói, liền lay và thưa: “Đệ tử chịu bỏ giang san, quyết đi tu cho thành chánh quả”. Đẩu Mẫu ngươn quân nói: “Ta lui về Thiên cung, nếu người không tu hành thì bỏ ngôi Thiên cung, hết trông trở lại”. Nói rồi liền bay mất. Thái tử hãi kinh, đi về trào với Thang Bá.

Hôm sau Tịnh Lạc quốc vương lâm triều, Huyền Nguyên thái tử tâu việc gặp đạo sĩ hồi hôm, tâu rằng: “Xin phụ vương cho con đi tu, đừng về tiên cảnh”. Tịnh Lạc quốc vương phán rằng: “Nay yêu tinh nhiều lắm, không chắc là thần tiên giáng thế độ người. Con chẳng nên tin lời mà bỏ giang san phú quý. Trẫm nhứt định không cho xuất gia”. Thái tử tâu rằng: “Thần tiên xưa nay thường có, người Chân tu thì đừng thành tiên. Lẽ nào không tin đạo cả. Nếu thoảng mạng ngày qua tháng lụn e số mạng không chừa. Đến quý vô thường bắt đi, ăn năn sao kịp. Xin phụ vương rộng lượng cho con xuất gia, ngày sau siêu thăng, sẽ cứu độ tiên nhân tông tổ”. Tịnh Lạc quốc vương thấy con quyết chí đi tu, cầm lại không đừng, liền nổi giận mà than rằng: “Hiệu úy Trịnh Tài, đem Thái tử giam vào lãnh cung. Chừng nào thôi tính việc xuất gia sẽ tha như cũ”. Phán rồi truyền bãi châu.

Còn Thái tử bị giam cầm nơi lãnh cung, ngồi ngẫm nghĩ rằng: “Có ngày đêm thì có âm dương, có âm dương thì có thiên đường thì có địa ngục. Có người thì có ma quỷ thì có thần tiên, sự quý thần chắc có lắm. Nếu đạo sĩ hồi hôm là tinh tà, lẽ nào lại khuyên mình tu luyện? Vả lại xưng là Đẩu Mẫu ngươn quân, khuyên ta xuất gia tầm sư học đạo, nay hay ta mắc nạn, chắc là đến cứu chẳng sai”. Nghĩ rồi thấp hương lay vái, xin Ngươn quân giáng hạ, chỉ nẻo tu hành. Vái vừa dứt lời, nghe Đẩu Mẫu ngươn

quân ở trên mây kêu rằng: “Tù quân

nay bị giam lãnh cung, khó nổi giải thoát.

Chi bằng chịu đỡ, ra rồi sẽ trốn đi”. Huyền Nguyên thái tử và lạy và thưa rằng: “Đệ tử từ khi gặp sư phụ chỉ nẻo tu hành lòng tôi chẳng hề sai chạy. Dầu phụ vương tôi cầm tù cho đến chết, cũng không bỏ việc tu hành”. Đẩu Mẫu ngươn quân nói: “Người có lòng mộ đạo, song chốn này không phải chỗ tu hành”. Thái tử thưa rằng: ”Chẳng hay đến đâu mà tu hành mớiặng?”. Đẩu Mẫu ngươn quân nói: “Cách thành vua tám mươi lăm dặm, có núi Võ Đương, đến ở đó thì tu hành mớiặng”. Thái tử thưa rằng: “Tôi bị quân canh giữ nhiều vòng, biết làm sao mà trốnặng?”. Đẩu Mẫu ngươn quân nói: “Người nhắm mắt lại, ta làm phép đem đi”. Thái tử vưng lời nhắm mắt. Nghe gió thổi ùng ùng.

Đẩu Mẫu ngươn quân đem Thái tử đến núi Võ Đương, bảo mở con mắt ra. Thấy non tiên xinh tốt. Thái tử lạy Đẩu Mẫu ngươn quân mà kêu bằng thầy. Mình chịu làm đệ tử. Đẩu Mẫu ngươn quân dạy Thái tử theo phép tu hành. Thái tử học qua liền hiểu. Nòi về Trịnh Tài thấy mất Thái tử, vào tâu lại vân vân. Tịnh Lạc quốc vương giận quá, truyền chém Trịnh Tài. Rồi ngồi buồn cúi mặt. Bá quan tâu rằng: “Nếu Bệ hạ muốn kiếm Thái tử, xin xuống chiếu khắp nơi, nếu ai biết Thái tử ở đâu thì báo tin, sẽặng thưởng vàng một ngàn lượng. Nếu ai nuôi Thái tử mà trả lại, thìặng phong quan. Như vậy chắc có người tìmặng”. Tịnh Lạc quốc vương y tấu, truyền chỉ tức thời.

Ngày kia có một người ở núi Võ Đương, họ Trần tên Xuân, làm nghề đồn củi. Ngó thấy bảng văn, rao về việc Thái tử, thì nghĩ rằng: “Hôm qua mình gặp một thầy đạo sĩ đi trong núi với một người trai, mặc đồ thái tử, chắc là đó chẳng sai”. Nghĩ rồi liền

lãnh bãng. Quan giữ bãng liền dẫn Trần Xuân vào đền.

HỒI THỨ TÁM

Thái tử Huyền Nguyên chữa vá

Khi ấy đương buổi chiều, quan giữ bãng vào tâu rằng: “Có tiều phu Trần Xuân ở núi Võ Đương lãnh bãng, tôi đem vào ra mắt thiên nhan”. Tịnh Lạc quốc vương truyền chỉ đòi vào. Tiều phu Trần Xuân đến sân chầu, tung hô xong xả. Tịnh Lạc quốc vương phán hỏi rằng: “Khanh thấy Thái tử hay sao, mà dám lãnh bãng?”. Trần Xuân quỳ lạy tâu rằng: “Tôi thấy có một người con trai đi với đạo sĩ vào núi Võ Đương, nên tôi hồ nghi là Thái tử” Tịnh Lạc quốc vương phán hỏi rằng: “Khanh thấy Thái tử hay sao, mà dám lãnh bãng?” Trần Xuân quỳ lạy tâu rằng: “Tôi có thấy một người con trai đi với đạo sĩ vào núi Võ Đương nên tôi hồ nghi là Thái Tử” Tịnh Lạc quốc vương phán rằng: “Như vậy thì khanh dẫn đường, đặng trẫm sai chỉ huy Thang Bá, hiệu úy Huỳnh Chung, dẫn năm trăm ngự lâm quân, vào núi Võ Đương, kiếm đặng Thái Tử về Trào, thì quả nhân trọng thưởng”. Trần Xuân tạ ơn. Tịnh Lạc quốc vương sai tướng binh đi theo như lời đã phán.

Nói về Trần Xuân dẫn quan quân vào núi Võ Đương, thấy Thái Tử chữa hai cái vá, ngồi trên thạch bàn trơ trơ. Quan quân đồng lạy. Thang Bá, Huỳnh Chung đồng bẩm rằng: “Chúng tôi vâng chỉ, thỉnh điện hạ về trào”. Thái Tử làm thinh không nói lại. Thang Bá, Huỳnh Chung áp lại bỗng Thái Tử, xảy nghe gió thổi ùng ùng, tối tăm trời đất đá trên núi lở xuống, cát bay vào con mắt mở không ra. Quan quân kinh hãi, nhắm mắt chạy về như tên bắn.

Nói qua Tịnh Lạc quốc vương thấy quan quân chạy về xơ xãi, liền phán hỏi rằng: “Các khanh gặp Thái Tử hay chăng?”. Thang Bá, Huỳnh Chung quỳ lạy tâu rằng: “Chúng tôi đến núi Võ Đương, thấy Thái Tử ngồi trên bàn thạch. Chúng tôi lạy theo

lễ, rước Thái Tử không về. Chúng tôi thấy Thái Tử làm thỉnh, tưng phải tưng quyền áp lại. Chẳng ngờ gió lớn quá, tối tăm trời đất, đá lở cát bay, nên chúng tôi về chịu tội”

Tĩnh Lạc quốc vương phán rằng: “Trẫm miễn tội cho các khanh. Hôm sau trẫm bảo Trần Xuân dẫn lộ, tuyển ba ngàn ngự lâm quân, theo bá quan đi rước Thái Tử”. Thang Bá, Huỳnh Chung đồng tạ ơn.

Hôm sau bá quan vào núi Võ Dương, thấy Thái Tử ngồi trên bàn thạch. Bá quan làm lễ. Thái Tử nói: “Nhọc công bá quan lên núi, chẳng hay thương nghị việc chi?”. Bá quan bẩm rằng: “Chúng tôi vưng thánh chỉ, rước thiên tuế về trào”. Thái Tử nói: “Ta đã xuất gia rồi, lẽ nào bỏ đạo mà về tục?”. Bá quan đồng bẩm rằng: “Thiên tuế mới đi tu mà trước đã mang tội bất hiếu. Nếu thiên tuế theo đạo mà không về, thì hoàng đế nhớ thương mà sinh bệnh. Vả lại hoàng đế tuổi cao tác lớn, một mai châu trời, biết ai làm trưởng nam đầu tang tóc chế, lấy ai kế vị ngôi trời? Chi cho khỏi thiên hạ luận rằng: Từ quân bỏ cha quên chúa, không đoái hoài cơ nghiệp tiên hoàng. Như vậy thì thiên tuế ti chưa thành tiên, mà trước đã thành danh bất hiếu chẳng? Chúng tôi trước sau cũng làm tôi con thiên tuế, nên phải bẩm cặn lời, xin Đông cung xét lại?”

Thái Tử nghe nói động lòng rơi lụy mà rằng: “Chuyện ấy ta đã hỏi gia sư rồi. Thầy ta nói: “Nội năm nay phụ vương sẽ sinh đặng một trai, ngày sau kế vị. Còn số ta không đặng làm vua nên phải đi tu cho thành chánh quả. Xin các khanh về tâu lại rằng: “Đạo con xin cam chịu tội với cha mẹ, ráng tu cho thành đạo sau sẽ rước cha mẹ về trời, chớ phần kế vị năm sau sẽ có Đông cung, xin phụ vương, mẫu hậu đừng ưu phiền mà kém hao long thể. Còn bá quan đặng trung thì mất hiếu, huống chi ta là kẻ xuất gia?”

Dầu thiên hạ dị nghị thế nào ta cũng phải chịu. Miễn các khanh trọn ngay cùng chúa, sau em ta kế vị, các khanh cũng phò hộ cho hết lòng. Chớ phần làm vua trời đã định cho em ta, dầu ta có về trào cũng phải lụy, chi bằng tu luyện cho thành tiên, sẽ bảo hộ

nhà nước. Thôi, các khanh về tâu lại cho đủ điều”. Bá quan thấy Thái tử nói hết lời, không dám làm vô như khi trước, túng phải từ tạ lui về, Thái tử cũng cứ ngồi như cũ.

HỒI THỨ CHÍN

Thái tử lánh sắc đi một hồi

Nói về Tịnh Lạc quốc vương lâm triều, bá quan văn võ quỳ tâu hết các việc Thái tử đã dặn, Tịnh Lạc quốc vương phán rằng: “Thiệt như lời Thái tử, thì không về cũng chẳng trách chi, các khanh nói thế nào cũng rước không đặng. Song trăm không chắc sang năm sinh đặng một trai, ngặt Thái tử quyết lòng xuất gia, dầu đi rước cũng vô ích, vậy trăm phong Trần Xuân làm Tuần kiểm và thưởng bá quan mỗi vị một bạc, để coi lời hiệu nghiệm ra thế nào”. Bá quan và Trần Xuân tạ ơn.

Thiệt năm sau Thiện Thắng hoàng hậu có thai, sinh đặng một trai, đặt tên là Huyền Hư thái tử. Vua quan đồng mừng rỡ mới tin lời Huyền Nguyên thái tử nói không sai. Rốt lại sau Huyền Hư thái tử kế vị.

Nói về Huyền Nguyên thái tử tu tại núi Võ Đương đã hai mươi năm, ban ngày ngồi trên bàn thạch. Lúc trời nắng, hoặc ban đêm thì vào hang đá ẩn mình.

Sau núi ấy có một bà Đương Sơn thánh mẫu, ngồi ngẫm nghĩ rằng: “Diệu Lạc thiên tôn có dặn mình ở sau núi mà tu hành coi chừng thái tử Huyền Nguyên luôn thể.

Song hai chục năm nay Thái tử Chân tu, không sa mê sắc dục; thần thông luyện đã cao. Chi bằng đêm nay ta tới thử Thái tử xiêu lòng thì làm vợ chồng cũng xứng đôi, sẽ dày duyên thần thông, đi dạo trong thiên hạ cũng tốt. Nghĩ rồi liền hóa ra một người mỹ nữ, nhan sắc quá tiên nga. Đợi lúc huỳnh hôn đi ngang động kêu rằng: “Su phụ ôi! Xin cứu tôi làm phước”. Và thương khóc chĩnh ghê.

Lúc này Thái tử đã vào hang đá mà ngồi. Nghe tiếng khóc la bước ra xem thử. Ngó thấy một người gái tốt, kinh hãi hỏi rằng: “Cô ở đâu tới đây trong lúc huỳnh hôn, hãy

về cho chóng?”. Nàng ấy thưa rằng: “Tôi qui ninh

mà đi lạc đường, rui lại trời

thêm tối. Xin thầy làm phước, cho tôi tá túc một đêm. Rạng đông tôi sẽ thăm mẹ tôi, vì nghe tin gia mẫu bệnh nặng”. Thái tử nói: “Đây là chỗ tu hành, không có nơi tá túc.

Vả lại hang đá nhỏ và hẹp, một mình tôi nằm cũng chật rồi, có chỗ đâu cho cô nghỉ?

Lời xưa nói: Nam nữ thọ thọ bất thân. Rất đổi con trai con gái đưa vật chi còn lựa nơi mà để, không dám trao tay thay. Huống chi là ban đêm, gần nhau sao phải, trời cũng còn sáng, đi cũng thấy đường, xin cô kiếm nhà khác mà tá túc, ngày mai sẽ lên đường”. Nàng ấy nói: “Thiếp là phận đàn bà con gái, ngủ đêm nhà trần tục sao nên, bởi thầy Chân tu nên tôi mới dám tá túc. Vả lại tôi có chứng đau bụng, nếu đi xa dầm sương ngủ lạnh, e bệnh phát thành linh. Xin thầy cho tá túc làm phước”. Thái tử trở vô động làm lãng, nàng ấy ngồi năn nỉ hoài.

Giây phút nàng ấy rên la rằng: “Trời ôi! Nếu đau bụng đêm nay, thì phải chết!”.

Rên ban đầu vừa vừa, sau rên lớn lắm. Thái tử nghĩ thiệt rằng: “Nếu mình để cho nó dầm sương đến đổi phát bệnh mà chết, thì thất đức vô cùng”. Túng phải bước ra mà nói rằng: “Thôi, cô vô động mà nghỉ”. Nàng ấy ôm bụng, gượng bước vào trong hang đá nằm ngay. Thái tử ở ngoài trời chịu lạnh. Nàng ấy cứ rên tới, và kêu lớn rằng: “Su phu ôi! Xin cứu mạng tôi làm phước”. Thái tử nghe kêu văng vẳng bước lại cửa động hỏi rằng: “Cô bây giờ bệnh nhẹ hay chưa?”. Nàng ấy khóc và nói rằng: “Tôi lạnh quá chắc là đau bụng phải thêm mãi, xin thầy cứu mạng làm ơn”. Thái tử nói: “Không hề chi, cô đừng rên la vô ích, để tôi vác đá lấp cửa động, thì bớt lạnh, ráng đợi mai sẽ kiếm thuốc thang”. Nàng ấy nói: “Khôngặng đâu, hơi đá gần càng lạnh hơn nữa. Xin thầy ngồi áng miện hang cho khuát gió, gần hơi người thì ấm hơn”. Thái tử thấy năn

nỉ hoài, túng phải lại ngồi day lưng vào miệng hang áng gió. Nàng ấy cứ rên mãi, la lạnh la đau. Thái tử làm thỉnh không hồi tới. Nàng ấy nói: “Phải chi thầy cho tôi vào động khi mới tới, có đâu bị lạnh mà phát bệnh này, nay xin thầy làm phước úm tôi một đêm, thiệt là ơn cứu tử”. Thái tử nói: “Tôi tu hành hai mươi năm nay, chẳng hề gần nữ sắc. Cùng chẳng đã mới phải gần cô, lẽ đâu dám kê dựa”. Nàng ấy và rên và khóc, năn nỉ rằng: “Sur phu tu hành cứu nhân độ thế, nỡ nào bẽn lòn chặt dạ, không cứu mạng người?”. Cứ nói hoài như vậy. Thái tử thấy cũng cảm thảm, động lòng thương xót, hỏi rằng: “Cô thuở nay đau bệnh này uống vật chi mà hết?”. Nàng ấy nói: “Bệnh tôi thuốc trị hoài không hết. Khi ở nhà mới ướm đau thì chồng tôi nhận tay trên bụng một hồi liền mạnh, như khi nào đau quá, chồng tôi phải lấy bụng dần ép một hồi mới hết. Nay lỡ cùng đường không ai làm như vậy, nên nó thêm hoài. Phải chi thầy lấy lòng từ bi, nhận giùm một đôi cái họa may nhẹ bớt, ngày mai đặng thấy mặt mẹ tôi, thì ơn thầy như trời đất”. Thái tử nói: “Tôi là người tu luyện, lẽ nào dám động tới mình cô? Thiệt giúp không đặng”. Nàng ấy nói: “Cứu đặng một mạng sống, hơn lập bảy cảnh chùa, thầy cũng thường nghe biết. Vả lại có kinh có quyền, việc làm phước luận kinh sao đặng, rất đổi chị dâu té xuống sông, em chồng còn phải vớt. Huông chi cứu một mạng người, không phải thầy có lòng tà tây, mà sợ tội lệ. Nếu thầy không ra tay nhận giùm vài cái thì tôi chắc chết mà thôi, tôi chết xuống suối vàng, thầy cũng mắc nhân quả”. Thái tử nghe nói cũng phải, cùng chẳng đã xòe tay nhận giùm ít cái, nàng ấy cứ rên siết la chết hoài. Thái tử nói: “Nhận không bớt nhận hoài cũng vô ích”. Nàng ấy nói: “Khi mới phát thì hết được, nay đã quá rồi, nên không hiệu. Thầy làm ơn thì làm cho trót, xin nằm sấp lên bụng tôi, một chút chắc phải hết”. Thái tử nghe nói lắc đầu than rằng: “Cô chế thì cô chịu tôi không lẽ làm như vậy”. Nói rồi bỏ ra ngoài động than rằng: “Mình bỏ nước lìa nhà xa cha cách mẹ, tu hành hai

chục năm nay, không gặp kẻ đồng đạo mà chuyện trò, lại bị oan gia vương vẩn. Thế ở đây tu cũng không thành, phải bỏ núi này mà đi chỗ khác”. Nói rồi đi xuống núi.

Khi ấy Dương Sơn thánh mẫu kinh hãi nghĩ rằng: “Mình chọc giận Thái tử tức mình bỏ núi này mà đi về trần tục; chắc mình mang tội mười phần. Bởi Thái tử tu đã hai chục năm, gần thành chánh quả. Nay ta phá cho về tục, thì công tu trước hết rồi.

Nếu Diệu Lạc thiên tôn hay ra chắc mình phải đọa. Phải làm thế nào cho thái tử trở lại mới xong”. Nghĩ rồi biến ra một bà già lấy cục đá hóa ra khúc sắt, rồi đăng vân đi chặn đầu Thái tử.

Nói về Thái tử thừa dịp trăng tỏ nên đi luôn, khỏi chân núi, thấy một bà già, cầm khúc sắt mài vào tấm đá. Thái tử lấy làm lạ, đứng coi sững rồi hỏi rằng: “Bà mài sắt làm chi vậy?”. Bà ấy nói: “Con cháu nội tôi kkhông kim may áo, nên tôi mài sắt cho nên kim”. Thái tử cười rằng: “Cục sắt bây lớn, mài mấy năm thành đặng cây kim, bà đừng làm sự mỗi mệ vô ích”. Bà ấy nói: “Đã biết lâu lắc lắm, song đã hứa lỡ với cháu, không lẽ nuốt lời. Đã mài mấy ngày rày, không lẽ ngả lòng mà bỏ. nếu bỏ thì uổng công trước không ai bắt đền. Nên phải bền chí dày công, chày ngày phải nên việc”.

Thái tử liền bỏ đi luôn.

Đương Sơn thánh mẫu thấy Thái tử đi tới, không chịu trở lên non, nên biến hình ông già, đăng vân đón đầu cách chừng ba dặm. Ngồi dựa khe cầm dùi đục đá cộp cộp.

Khi ấy Thái tử đi hồi lâu tới đó, ngó thấy lấy làm lạ hỏi rằng: “Ông tuổi tác dường này, đục đá làm chi vậy?”. Ông ấy trả lời rằng: “Tôi già cả, làm ruộng bị hạn hoài nên phải đục đá này cho thông nước khe mà làm ruộng”. Thái tử cười rằng: “Vùng đá chân vắn, ông đục chừng nào cho lũng?”. Ông già ấy nói rằng: “Lòng bền đá phải lũng, công dày việc phải nên. Tôi đục nó cả tháng rồi lẽ nào nghe lời chú ngả lòng mà bỏ? Tôi bền chí cũng có ngày nên việc, nếu vì một lời chú mà bàn đồ nhi phé, thì

uống công mệt nhọc bấy lâu”. Thái tử nghe nói ngấm nghĩ: “Mình mới đi một đôi đường, gặp bà già mài sắt, ông già đục đá đều chẳng vì một lời nói mà bỏ công trước. Còn mình tu hành hai mươi năm nay, nghĩ nào giận một đứa đàn bà, mà bỏ công tu trước. Chi bằng trở lại núi tu hành, cho thành chánh quả”. Ngĩ rồi liền trở lại.

Khi ấy Dương Sơn thánh mẫu thấy Thái tử trở về động cũ, lòng mừng rỡ mười phần. Liền hiện nguyên hình trở về sau núi Võ Dương tu luyện.

Nói về Diệu Lạc thiên tôn ở trên mây ngó xuống, thấy Thái tử đã thành tiên. Song ngũ tạng chưa đặng tinh sạch vì còn ăn trái cây uống nước suối. Nên Diệu Lạc thiên tôn niệm chú hóa hai con buồn ngủ bay đậu trên mí con mắt Thái tử, Thái tử ngủ mê. Khi ấy nhằm lúc giờ ngọ. Diệu Lạc thiên tôn kêu một vị thần tướng, cầm gương giáng hạ theo mình. Bảo thần tướng vén áo Thái tử, mổ bụng lấy ruột và bao tử ra, đem xa xa, bỏ dưới hang đá, lấy đá đậy lại. Rồi đưa một cái áo tiên, hóa ra bao tử mà thế vào. Lại lấy một sợi dây đai, hóa ra ruột mà may lại, rồi hàn lành lẽ như xưa. Diệu Lạc thiên tôn lấy một hột thuốc kim đơn bỏ vào miệng Thái tử, rồi truyền thần tướng lui về.

Còn Diệu Lạc thiên tôn thu hai con buồn ngủ, Thái tử thức dậy thấy thầy ngồi một bên. Bởi Diệu Lạc thiên tôn biến ra hình đạo sĩ, khi trước mạo hiệu xưng là Đầu Mẩu ngươn quân cho Thái tử dễ hiểu, nếu xưng hiệu Diệu Lạc, thì Thái tử không từng nghe danh. Nên bây giờ Thái tử thấy Diệu Lạc thì biết thầy mình. Trong ý cũng tưởng là Đầu Mẩu ngươn quân, chớ không biết là Diệu Lạc thiên tôn, bởi thầy không cắt nghĩa. Khi ấy Thái tử giật mình bước xuống, lạy Diệu Lạc thiên tôn mà bạch rằng: “Đệ tử không hay thầy đến, nên chẳng tiếp nghinh xin thầy từ bi thứ tội!”. Diệu Lạc thiên tôn nói: “Ta khi trước giảng kinh có cắt nghĩa, cấm ban đêm con không đặng ngủ thay. Sao ngươi lại ngủ như vậy?”. Thái tử bạch rằng: “Từ khi tôi thọ giáo đến nay, chẳng

hề dám ngủ. Không biết vì cớ nào hôm nay lại hôn mê; làm như bất tỉnh như sự”.

Diệu Lạc thiên tôn nói: “Đừng có như vậy nữa!”. Thái tử bạch rằng: “Từ này sắp sau, tôi chẳng dám nằm”. Diệu Lạc thiên tôn nói: “Thầy cho ngươi một cây gương báu, nếu gặp yêu tinh nhiễu hại, rút gương ra thì nó phải đi. Ngươi ráng tu hành vài mươi năm nữa, thì thành tiên về chốn thiên cung”. Nói rồi đằng vân bay lên mây. Thái tử lạy đưa, rồi trở vào động ngồi luyện. Càng ngày càng nhẹ mình không đói không khát nước, ngó lên trời thấy vùng mây ngũ sắc ngay trên đầu, đi đâu cũng theo che mãi. Thái tử mừng rỡ, giở kinh luật đọc hoài, cảm thú cũng hay tới nghe tụng kinh.

Cách ít năm cây tre ở gần động thành tinh, vì nó thường nghe tụng kinh nên biết biến hóa.

Ngày kia con tinh ấy giả làm gái tốt, ban chiều ở xa xa đi tới. Đến Thái tử thì trời đã huỳnh hôn. Nàng ấy và khóc và thưa rằng: “Xin sư phụ cứu mạng”. Thái tử hỏi: “Cô đến đây có chuyện chi?”. Nàng ấy thưa rằng: “Chồng tôi ép lòng tôi, muốn gả cho kẻ giàu sang mà lấy bạc vàng châu báu. Tôi thề nguyên không chịu, chồng tôi hăm giết bỏ, nên lén trốn về mẹ tôi. Chẳng ngờ lạc đường lại trời mưa đêm tối, không chỗ nào tá túc, xin thầy cho vào động ngủ nhờ một đêm, mai sáng tôi lđi lập tức “. Thái tử nói: “Động ta hẹp hòi, lại có kinh sách, đàn bà vào đó sao nên” nhứt định không cho tá túc. Nàng ấy làm ngang chạy vào động. Thái tử nghi là yêu quái, liền rút gương ra đá gương mà dọa. Không dè gương linh bạy lại chém nàng ấy rụng đầu. Thái tử kinh hãi, coi lại là cây tre đứt hai mới biết nó là cây tre lâu năm thành tinh, đến làm nhản mà chết.

Cách hai mươi năm nữa, có một con lươn cái thành tinh biến ra một người đàn bà, bận đồ chế, đến lạy Thái tử khóc rờn. Thái tử lấy làm lạ hỏi rằng: “Cô ở đâu, nhân chuyện chi mà khóc than, đến lạy bần đạo?”. Nàng ấy bạch rằng: “Nhà tôi sáu người,

bị thiên thời chết hết bốn mạng. Còn hai mẹ con tôi, mà nay tôi cũng xuống nữa. Xin thầy đến cứu mạng con tôi làm phước, dầu tôi thác xuống chín tuổi cũng còn cảm ơn thầy”. Thái tử hỏi: “Nhà cô cách chừng mấy dặm?”. Nàng ấy bạch rằng: “Cách chừng năm dặm mà thôi”. Thái tử hỏi: “Xóm nàng ở có đông chăng?”. Nàng ấy bạch rằng: “Có một cái nhà tôi trọi trọi”. Thái tử nói: “Bần đạo là kẻ tu hành, lẽ nào đến nhà đàn bà gái góa mà không xóm?”. Nàng ấy năn nỉ rằng: “Cứu mạng người là trọng, miễn là lòng ngay thẳng, nghĩ nào mà sợ hiềm nghi?”. Thái tử từ chối hoài, nàng ấy khóc lạy nhiều phen, Thái tử ngồi làm thinh làm thế. Nàng ấy năn nỉ đến đỏ đèn, túng phải nói rằng: “Su phụ chẳng chịu đi, không lẽ ép. Ngặt bây giờ trời đã tối, một mình tôi chẳng dám đi về”. Thái tử nói: “Cô đi về cho mau, cũng không đến nỗi tối”. Nàng ấy nói: “Đường từ nhà tôi tới chân núi thì tôi nhớ đường. Song từ đây xuống chân núi, tôi đã quên đường, xin sư phụ làm ơn, đưa xuống một đôi”. Thái tử túng phải vào động lấy gươm linh mang vào lưng rồi đi dẫn lộ. Nàng ấy đi một đôi, liền vịn vai Thái tử mà nói rằng: “Thầy ôi! Tôi mỏi chân quá, đi không nổi, xin thầy dìu dắt xuống chân núi cảm ơn”. Thái tử kinh hãi đáp rằng: “Bần đạo xuất gia hơn bốn chục năm, không hề động tới đàn bà con gái. Lẽ nào dìu dắt choặng, xin cô chậm chậm theo sau”. Nàng ấy nói: “Thầy nói cũng phải, song tôi mỏi chân như dân, đi về không nổi. Như thầy không chịu dắt, thì tôi theo về động tá túc một đêm, mai tôi về một mình cũngặng”. Thái tử lắc đầu hoài. Nàng ấy nói: “Dắt thầy cũng không chịu dắt, mà cũng không cho về động tá túc, tôi biết tính làm sao? Vậy thì thầy ép yêu tôi một hồi, tôi ráng về động cũngặng”. Thái tử thấy nó nói trây quá, liền quay lại một nước. Nàng ấy thấy Thái tử không màng, nổi giận chạy theo ôm ngang mà nói rằng: “Ấy là tại thầy làm dày, đừng trách tôi làm hờn. Lẽ nào hoa kia cố ý mà bướm nọ không tình”. Và nói và ôm cứng ngắt. Thái tử bị nó đeo nặng như cục đá. Biết là yêu quái, liền rút gươm ra. Nàng ấy

biên mất. Thái tử trở về động, tu luyện như thường.

Nói về Diệu Lạc thiên tôn thấy Thái tử Chân tu, đã thành chánh quả. Liền vào đền tâu rằng: “Đấng Ma thiên tôn giáng sinh làm thái tử, nay tu luyện đã thành, xin Bệ hạ cho thần tướng rước về phong chức”. Thượng Đế đẹp ý, sai rồng xanh, rồng trắng và rồng đỏ, rồng đen, rồng vàng đi với Diệu Lạc thiên tôn, Diệu Lạc thiên tôn lãnh chiếu chỉ, Thái Bạch kim tinh bung ấn, trong ấn chạm bốn chữ: Ngọc Hư sư tướng. Quyện Liêm tướng Thạch Cốc cầm cờ, đồng xuống núi Võ Đương.

Khi ấy Thái tử đang gỡ đầu chưa rồi, thấy ngũ long và thầy với hai vị thiên sứ đến. Diệu Lạc thiên tôn truyền Thái tử quỳ nghe đọc chiếu, sơ lược rằng: “Khanh tu nhiều đời, công lao trọng lắm. Nay trẫm sai Diệu Lạc thiên tôn vâng chiếu chỉ, phong khanh làm chức Ngọc Hư sư tướng Bắc Phiên Huyền Thiên Thượng Đế. Cho cai trị ba mươi sáu vị thiên tướng. Mỗi năm ngày mùng chín tháng chín, và hai mươi lăm tháng chạp, đi giáng hạ xem xét kẻ nhân gian dữ lành. Nay trẫm triệu khanh về cung Thái Dương, cha mẹ ông bà cũng về thượng giới”. Thái tử tạ ơn và lạy thầy. Rồi đứng dậy gỡ đầu, thì tóc đã cứng ngắt như đá. Thái tử kinh hãi, Diệu Lạc thiên tôn cười rằng: “Chiếu trời tới thì đã thành rồi, sửa hình dung sao đặng mà gỡ, phải bỏ tóc xả luôn luôn”. Thái tử tạ ơn. Rồi cười rồng bay về thượng giới.

Khi ấy Diệu Lạc thiên tôn dẫn Thái tử vào lạy ra mắt Thượng Đế và tâu rằng:

“Huyền Nguyên thái tử tu tại núi Võ Đương, vâng chỉ lãnh chức, ra mắt thiên nhan”.

Thượng Đế bước xuống ngai, đỡ Thái tử dậy, mời ngồi. Đãi yến xong xả, đưa về cung Thái Dương.

Khi Thái tử đến cung Ngọc Dương các vị thiên quân ra mắt Thái tử, thấy phía bắc có hai ngọn núi khói đen bay lên, Thái tử lấy làm lạ. Xảy có Diệu Lạc thiên tôn đến, Thái tử nghinh tiếp. Diệu Lạc thiên tôn nói: “Bây giờ thầy nói thiệt cho mà nghe: Đồ

đề khi trước là Đấng Ma thiên tôn bởi ba mươi sáu vị thiên tướng trốn xuống phàm, nên đồ đệ phải giáng sinh tu hành cho thành, đặt thù ba mươi sáu thiên tướng đem trở về cung Thái Dương như cũ. Bởi có ấy nên thầy mạo hiệu Đầu Mẩu ngươn quân mà độ cho thành tiên”. Nói rồi giã từ lui gót. Thái tử nghe nói lấy làm lạ, hỏi các vị thiên quân rằng: “Cứ như lời thầy ta nói, thì ba mươi sáu tướng chưa về đây, còn hai ngọn khói nào bay lên đó?”. Các vị thiên quân bạch rằng: “Một ngọn oán khí, và một ngọn yêu khí, bởi vua Tùy Dương đế vô đạo, sát hại nhiều mạng thác oan, nên mới sinh ngọn oán khí; còn yêu khí là ba mươi sáu vị thiên tướng trốn xuống phàm làm yêu, cho nên khí yêu nó chiếu lên”. Thái tử nói: “Chẳng hay làm sao cho hết yêu khí và oán khí?”. Các thiên quân bạch rằng: “Nếu có vị nào thần thông ra công xuống trung giới thu oán khí và yêu khí, thì thiên hạ thái bình”. Thái tử nói: “Bộ tướng của ta xuống thế làm yêu, thì ta phải xuống phàm thu lại, sẵn dịp tâu với Bệ hạ, cho thu oán khí luôn thể”. Các thiên quan mừng rỡ, từ giả lui về.

Bữa sau Ngọc đế lâm triều. Thái tử tâu về sự ấy. Ngọc đế mừng quá phán rằng: “Khanh sẵn lòng xuống phàm thu nhị khí, trẫm phong khanh làm thêm một chức: Bắc phương Chân Võ đại tướng quân. Và ban cho một bộ giáp vàng, với năm trăm hoàn thuốc hỏa đơn”. Phán rồi liền rút ba chén ngự tửu, thưởng Chân Võ đại tướng quân. Chân Võ uống rượu rồi tạ ơn, lãnh giáp và thuốc. Thượng Đế truyền lấy gương thất tinh khi trước ban cho Chân Võ.

Khi ấy Chân Võ qua cung Tam Thanh thuật chuyện phụng chỉ đi thu nhị khí.

Tham thanh hỏi: “Có ai đi với Đại tướng quân chăng?”. Chân Võ nói: “Có một mình tôi, không biết thành công chăng? Xin ba ông chỉ vẽ!”. Tam Thanh nói: “Không khó chi, khi trước ngươi tu chưa thành, Diệu Lạc thiên tôn làm phép cho ngươi mê, mổ bụng đổi bao tử và ruột cho ngươi. Lại đem bao tử và ruột bỏ xuống hang đá, lấy đá

đẩy lại. Nay ruột ấy hóa ra con rắn, bao tử hóa ra con rùa, hai con ấy đều thành tinh đi phá thiên hạ. Nếu người xuống phàm thì thân hai con quái ấy, phong làm Qui Xà nhị tướng. Lo chi thân ba mươi sáu thiên tướng không xong”. Chân Võ tạ từ đặng vân hạ giáng.

HỒI THỨ MƯỜI

Chân Võ xuống phàm thân hai tướng

Nói về Qui, Xà hai con quái ấy, ở tại động Thủy Hỏa, bàn luận với nhau rằng:

“Anh em mình ở dưới hang núi Võ Dương sinh thành. Nay luyện phép lâu năm, thần thông quảng đại biến hóa vô cùng, chiếm cứ động Thủy Hỏa, quy tụ tiểu yêu đã nhiều. Song còn thiếu vị phụ nhân nên chưa toại chí. Vậy thì bảo tiểu yêu đi dò coi con gái nhà ai dung nhan xinh tốt, bắt hai nàng về đây, anh em mình chia nhau làm vợ”. Qui quái bàn luận cùng Xà quái rằng: “Ta sai tiểu yêu đi kiếm, hiền đệ cũng sai một đứa tiểu yêu đi tìm. Thử con đứa nào kiếm được trước?”. Anh bàn luận như vậy thì công bình”. Hai con quái sai tiểu yêu đi lập tức.

Nói về đất Tào Châu, quan thái thú tại châu ấy là Lâm Bửu, sinh được một tiểu thư là Lâm Kim Cúc, nay đã mười tám tuổi, xinh đẹp muôn phần.

[\[38\]](#)

Còn suy quan

là Triệu Mô có một người con gái mười sáu tuổi gọi là Triệu

Hoàng Nương, nàng ấy cũng vô cùng xinh đẹp. Hai nàng tiểu thư ở gần nhau nên kết làm chị em bầu bạn. Ngày kia hai tiểu thư đi ngoạn cảnh sau vườn, hai tiểu yêu xem thấy nhan sắc thì rất mừng, chạy về báo với chúa động. Qui quái Xà quái truyền chúng nó dẫn đường đến vườn hoa nổi trận cuồng phong, hai nàng tiểu thư với hai đứa a hoàn đều ngã xuống. Hai con quái bồng hai nàng tiểu thư về động.

Khi lặn gió, hai đứa a hoàn chờ dậy kiếm khôngặng hai vị tiểu thư, hỡi kinh vào báo lại cho chủ nhân. Lâm Bửu và Triệu Mô sai quân kiếm không được, liền viết sớ, vào đốt tại miếu Thành hoàng.

Khi ấy Thành hoàng xem sớ, liền sai tiểu quỷ đòi Thổ địa, Sơn thần tới mà nói rằng: “Thái thú Lâm Bửu, suy quan Triệu Mô có dâng sớ cáo rằng: “Hai tiểu thư đi dạo hoa viên, bị trận gió bay mất, không biết yêu quái bắt đi đâu, xin thần linh truy tróc. Bởi có ấy, nên ta hỏi các vị có biết yêu quái ở đâu chăng?”. Sơn thần, Thổ địa bẩm rằng: “Trong núi chúng tôi không có yêu quái, trừ ra núi Võ Dương có hai con yêu, chắc chúng nó bắt hai nàng ấy”. Thành hoàng hỏi cặp yêu ấy là ai?”. Thổ địa bẩm rằng: “Một con Qui quái và một con Xà quái”. Thành hoàng hỏi: “Cặp quái ấy căn cước ra thế nào?”. Thổ địa bẩm rằng: “Xưa con vua Định Lạc quốc vương là Huyền Nguyên thái tử, tu tại núi Võ Dương. Đến sau Diệu Lạc thiên tôn đổi thay trường vị cho Thái tử, bỏ trường vị xuống hang đá đầy lại, lâu năm chày tháng, ruột hóa ra con rắn, bao tử hóa ra con rùa, lâu ngày thành ra Xà quái, Qui quái. Chắc là cặp yêu ấy bắt hai vị tiểu thư, vì chúng nó quy tụ tiểu yêu, khuấy phá thiên hạ lắm”. Thành hoàng nói: “Nếu hai vị tra quả quyết như vậy, thì bảo chúng nó phải trả hai nàng ấy về nhà”. Sơn thần, Thổ địa đồng bẩm rằng: “Cặp yêu ấy ăn thịt người vô số, thần thông quảng đại, võ nghệ cao cường, chúng tôi đòi saoặng?”. Thành hoàng hỏi: “Như vậy phải tính làm sao?”. Thổ địa bẩm rằng: “Trừ ra binh trời tới vây Thủy Hỏa động, họa may chúng nó chịu trả cùng chăng?”. Thành hoàng y lời, sai thần binh kéo tới.

Nói qua cặp yêu bắt hai nàng về động ép việc trăng hoa, hai nàng ấy không thuận. Xà quái muốn ăn thịt; Qui quái can rằng: “Hiền đệ đừng nóng nảy. Muốn dùng nó làm vợ thì phải dỗ dành. Bởi vì chúng nó là gái đồng trinh, chưa từng việc mây mưa trăng gió, lại thêm bị bắt đã hỡi hồn, khóc nước mắt chưa ráo. Lẽ nào hững hờ mà chịu

thành thân. Hãy truyền a hoàn của mình, theo hầu hạ chúng nó và khuyên lơn, nội một tháng nó tỉnh hồn, lẽ nào không thuận”. Xà quái khen rằng: “Anh tính cao lắm, nó trốn đi đâu mà phải sợ, trước sau cũng về tay. Minh hãy lo ăn tiệc”. Nói rồi truyền tiểu yêu giam hai nàng sau động, rồi uống rượu đàm đạo với nhau. Giây phút thấy tiểu yêu giữ cửa, chạy vào báo rằng: “Thành hoàng tại phủ này, nghe hai vị đại vương bắt hai nàng ấy, nên sai thần binh đến vây cửa động, bảo trả hai vị tiểu thư thì thôi. Bằng không ra tay phá động, giết chẳng sót một người”. Qui quái, Xà quái nghe báo nổi giận, dẫn yêu binh ra trước cửa động mắng rằng: “Thành hoàng ngươi tưởng mình là lớn lắm sao? Bất quá ngươi là một người con thảo tôi ngay, nên trời đất cho làm thần mà trị tiểu quỷ. Chớ chúng ta hấp thụ khí âm dương mà thành hình, thần thông quảng đại, ngươi dám cự với chúng ta sao? Chẳng qua trong động thiếu hai vị phu nhân, nên lựa gái lành coi nội trợ. Sự ấy cũng không can phạm tới ngươi. Sao ngươi dám dẫn binh đến vây động ta, quyết thị oai làm dữ?”. Thành hoàng nói: “Yêu quái cả gan, dám bắt con quan về làm vợ. Hai ông ấy đi cáo với ta, lẽ nào ta là một ông thần trong đình, mà bỏ qua không xử? Hai ngươi biết lỗi thì trả hai nàng ấy cho mau, ta cũng dung cho lần thứ nhất; bằng không trả thì ta bắt quách, đem nạp tới thiên triều, chắc hai ngươi không toàn tánh mạng”

Khi ấy hai con quái giận quá, cầm giáo đâm liền. Thành hoàng múa siêu đao cự chiến. Từ giờ ngọ đánh tới tối cầm đồng. Cặp yêu hóa phép thần thông: Qui quái biến thành hòn núi; Xà quái biến lớn như con rồng, ở trên lưng qui phóng tới. Thành hoàng bại tẩu, hai con quái chẳng đuổi theo, thu yêu binh vào động.

Còn Thành hoàng chạy riết về miếu, thần binh chạy theo sau. Thổ địa bẩm rằng: “Xin lão gia đừng phiền muộn làm chi, cặp yêu ấy thần thông, chắc đánh không lại chúng nó. Tôi mới nghe đồn, có một vị chánh thần là Huyền Thiên Thượng Đế Chân

Võ tổ sư, ông ấy vâng chỉ Thượng Đế, giáng hạ trừ yêu. Bây giờ Chân Võ tổ sư hóa hình đạo sĩ, nghỉ trong miếu Tam Thanh; ông này thần thông quảng đại. Nếu lão gia đến cầu đặng Chân Võ tổ sư bắt cặp yêu chắc được”. Thành hoàng y lời tìm tới miếu. Khi ấy Chân Võ tổ sư ở trong miếu Tam Thanh, thấy Thành hoàng tới liền hỏi rằng: “Thành hoàng đến có việc chi?”. Thành hoàng bạch rằng: “Hạ quan vị hai con quái ở trong động Thủy Hỏa, là Qui quái với Xà quái, chúng nó bắt hai nàng tiểu thư là con của Lâm Bửu với Triệu Mô, hai viên quan ấy có điệp cáo với tôi, tôi cử binh đánh không lại hai con quái ấy. Nghe nói Đế quân giáng hạ trừ yêu, nên tôi đến cầu Đế quân từ bi cứu hai nàng ấy”. Chân Võ tổ sư nói: “Thôi Thành hoàng về trước đi ta sẽ đến động Thủy Hỏa”. Thành hoàng bái tạ lui về. Chân Võ tổ sư cầm gương thất tinh, đằng vân đến động Thủy Hỏa.

Lại nói tiểu yêu vào động báo lại. Hai con quái cầm thương ra cửa động, thấy Chân Võ tổ sư bỏ tóc xỏa, chống gươm thét lớn rằng: “Hai con quái đừng vô lễ, ta vâng chỉ Ngọc đế trừ yêu, hai ngươi đầu hàng kéo uổng tánh mạng”. Hai con quái đáp rằng: “Ngươi trên thượng giới, chúng ta ở phàm trần, cừu oán chi mà tìm tới?”. Chân Võ tổ sư nói: “Trong luật trời đã định: nếu loài yêu quái ăn thịt người, hoặc bắt con cái người ta, thì phải đọa địa ngục hành hình năm trăm năm, mới được đầu thai làm lục súc. Sao chúng bay không biết giết mình? “. Hai con quái nổi xung hỗn chiến. Chân Võ tổ sư cầm gươm chỉ qua hướng nam, lửa cháy rần rần, Qui quái thất kinh bại tẩu. Còn Xà quái thuộc hỏa, không sợ lửa, lướt tới hành hung. Chân Võ tổ sư cầm gươm chỉ ngay hướng bắc nước dâng tới mệnh môn. Xà quái hãi kinh chạy hoảng. Chân Võ tổ sư vào động Thủy Hỏa, thấy hai nàng than khóc thảm thương. Chân Võ tổ sư hỏi: “Vì có nào?”. Hai nàng thuật chuyện lại. Chân Võ tổ sư nói: “Hai nàng đừng khóc nữa, ta là Chân Võ tướng quân. Ta đã đuổi Qui quái, Xà quái đều chạy mất. Hai nàng nhắm mắt

lại để ta làm phép đưa về”. Hai nàng quỳ lạy rồi nhắm mắt lại. Chân Võ tổ sử niệm chú. Có hai vầng mây sa xuống chở hai hai nàng đưa tới nhà.

Khi ấy Lâm Bru mừng quá, hỏi qua con rằng: “Con bị bắt đã ba ngày, sao bây giờ trở về được?”. Lâm Kim Cúc thuật chuyện đủ đầy. Lâm Bru hỏi: “Ông Chân Võ tướng quân cứu con khi này, hình dung ăn mặc ra thế nào?”. Lâm Kim Cúc thưa rằng: “Chân Võ tướng quân, môi son răng trắng, mặt ngọc, râu ba chòm, bỏ tóc xả. Trong bận áo rộng đen, mang giáp vàng, nịt đai ngọc, tay cầm gươm thất tinh”. Kế Triệu Mô bước vào thuật chuyện con mình nhờ Chân Võ tướng quân cứu khỏi. Hai đường thuật chuyện giống nhau. Triệu Mô nói: “Nên lập miếu thờ mới phải”. Lâm Bru nói phải. Truyền quân lập miếu tại Bắc môn, trong miếu có lên cột Chân Võ tướng quân mà thờ. Nội nhà hai ông quan ấy đều vào miếu tạ ơn. Ai cầu chuyện chi cũng linh hiển, đến đời nay cái miếu ấy hãy còn linh hiển như xưa.

Nói qua nhị quái bị Chân Võ tổ sư đánh đuổi, chúng nó bỏ động bại tẩu, không chỗ mà nương. Xà quái nói: “Anh em mình chạy đã đói rồi, phần không chỗ ở, chi bằng anh hóa làm chiếc thuyền, tôi hóa cây sào, đậu dựa mé khe. Đợi có ai xuống thuyền qua khe, sẽ nhận giữa dòng mà đỡ đói”. Qui quái khen phải, y kế mà làm. Về phần Chân Võ tổ sư ở trên mây thấy hai con quái hóa ra ghe sào, càng nực cười lắm. Tổ sư liền biến thành đạo sĩ đi tới mé khe. Nhảy xuống thuyền nắm sào mà chống, Qui quái mừng thầm, đợi tới giữa khe sẽ lặn. Chẳng ngờ Tổ sư biết trước rút gươm thất tinh ra, hóa cao muôn trượng. Xà quái hãi kinh, nhảy xuống khe. Còn Qui quái hiện hình lặn xuống, bị Tổ sư đập trên lưng, tuy Qui quái lặn tới đáy khe, mà chạy khôngặng.

Khi ấy Xà quái tính kế, liền lên mây kêu lớn rằng: “Có thiên sứ đem chiếu trời tới đây”. Tổ sư ngỡ thật, thân phép lại mà tiếp chỉ. Thừa cơ Qui quái chạy thoát. Xà quái cũng biến đi, té ra không có chiếu chỉ chi hết. Tổ sư biết mắc mưu, ăn năn không kịp. Chẳng biết hai con quái trốn ngõ nào. Cứ đi thơ thần kiếm theo dựa mé khe.

Nói về hai con quái chạy đến một cái giếng, thương nghị với nhau rằng: “Anh em mình xuống đây mà trốn, đợi có ai gánh nước sẽ bắt ăn thịt”. Nói rồi nhảy xuống giếng. Thổ địa nghe nói hãi kinh, tính đi cáo với Thành hoàng bốn xứ. Đi giữa đường gặp Tổ sư. Tổ sư hỏi: “Thổ địa có thấy Qui quái, Xà quái trốn đâu chẳng?”. Thổ địa thuật chuyện lại. Tổ sư nói: “Người đừng đi cáo làm chi, hãy dẫn ta đến giếng ấy”. Thổ địa dẫn tới giếng, Tổ sư cầm gươm chỉ hướng nam rồi hướng bắc, nước lửa tới trùng trùng. Hai con yêu bại tẩu, nhập vào ngó sen. Tổ sư biết rõ, nhổ ngó sen cầm trên tay mà bóp, cộm cộm như hình hạt thóc, ấy là cặp quái hiện nhỏ. Cặp quái hãi kinh xuất hình chạy ra, trốn vào cây lựu bạch. Tổ sư chỉ gươm hóa nước lửa. Hai con quái kêu khóc vang tai. Tổ sư hỏi: “Chúng bay chịu đầu hàng chẳng?”. Hai con quái chịu hàng đầu. Tổ sư thâm hết nước lửa. Hai con quái ra lạy. Tổ sư nói: “Nếu chúng bay thiết tình quy thuận thì hiện nguyên hình cho ta xem thử”. Cặp quái hiện nguyên hình là mãng xà một sừng vảy vàng hực, với con linh qui ba con mắt, ba cái đuôi, trên lưng có bát quái. Tổ sư lấy hai hạt hỏa đơn bảo hai con quái nuốt, rồi nói rằng: “Hai ngươi đã nuốt hỏa đơn vào bụng, nếu ngày sau mong lòng làm phản, thì lửa trong bụng cháy ra”. Hai con quái đều chịu phép, Tổ sư bảo chúng nó theo về Thiên tào, dẫn vào tâu với Ngọc đế. Ngọc đế phong cho Qui Xà làm Thủy Hỏa nhị tướng, theo phò Tổ sư. Tổ sư và Thủy Hỏa nhị tướng tạ ơn. Ngọc đế phán hỏi rằng: “Hơi đen bay thấu thiên cung, ai chịu đi thâm hắc khí?”. Tổ sư xin đi. Ngọc đế đẹp ý thưởng ba chén ngự tửu. Tổ sư uống rượu rồi tạ ơn, dẫn Thủy Hỏa nhị tướng đến cung Tam Thanh ra

mắt.

HỒI THỨ MƯỜI MỘT

Tổ sư thu Hắc khí

Nói về Chân Võ tổ sư dẫn Thủy Hỏa nhị tướng vào cung Tam Thanh ra mắt. Ba ông Tam Thanh hỏi rằng: “Huyền Thiên Thượng Đế đến chơi hay có việc chi?”. Chân Võ tổ sư bạch rằng: “Đệ tử thu Thủy Hỏa nhị tướng, đem về châu Thánh chúa. Nay vâng chỉ xuống phàm thu hắc khí, song chưa rõ hơi đen ấy về đâu mà đi thu nó, nên đến hỏi thăm”. Thượng thanh nói: “Hắc khí mỗi nó ở hướng Bắc, rồi tỏa ra bốn phương, không phải một chỗ ấy là yêu tinh làm loạn mà sinh ra”. Chân Võ tổ sư bạch rằng: “Chẳng hay vị nào sinh hắc khí ấy?”. Thượng Thanh nói: “Ấy là thần Hắc Sát, xưng hiệu Hắc Diện sơn vương. Nó có bảy tên đại tướng: thứ nhất là Lý Tiện, thứ nhì là Bạch Khởi, thứ ba là Lưu Đạt, thứ tư là Trương Ngươn Bá, thứ năm là Thân Sĩ Quý, thứ sáu là Sử Văn Thái, thứ bảy là Phạm Thần Khanh. Còn Hắc Sát thần, họ Triệu tên Công Minh, từ khi trốn xuống trần, không ai kèm thúc, nên nó nhiều hại lê dân, thời may không đem bửu pháp theo, nên cũng dễ trị, bây giờ Triệu Công Minh với bảy tướng ở tại phủ Từ Châu, động Thanh Phong, ăn thịt người nhiều lắm. Bởi nó sai tiểu yêu đi tuần dựa mé sông, hễ có ai qua sông thì bắt mà nạp. Nay tại phủ Từ Châu có một người ở đường Tây An, họ Chiêm tên Lập Thăng, tu nhân tích đức, có lên cốt người mà thờ. Nay Chiêm Lập Thăng tính đi buôn bán phương xa, bè nào cũng qua sông ấy. Triệu Công Minh có sai một tướng đón tại mé sông mà bắt Chiêm Lập Thăng. Vậy thì người phải mau mau đến mé sông mà cứu người ấy, chẳng uổng công người tin tưởng thờ phượng bấy lâu”. Chân Võ tổ sư nghe nói tạ ơn, liền dẫn Thủy Hỏa nhị tướng xuống Từ Châu giả làm ba người khách đứng dựa mé sông mà chờ dò. Xảy thấy độ phu chèo đò qua, Chân Võ tổ sư thấy chỗ độ phu đứng hiện ra khói đen,

có hình bảy người trong khói ấy, nhảy lên mà bắt mình. Chân Võ tổ sư với Thủy Hỏa nhị tướng hỗn chiến một hồi, yêu tinh đại bại, chạy về động Thanh Phong báo với thần Hắc Sát. Triệu Công Minh nổi giận, ra xỉ mạ dương oai. Chân Võ tổ sư nói:

“Người là thần Hắc Sát cỡi trên, sao không thủ phận, lại xuống phàm làm hại lê dân? Nay đã phạm thiên điều, mau mau chịu trói, thì ta dung cho; nếu cự địch không toàn tánh mạng”. Triệu Công Minh nổi giận cầm roi sắt đánh liền. Chân Võ tổ sư đánh ba trăm hiệp không phân thắng bại.

Khi ấy Triệu Công Minh bảo Lý Tiệp biến ra cây roi đuôi cọp, cây roi dài hơn ba mươi hai thốn, Triệu Công Minh cầm roi ấy mà đánh. Chân Võ tổ sư biết Lý Tiệp là cốt cọp. Liền bảo Hỏa tướng là Xà tinh hóa ra cây phượng, là phượng dài ba mươi hai trượng, quần roi của Triệu Công Minh, Lý Tiệp là cọp bị Xà tinh quần chắc, nên chịu không nổi, liền hiện hình cọp mà chạy mất. Triệu Công Minh bại tẩu. Chân Võ tổ sư đuổi theo. Triệu Công Minh chạy về động không được tung phải đằng vân, Chân Võ tổ sư nói: “Nay Triệu Công Minh đã bay rồi, chắc là cách đây bốn mươi dặm nó sẽ sa xuống. Vậy thì hóa trận gió đón đầu nó. Hỏa tướng hóa ra hòn núi. Thủy tướng hóa ra trái táo, để trong chén nước trà, ta dùng gương thất tinh hóa ra am Thông Tiên, còn ta là đạo sĩ ở đó tụng kinh, chắc là Triệu Công Minh vào am mà trốn, ta bưng chén nước trà có trái táo dâng cho nó, nếu nó bỏ trái táo vô miệng thì người chung vào bụng nó, thí bắt nóặng”. Sắp đặt xong xuôi, đằng vân đi trước đón đầu, làm y như kế ấy, bởi ba thầy trò hóa gió bay mau nên Triệu Công Minh theo không kịp, tới Vạn Tòng hóa ra như vậy...

Nói qua Triệu Công Minh đằng vân tới trước, cách bốn mươi dặm hạ xuống, không có chỗ nương, lại thêm đói bụng. Ngó thấy có cái am phía trước, có đạo sĩ đang tụng kinh. Triệu Công Minh vào am, xin cơm đỡ dạ. Đạo sĩ hỏi: “Chẳng hay khách

quan ở đâu đến đây? Cơm sáng nay ăn đã hết rồi, cơm chiều thì chưa nấu. Để tôi đem trà cho ông uống, rồi sẽ nấu cơm”. Triệu Công Minh nói: “Vậy thì đem trà cho ta uống rồi đi nấu cơm cho mau! Bởi ta đói bụng lắm!”. Đạo sĩ bưng chén trà có trái táo, dâng cho Triệu Công Minh. Triệu Công Minh vớt trái táo mới bỏ vào miệng chưa kịp nhai trái táo đã chạy tuốt khỏi cổ. Đạo sĩ hỏi rằng: “Triệu Công Minh người biết ta là ai chẳng?”. Triệu Công Minh nói: “Người tên họ là chi, thiệt ta chưa biết”. Đạo sĩ nói: “Đề ta hiện hình cho người coi”. Nói rồi hiện nguyên hình. Triệu Công Minh kinh hãi muốn chạy. Chân Võ tổ sư kêu Thủy tướng, bảo bỏ trong bụng Triệu Công Minh. Triệu Công Minh đau bụng quá, chịu không nổi, ngã lăn ra đất mà kêu trời. Tổ sư nói: “Trái táo mà người ăn hồi nãy là Qui tinh bộ tướng của ta. Người chịu đầu hàng thì uống viên thuốc này, Qui tinh sẽ ra lập tức, bằng nghịch mạng ta thì chẳng còn hồn”. Triệu Công Minh nói: “Xin ông cứu mạng tôi chịu quy hàng”. Chân Võ tổ sư đưa một hạt hỏa đơn cho Triệu Công Minh uống, rồi kêu Thủy tướng ra ngoài. Triệu Công Minh liền lạy tạ. Rồi kêu bảy tướng, đến lạy Tổ sư mà quy y. Sáu tướng vâng lệnh hàng đầu. Còn Lý Tiện chạy mất rồi nên kiếm không được.

HỒI THỨ MƯỜI HAI

[39]

Chân Võ bị kim đao

Nói về Lý Tiện là hắc hồ, chạy thẳng vào rừng hóa ra một đứa con gái, ngồi khóc bên đường, gặt người lại gần bắt mà ăn thịt.

Ngày kia con gái ấy thấy Chân võ tổ sư đi lại gần, liền khóc than, lạy xin cứu mạng. Chân Võ tổ sư ngó thấy đứa con gái mắc lầy, biết nó là yêu tinh, liền nhảy lại nắm tay kéo lên, tay hữu cầm gươm thất tinh mà chỉ, con gái ấy hiện nguyên hình là hắc hồ. Triệu Công Minh giá roi mà đánh, hắc hồ thấy chủ liền mọp xuống cúi đầu,

Chân Võ tổ sư không cho đánh liên thủ hắc hổ đi theo.

Ngày kia Ngọc đế lâm triều, các thần tiên châu chực. Diệu Lạc thiên tôn tâu rằng:

“Chân võ xuống phàm thủ được Hắc Sát thần Triệu Công Minh, và hắc hổ với sáu tướng là bảy”. Ngọc đế khen rồi truyền chỉ xuống phong Triệu Công Minh làm Triệu nguyên soái tay tả cầm dây trời cạp, tay hữu cầm roi trừ tà. Triệu Công Minh tạ ơn, theo làm bộ tướng của Tổ sư, đồng đi thủ hắc khí.

Nói về cây Thanh long đao của ông Quan Công, lâu năm thành tinh quái, xưng hiệu là Kim liệt tướng quân. Nó có ba ngàn binh yêu đều biết biến hóa, đồng ở núi Thiên Thai, nếu ai đến gần thì chúng nó bắt mà ăn thịt.

Ngày kia Chân Võ tổ sư đi đến núi Thiên Thai, Kim Liệt tướng quân biến ra dị hình, mình dài chân nhỏ, hào quang chiếu sáng lòe. Chân Võ tổ sư biết nó là yêu tinh, liền rút gương phép mà chém nó, nghe tiếng kêu rồn rảng, muốn mở gương thất tinh.

Kim Liệt tướng quân xông lại hỗn chiến.

Giây phút Kim Liệt tướng quân hóa ba nghìn phi đao bay tới, Chân Võ tổ sư cự không lại, bị phi đao xăm đã nát mình, tức thì tử trận, Kim Liệt liền thủ binh về núi Thiên Thai.

Khi ấy Thủy Hỏa nhị tướng với Triệu Công Minh, thấy Chân Võ tổ sư bị thương, thì trong lòng phiền não. Thủy tướng nói: “Chúng ta đứng đây mà ngó, nhắm chẳng ích chi? Vậy thì Triệu nguyên soái ở đây giữ xác thầy, đặng anh em tôi lên cõi trên, ra mắt Tam Thanh, xin cứu sư phụ”. Triệu Công Minh nói: “Phải vậy thì ta giữ xác thầy, còn hai tướng đi hỏa tốc, chẳng nên diên trì”.

Khi ấy Thủy Hỏa dâng vân về thượng giới, ra mắt Tam Thanh, đồng quỳ lạy trước điện. Tam Thanh hỏi: “Sao hai người không theo thầy mà thủ hắc khí, đến đây có chuyện chi?”. Hai tướng thuật chuyện lại. Tam Thanh cho mời Diệu Lạc thiên tôn đến.

Thái thượng lão quân nói: “Đệ tử ông đi thâm hắc khí, bị Kim đao làm hại, nên Thủy Hỏa nhị tướng về cầu cứu, ông phải mau mau xuống phàm mà cứu đệ tử, nếu để quá mười ngày thì chết thiệt, xác tiêu ra nước, khó nổi hoàn hồn. Hãy cứu Chân Võ rồi thu Kim đao tinh luôn thể”. Diệu Lạc thiên tôn vâng lệnh từ tạ, đi theo hai tướng, đồng đăng vân xuống núi Thiên Thai, thấy Triệu Công Minh đang ngồi giữ xác. Diệu Lạc thiên tôn làm phép thổi vào miệng Chân Võ tổ sư rồi niệm chú.

Giây phút Chân Võ tổ sư tỉnh dậy, thấy thầy ngồi đó, biết là giáng hạ cứu mình liền cúi đầu lại tạ. Rồi nói rằng: “Thưa thầy, chẳng hay yêu quái ấy cốt nó là chi?”. Diệu Lạc thiên tôn nói: “Nó là bửu bối của Tráng Mục, thành yêu quái hại người”. Chân Võ tổ sư bạch rằng: “Chẳng hay nó là vật chi của ông Tráng Mục?”. Diệu Lạc thiên tôn nói: “Tráng Mục là Quan Vũ tự Vân Trường đời tam quốc. Bởi Quan Tráng Mục trung dũng nghĩa khí, nên Ngọc đế phong làm thần Tráng Mục”. Chân Võ tổ sư hỏi rằng: “Quan Tráng Mục nhờ trung nghĩa mà thành thần, hay là có tu hành chi nữa?”. Diệu Lạc thiên tôn nói: “Phàm người đại trung, đại hiếu, đại tiết, đại nghĩa, thác rồi đều phong thần, đời nào cũng vậy. Bởi khi trước Quan Tráng Mục bị kẻ Lữ Mông mà mất Kinh châu, sau bị vây tại Mạch thành, Lưu Phong không tiếp. Gia Cát Tử Du qua thuyết hàng, Quan Tráng Mục cũng không chịu, đến khi bị Ngô bắt, cũng không chịu đầu hàng, đến nỗi bị giết. Linh hồn tuy vật Lữ Mông chết, song chưa đã giận. Sau gặp Phổ Tịnh độ đại sư độ Quan Tráng Mục tu hành, nên Thượng Đế gia phong làm Trung nghĩa đại tướng quân. Ban ngày xem việc thiên tào, ban đêm coi việc địa ngục. Quan Tráng Mục thấy làm thần mệt nhọc, nên xin Thượng Đế cho đến Tây phương mà thỉnh pháp, liền đem Quan Bình và Châu Thương đến Tây phương nghe kinh, quyết thành chính quả, nên không dám đem cây Thanh long đao theo. Không dè cây đao ấy chém nhiều mạng người, để lâu năm nó thành tinh, thấy chủ đi khỏi, lén xuống

núi Thiên Thai, làm yêu mà hại chúng. Nếu người muốn thu con tinh ấy, thì phải đến Tây phương mà thỉnh Quan Tráng Mục xuống đây, thu Kim đao mới được”. Chân Võ tổ sư nghe nói mừng quá, liền đưa thầy trở về. Và dặn Triệu Công Minh với hai tướng ở đó mà đợi, liền đưa thầy về cung, rồi thẳng qua Tây phương lập tức.

Nói về Phật tổ đang giảng kinh tại Lô Âm tự, xảy thấy hào quang chiếu xa xa, liền nói với Quan Công rằng: “Huyền Thiên có nạn sẽ đến cầu người”. Quan Công bạch rằng: “Chẳng hay cầu tôi giúp việc chi?”. Thích Ca như lai nói: “Giây lâu đây người thì sẽ hiểu”.

Không bao lâu ngó thấy Chân Võ tổ sư đằng vân đến, vào làm lễ Thích Ca. Thích Ca như lai bước xuống đỡ dậy, nói rằng: “Huyền thiên Thượng Đế có việc mới đến đây, bản tăng đã biết trước. Hãy ngồi dậy mà đàm đạo, bản tăng sẽ bảo Quan Vũ ra mắt”. Nói rồi kêu Quan Công ra mắt Chân Võ tổ sư. Chân Võ tổ sư nói: “Cây Thanh long của tướng quân đã thành tinh. Thấy tướng quân đi khỏi nên nó xuống trung giới mà làm yêu, ta thu nó không được, nên phải đến mà cầu viện tướng quân”. Quan Công nói: “Siêu đao của tôi tác quái làm cho nhọc sức Tổ sư đến đây, lẽ nào tôi dám chối từ, mà không đi thu nó. Song tôi mới đến Tây phương thỉnh pháp, chưa thông hiểu bao nhiêu, xin nán nghe giảng kinh cho thông hiểu rồi, tôi sẽ đi thu nó”. Thích Ca như lai nói: “Bởi đệ tử không hiểu, nguyên Tổ sư là hồn Thượng Đế giảng sinh, đạo người là tôi, Tổ sư là chúa, lẽ nào chúa đã đến cầu viện mà tôi chẳng chịu đi? Dầu chúa bảo thác tôi cũng chẳng dám từ, người là người trung nghĩa, phải lo báo chúa mà lập công, nếu không đi thì lỗi đạo”. Quan Công bạch rằng: “Tôi lẽ nào dám nghịch chỉ, song e thỉnh pháp chưa thông, khó thành chính quả, xin Phật tổ từ bi”. Thích Ca như lai nói: “Tuy người nghe kinh chưa thông mặc lòng, song chịu làm đệ tử Tổ sư, thì khỏi luân hồi, đặng thành chính quả. Nếu người để trễ nãi, một là nghịch chỉ,

mang tội với quân vương, hai là để cây đao của người làm hại dân lành phạm tội sát sinh đã nhiều có nghe kinh cũng vô ích. Quan Công nghe nói như vậy, liền lay tạ Như lai, rồi dẫn Quan Bình với Châu Thương, đồng theo Chân Võ tổ sư chịu làm đệ tử. Khi ấy Chân Võ tổ sư từ tạ Phật tổ, đem Quan Công, Quan Bình và Châu Thương đến núi Thiên Thai. Thủy Hỏa nhị tướng và Triệu Công Minh đồng ra nghinh tiếp. Chân Võ tổ sư thuật chuyện lại. Ai nấy đồng vui lòng.

Hôm sau Quan Công đến núi Thiên Thai khiêu chiến. Lúc này Kim Liệt tướng quân đang uống rượu, nghe ngoài núi làm inh ỏi, liền nổi giận nài nịt chạy ra. Ngó thấy chủ cưỡi ngựa Xích thố đi kiếm mình. Kim Liệt tướng quân hãi kinh hiện nguyên hình té xuống đất. Quan Công liền thu lấy siêu đao, ai nấy đồng mừng rỡ. Chân Võ tổ sư về tâu với Ngọc đế, phong Quan Công làm Sùng Ninh vương Đạo Thái Chân quân; và gia phong Quan nguyên soái, cũng ban ngày châu Thượng giới ban đêm tuần xét dưới Âm tào. Tay tả cầm siêu đao, tay hữu cầm ấn, chân tả cưỡi bánh xe sấm, chân hữu cưỡi bánh xe lửa, hỗ trợ Chân Võ tổ sư mà thu yêu quái, rảnh sẽ coi việc Thiên tào Địa phủ. Quan Công tạ ơn.

HỒI THỨ MƯỜI BA

Tổ sư thu Lôi soái, Điền Huê

Khi ấy Chân Võ tổ sư đi đến đất Ứng Châu, ngó thấy oán khí đầy trời, biết có yêu tinh nữa. Xảy thấy một ông già vừa đi vừa khóc. Chân Võ tổ sư hỏi: “Chẳng hay ông khóc vì có nào? Xin cắt nghĩa cho rõ?”. Ông già ấy khóc và thưa rằng: “Tôi họ Tôn tên Hạo, ở đất Ứng Châu này, nội nhà tôi bảy người, đều ăn chay ngày mùng ba tháng ba cả thầy”. Chân Võ tổ sư hỏi: “Vì có nào mà ăn chay ngày ấy?”. Tôn Hạo nói: “Tôi nghe đồn có một vị tu luyện tại núi Võ Đương, nay đã thành đạo, nên tôi ăn chay ngày vía của ngài mà cầu ngài bảo hộ choặng phước”. Chân Võ tổ sư nói: “Như vậy

thì người là người làm lành, còn mắc họa hoạn chi mà khóc như vậy?”. Tôn Hạo nói:

“Tôi khóc vì cơ này, gần đây có núi Thần Lô, có con yêu tinh mới làm lộng ít năm nay, hiện hình cho chúng thấy. Đội mạo đạo sĩ, ba con mắt tròn vo. Diện mạo dữ dằn, hình dung kỳ dị, tay cầm dùi và lưới tầm sét, xưng hiệu là Tân Hưng vương. Con yêu ấy háo sắc quá, ở độc như vậy: Nếu ai ở xứ này gả con, thì hôm nhóm họ phải đưa cô dâu lên núi một đêm, sáng sẽ rước về mà gả. Bằng không thì Tân Hưng vương nổi sấm đánh chết cô dâu. Ai nấy đều phàn nàn về việc ấy. Còn tôi có một cháu gái, mai sẽ đưa dâu, nay nó chẳng chịu đi lên núi. Như vậy nó phải chết về nghiệp ấy, nên tôi thương cháu mà khóc than”. Chân Võ tổ sư nói: “Ta có học phép tiên hay trừ yêu quái, người đừng than khóc làm chi để ta giải cứu. Người hãy trở về nhà mà lo việc gả cháu”. Tôn Hạo nghe nói mừng rỡ, tạ ơn rồi về nhà.

Còn Chân Võ tổ sư bảo Quan nguyên soái hóa ra con gái còn mình hóa ra ông già, đi đến núi Thần Lô mà dâng cháu.

Nói qua Tân Hưng vương, thấy ông già đem cháu đến mà nạp. Tức thì mừng rỡ, ra bồng nàng ấy vào trong. Chẳng ngờ Chân Võ tổ sư nạt lên một tiếng, Quan Công liền hiện nguyên hình, Tân Hưng vương trở tay không kịp, bị Quan Công bắt sống, đem nạp cho Chân Võ tổ sư. Chân Võ tổ sư nói rằng: “Nếu người muốn cải tà quy chính theo làm bộ hạ ta thì phải uống viên thuốc này, ta mới thu dụng”. Tân Hưng vương chịu phép, uống hoàn thuốc hỏa đơn, rồi lạy Tổ sư theo làm bộ tướng.

Nói về núi Lạc Phách có chúa động là Điền Huê, hằng sai tiểu yêu đi tuần núi, đón bộ hành mà thu tiền mãi lộ, bằng không tiền mãi lộ Điền Huê hóa sét đánh chết lấy tâm can mà uống rượu.

Ngày kia Chân Võ Tổ sư, đi cách ba mươi dặm, đến núi Lạc Phách. Tiểu yêu đón đường thu tiền mãi lộ. Chân Võ tổ sư biết nó không phải là ăn cướp, thiết quả là khí

yêu; liền rút gươm thất tinh, chúng nó liền chạy về động.

Khi ấy Điền Huê đại vương nghe tiểu yêu về báo nỗi giận xông ra, niệm chú sấm nổ. Chân Võ tổ sư cầm gươm thất tinh chỉ lên, sấm không nổ nữa. Điền Huê làm phép hoài mà sấm không nổ, giận quá xông ra hỗn chiến, đâm Tổ sư một thương. Chân Võ tổ sư đỡ rồi đánh lại. Điền Huê bại tẩu. Triệu nguyên soái đuổi theo, quăng dây Hỏa sách trói lại, đem nạp cho Tổ sư. Chân Võ tổ sư hỏi: “Người muốn đầu hàng chăng?”. Điền Huê thưa rằng: “Xin Tổ sư thứ tội, tôi tình nguyện đầu hàng”. Chân Võ tổ sư cho uống hỏa đơn, rồi dâng biểu tâu với Thượng Đế. Thượng Đế phong Tân Hưng vương làm Lôi nguyên soái, phong Điền Huê làm Điền nguyên soái đồng cầm cờ lệnh theo Tổ sư.

Ngày kia Chân Võ tổ sư đi được bảy mươi dặm, gặp một ông già là Trương Vạn, Trương Vạn bái và hỏi rằng: “Chẳng hay các vị đi đâu đông đảo?”. Chân Võ tổ sư nói: “Thầy trò ta đi trừ yêu tinh tà quỷ”. Trương Vạn thưa rằng: “Như các vị có phép trừ tà quái, để tôi điềm chỉ cho, tại núi Đầu Cách này có một con yêu trong động, mà chẳng thấy hình. Hễ nó thấy của tốt gái xinh, thì hóa gió thổi bay về động. Nếu sư phụ có phép, cũng nên bắt con yêu ấy mà cứu dân”. Chân Võ tổ sư bảo Trương Vạn dẫn đường đến núi Đầu Cách.

Khi ấy có một người trong động nhảy ra, tóc tai đỏ hoe, nanh vuốt chom chồm, tay cầm siêu đao lớn, vớt đao chém sang phía trái Tổ sư. Chân Võ tổ sư cự chiến, con yêu đánh không lại, liền nổi gió dùng dùng thổi Chân võ tổ sư bay mất. Chân Võ tổ sư

[\[40\]](#)

bay đến một chỗ ngó thấy đèn lớn, ngoài treo biển đề ba chữ: Vô Sinh điện

. Có

một đạo sĩ ngồi trong. Chân Võ tổ sư bước vào liền bái, hỏi thăm tên họ. Đạo sĩ nói:

“Ta họ Thích tên Triệu, hiệu là Thủy Đài”. Chân Võ tổ sư thuật chuyện bị yêu quái hóa gió mà thổi vùn vùn. Thích Triệu cười rằng: “Mình đã kim khuyết hóa thân, sao không hiểu phép ấy”. Chân Võ tổ sư nói: “Bản đạo thiệt không hiểu”. Thích Triệu nói: “Gió ấy là Bắc phương thanh khí, ta cho một hoàn tiên đơn, đem theo thì gió ấy thổi không nổi”. Chân Võ tổ sư lãnh thuốc rồi từ tạ, đặng vùn về Đẩu Cách sơn. Các tướng đồng mừng rỡ.

Rạng ngày Chân Võ tổ sư ngâm hoàn thuốc tiên đơn, mà khiêu chiến. Con yêu ấy cũng cầm siêu đao ra đánh. Giây phút nó lấy bánh xe gió làm phép như hôm qua, không dè không nổi gió. Bị các tướng bắt được nạp liền Chân Võ tổ sư. Chân Võ tổ sư hỏi nó tên họ chi? Nó xưng là Quảng Trạch đại vương. Chánh họ là Châu. Chân Võ tổ sư bảo nó uống thuốc hỏa đơn thì cho đầu hàng làm bộ hạ. Châu Quảng Trạch y lời. Chân Võ tổ sư dâng sớ. Ngọc đế phong cho Quảng Trạch làm Phong Luân Châu

[\[41\]](#)

nguyên soái

theo phò Tổ sư mà lập công.

HỒI THỨ MƯỜI BỐN

Chân võ bắt Đậu thần, Hỏa Đức

Nói về tỉnh Sơn Đông, huyện Minh Hải, có một con yêu không hiện hình. Nó ứng mộng xưng là Trương Kiện, hành bệnh bông trái. Nếu ai không cúng tế nó thì nó hành con cái mang chứng trái trời mà chết.

Khi ấy Chân Võ tổ sư đến Sơn Đông, ngó thấy con yêu ấy mặt mày tươi tốt, áo mảo nghiêm trang dắt ba đứa con nít, đặng vùn giữa thình không, ấy là Trương Kiện.

Chân Võ tổ sư ngó thấy biết là yêu tinh, liền rút gươm mà phóng nó. Trương Kiện nói: “Người ở cõi trên, ta ở trung giới, không can phạm tới, sao người muốn hại ta?”. Chân

Võ tổ sư nói: “Bởi người làm chân đậu mà hại dân, nên ta thu người không cho sát hại nữa”. Trương Kiện làm thỉnh giao chiến được ít hiệp, bị các tướng xông vào trợ chiến, Trương Kiện bại tẩu chạy về bể động không ra. Chân Võ tổ sư bảo Hỏa tướng quân hóa làm con nít, khóc trước cửa động, tiểu yêu bắt nó vào nạp cho Trương Kiện. Trương Kiện ngỡ là con nít thật, nên ăn thịt đỡ lòng. Chẳng ngờ mới kê miệng vào, Hỏa tướng quân biến thành con rắn con, chun thẳng vào bụng, Trương Kiện đau bụng quá, ngã lặn dưới đất mà rên la. Hỏa tướng ở trong bụng nói rằng: “Ta là Xà tướng đã vào bụng người rồi, hãy mở cửa động mà rước thầy ta, bằng nghịch mạng ắt là ta cắn chết”. Trương Kiện chịu phép, mở cửa động rước Tổ sư và các tướng vào trong, rồi quỳ lạy chịu tội, Chân Võ tổ sư bảo nó uống một hạt hỏa đon, rồi kêu Xà tinh ra lập tức. Liền viết sớ tâu Ngọc đế, Ngọc đế phong Trương Kiện là Tận trung Trương nguyên soái, theo phò tá Tổ sư.

Ngày kia Chân Võ tổ sư đi tới Hỏa Diệm sơn thì trời đã tối, xảy thấy một ngọn yêu khí, một con yêu đội mào đạo sĩ, tay cầm siêu đao, có tiểu yêu cầm cờ đi trước, cờ đề rằng: “Đại vương Tà Sĩ Vinh”. Triệu nguyên soái với Quan Công bước tới hỗn chiến. Tà Sĩ Vinh phun lửa rần rần, Triệu nguyên soái và Quan Công bại tẩu.

Khi ấy Chân Võ tổ sư rút gươm đánh với Sĩ Vinh, Tà Sĩ Vinh cũng phun lửa như cũ. Chân Võ tổ sư lấy gươm thất tinh chỉ về phía Bắc, nước dâng tới cuộn cuộn, lửa ấy tắt đi rồi, Tà Sĩ Vinh lạnh quá chừng, chạy vào động bế cửa lại. Chân Võ tổ sư khiêu chiến không được, liền sai Thủy tướng hóa làm tiểu yêu, ở trên trời sa xuống, đánh với lũ yêu ngoài động, bị tiểu yêu bắt được đem nộp cho Tà Sĩ Vinh. Thủy tướng hiện nguyên hình là Qui quái, phun nước tràn cả động. Tà Sĩ Vinh kinh hãi chạy ra, bị Chân Võ tổ sư cầm gươm thất tinh chỉ một cái nước dâng mênh mông, lũ tiểu yêu chết hết. Còn Tà Sĩ Vinh bị Điền Huê bắt được đem nạp cho Tổ sư. Chân Võ tổ sư hỏi:

“Người chịu đầu hàng chăng?”. Tạ Sĩ Vinh liền chịu, Chân Võ tổ sư thân Chân thủy luyện thành hoàn thuốc, đưa cho Tạ Sĩ Vinh uống liền. Rồi dâng sớ cho Thượng Đế, phong Tạ Sĩ Vinh làm Hỏa đức Tạ thiên quân, tay cầm roi vàng và đao lửa theo phò hộ Tổ sư.

Khi ấy Chân Võ tổ sư đi khỏi Hỏa Diệm sơn, đến núi Côn Lôn. Chẳng ngờ trong núi ấy có sáu con quái là: Thiên Độc, Địa Độc, Niên Độc, Nguyệt Độc, Nhật Độc, Thời Độc gọi là Lục độc. Chúng nó bay phun hơi độc mà hại người. Chân Võ tổ sư ngó thấy độc khí nhiều lắm, nên nói rằng: “Khí độc nhiều lắm chẳng phải tầm thường, để một mình ta rán sức”. Nói vừa dứt tiếng, xảy có trận gió thổi đến, Chân Võ tổ sư cầm gương ra đón, bị bảy yêu phun độc khí vào mặt, Chân Võ tổ sư bất tỉnh nhân sự, té xuống nằm mê mang. Các tướng hải kinh chạy tản.

Giây phút độc khí tan hết, các tướng nhóm lại, thấy Tổ sư nằm thiêm thiếp, các tướng hải kinh. Quan Công nói: “Các tướng ngồi nhìn nhau cũng vô ích. Vậy thì các tướng ở đó mà hầu hạ thầy. Để ta lên thượng giới ra mắt Tam Thanh, mà cầu cứu sư phụ”. Ai nấy đồng khen phải, Quan Công đành vân đến Tam Thanh thưa hết các việc, Tam Thanh nói: “Đó là thần Lục độc, bộ hạ của Châu Ngạn Phu ở núi Côn Lôn. Nay Lục độc trốn xuống tác quái. Nếu người muốn cứu thầy, thì phải đến núi Côn Lôn mà thỉnh Châu Ngạn Phu, thì thu Lục độc mới được”. Quan Công thưa rằng: “E đệ tử thỉnh Châu Ngạn Phu không chịu đi, thì thầy tôi phải khổ”. Tam Thanh nói: “Nó có

[\[42\]](#)

một bửu pháp kêu bằng Trang Độc đại

thiệt sức các người cự không nổi, vậy thì

chúng ta xuống cứu thầy người, sẽ bày kế bắt Châu Ngạn Phu, sẽ bảo nó thu Lục

độc”. Nói rồi lấy quạt đằng vân xuống núi Côn Lôn. Thấy Chân Võ tổ sư nằm mê bất

tình. Tam Thanh niệm chú, lấy quạt mà quạt vài cái, rồi phun nước vào mình Tổ sư lại hà hơi ba cái. Chân Võ tổ sư bắt hơi thở được, mở mắt thấy Tam Thanh liền dậy lạy tạ ba thầy, tạ ơn cứu mạng, Tam Thanh nói: “Người bị Lục độc mà mang bệnh, nay phải thu chủ nó là Châu Ngạn Phu ở núi Côn Lôn, sẽ bảo thu chung nó mới được”. Chân Võ tổ sư thưa rằng: “Rất đổi bộ tướng của nó mà tôi còn cự không lại thay, hướng chi

[\[43\]](#)
là chủ nó”. Tam Thanh nói: “Ta có Tiêu Diêu phiến dùng đã mấy đời; yêu tinh

không dám gần báu ấy. Người hãy sai Hỏa đức Tà thiên quân lãnh Tiêu Diêu phiến đi khiêu chiến, chắc Châu Ngạn Phu lấy túi chứa độc mà thu Tà thiên quân, Tà thiên quân cầm Tiêu Diêu phiến mà quạt vài cái, tức thì lửa dậy cháy túi mà ra thì người thu nó mới được. Như xong việc ấy, phải trả Tiêu Diêu phiến cho ta”. Nói rồi đưa Tiêu Diêu phiến. Liền dâng vâng trở lại thiên cung.

Còn Chân Võ tổ sư y kế, sai Tà thiên quân lãnh quạt đi trước, Chân Võ tổ sư với các tướng theo sau, dâng vâng tới Côn Lôn lập tức. Chân Võ tổ sư nói với các tướng rằng: “Để ta vào trước lấy lời mà khuyên nó, chừng nào nghịch mạng sẽ hay”.

Khi Chân Võ tổ sư vào trước, thấy Châu Ngạn Phu ngồi sững. Chân Võ tổ sư liền bái Châu Ngạn Phu. Châu Ngạn Phu ngồi điềm nhiên hỏi rằng: “Người là ai đó?”.

Chân Võ tổ sư nói: “Tôi là Bắc phương Chân Võ tướng quân, vâng chỉ xuống phàm thu Hắc khí”. Châu Ngạn Phu nói: “Người đi thu Hắc khí mà đến ta làm chi?”. Chân Võ tổ sư nói: “Bởi có Lục độc làm loạn hại dân, hỏi ra mới hay là bộ tướng của tôn thần, nên đến thỉnh tôn thần thu lại”. Châu Ngạn Phu nói: “Người đi thu Hắc khí sao lại cự địch với bộ tướng của ta? Đã thu không được nó thì thôi, còn dám đến mà sai cắt ta nữa sao?”. Chân Võ tổ sư nói: “Tôi vâng lệnh Ngọc đế đi thu hắc khí, là trừ hại

cho dân, nay độc khí hại người dữ hơn hắc khí, nên tôi đến thỉnh tôn thần thu bộ hạ về, sao tôn thần lại nói như vậy?”. Châu Ngạn Phu nói: “Ta chẳng hề cho ngươi nói dai nữa, hãy đi cho mau? Nếu nói rán thì ta đem bữa bồi ra, thu ngươi vào đó bảy ngày, sẽ tiêu tan ra nước”. Tà thiên quân nghe nói vô lễ quá, nên dằn không được, nhảy lại đánh liền. Châu Ngạn Phu lấy Trang Độc đại quăng ra thu Tà thiên quân vào túi.

Khi ấy Chân Võ tổ sư với các tướng áp lại đánh Châu Ngạn Phu. Còn Tà thiên quân ở trong túi, quạt vài cái, lửa cháy túi liền chun ra. Lấy quạt Tiêu Diêu, quạt Châu Ngạn Phu vài cái. Châu Ngạn Phu hãi kinh té xuống, bị chúng tướng trói liền. Châu Ngạn Phu lạy lục chịu đầu hàng, Chân Võ tổ sư lấy một viên kim đơn và túi Trang độc lại. Rồi trao một viên hỏa đơn, bảo Châu Ngạn Phu uống. Liền dâng sớ tâu với Ngọc đế. Ngọc đế phong Châu Ngạn Phu làm Châu nguyên soái, tay cầm kim chùy và mang túi Trang độc, theo Tổ sư thu quái mà lập công.

Khi ấy Chân Võ tổ sư sai Châu nguyên soái thu Lục độc, Châu nguyên soái vâng lời, thu về rồi thưa lại. Chân Võ tổ sư mừng lắm. Châu nguyên soái thưa rằng: “E ngày sau loài yêu quái mạo tiếng Lục độc mà hại lê dân. Nếu có đảng ấy, xin thầy cho phép tôi trừ nó”. Chân Võ tổ sư nói phải.

HỒI THỨ MƯỜI LĂM

Bắt Huê Quang lại thả

Khi ấy Chân Võ tổ sư đang đi, xảy thấy hào quang chiếu sáng, nhìn lại là Thái Bạch kim tinh vâng chiếu chỉ đi xuống truyền rằng: “Nay có Huê Quang không chứa nét cũ đốt đèn, đánh thái tử Kim Thương, nên triệu Tổ sư về thu Huê Quang mà cứu giá”. Chân Võ tổ sư tạ ơn rồi truyền chư tướng đồng vân theo mình về Thiên cung. Đi mới gần tới điện, xảy gặp Huê Quang, Chân Võ tổ sư giơ gươm hỏi rằng: “Ngươi là ai

mà hành hung như vậy?”. Huê Quang nói: “Ta tham hoa tham tửu, hiệu xưng rằng Hoa Tửu Mã Linh Quang”. Chân Võ tổ sư hỏi: “Phải là Huê Quang hồi trước chăng?”. Huê Quang nói phải. Chân Võ tổ sư hỏi: “Thượng Đế phụ người điều chi? Mà người đốt cửa Nam thiên và đánh Thái tử?”. Huê Quang nói: “Người ở phía Bắc, ta đốt cửa Nam, can phạm chi người mà hỏi?”. Chân Võ tổ sư nói: “Ta vâng chỉ Ngọc đế đi bắt người, người hãy bó mình mà chịu tội. Nếu người nghịch mạng chắc giây phút chẳng còn”. Huê Quang nghe nói nổi giận mà cầm giáo đâm liền. Chân Võ tổ sư biến hình cao lớn mà đánh Huê Quang. Huê Quang hiện ba đầu sáu tay cự chiến. Chân Võ tổ sư gọi các tướng tới trợ lực. Một mình Huê Quang cự không lại, túng thế phải chịu thua chạy qua phía Bắc. Chân Võ tổ sư đuổi theo, Huê Quang lấy cục Tam giác kim chuyên ném lại phía Tổ sư. Chân Võ tổ sư lấy cờ Thất tinh phát qua, thu Tam giác kim chuyên. Huê Quang nổi nóng, lấy Phong Hỏa nhị luân ném lại nữa. Chân Võ tổ sư cũng lấy cờ Thất tinh thu Phong Hỏa nhị luân nữa.

Khi ấy Huê Quang hết phép, đánh hỗn chiến mà thôi, đổ lửa ra cháy đỏ. Chân Võ tổ sư lấy gươm Thất tinh chỉ về phía Bắc, nước dâng cuộn cuộn, sóng bủa muôn trùng. Cốt Huê Quang là ngọn đèn, nên chịu nước không nổi, bị Chân Võ tổ sư bắt được, mắng rằng: “Người thần thông bậc nào, mà dám đánh với Thái tử? Nay ta bắt được, còn khoe tài nữa thôi?”. Vừa nói vừa lấy thủy băng đè trên mình Huê Quang. Huê Quang bị thủy băng đè mình, cự quật không được. Túng thế phải khóc mà thưa rằng: “Tôi bị Đặng Hóa sở bức, cùng chẳng đã mới phản, nay Tổ sư bắt được, đã biết tội rồi, xin lấy lòng từ bi mà dung đệ tử”. Chân Võ tổ sư nói: “Nếu người cải tà quy chánh, thì ta dùng làm bộ tướng, để đánh yêu quái mà lập công”. Huê Quang thưa rằng: “Nếu Tổ sư thứ tội, tôi chịu là bộ hạ luôn luôn, chẳng hề dám phản nữa”. Chân Võ tổ sư lấy một hạt thủy châu, hóa ra hột gạo, bảo Huê Quang nuốt vào bụng rồi dặn

rằng: “Hạt gạo ấy là thủy châu hóa ra, nếu ngày sau người phản, thì ta niệm chú nước trong bụng tuôn ra, bảy ngày thầy người tiêu ra nước”. Huê Quang tạ ơn rồi thưa rằng: “Nhờ ơn sư phụ rộng dung, song thiên binh theo bắt tôi hoài biết lánh ngõ nào cho khỏi?”. Chân Võ tổ sư nói: “Người là hỏa tinh, xuống phía Nam trung giới mà trốn”. Huê Quang thưa rằng: “Pháp bửu của tôi thầy đã thu hết, tôi biết lấy chi mà hộ thân?”. Chân Võ tổ sư đưa các pháp bửu lại, Huê Quang từ tạ, rồi xuống phàm trần. Còn Chân Võ tổ sư về châu Ngọc đế. Ngọc đế phán hỏi rằng: “Trẫm sai khanh bắt Huê Quang, khanh bắt không được chăng?”. Chân Võ tổ sư tâu rằng: “Thần bắt nó rồi”. Ngọc đế phán rằng: “Sao khanh không giải về, cho trẫm xử tội?”. Chân Võ tổ sư tâu rằng: “Bởi Huê Quang vì sự sở bức mới làm phản, nên tôi xin bệ hạ xá tội, cho nó xuống trung giới thu yêu quái với thần mà lập công”. Ngọc đế y tấu, thưởng Chân Võ tổ sư ba chén ngự tửu. Chân Võ tổ sư tạ ơn, rồi xuống phàm trần thu Hắc khí.

Khi ấy Chân Võ tổ sư hội với chư tướng, đến phủ Hoài Châu. Ngó thấy một người đàn ông than khóc. Chân Võ tổ sư hỏi: “Vì có nào mà khóc?”. Người ấy nói: “Tôi họ Lý, tên Châu Phương. Bởi xứ này có một con yêu, cho người chiêm bao ngó thấy, xưng là Đẳng Qui Tịch, diện mạo đen thui, bảo làng phải lập miếu thờ, dùng lễ tam

[\[44\]](#)

sinh tế trong ngày Đoan ngũ

. Nếu không lập miếu mà cúng tế y lời mách bảo, thì

một ngày sẽ vật chết năm người. Ai nấy không tin nói chiêm bao mộng mị, nên không lập miếu qui tế, thiệt đến ngày Đoan ngũ, trong làng chết năm người, hai hôm sau chết luôn mười người nữa là mười lăm mạng. Bởi có ấy làng tôi hãi kinh van vái, lập miếu mà thờ, thiệt bình an vô sự. Ngày Đoan ngũ năm ngoái Đẳng Qui Tịch ứng mộng, nói không dùng tế tam sinh nữa, Đoan ngũ năm nay phải đưa con gái tôi vào miếu, giáp

năm sẽ trả lại cho. Nếu nghịch mạng thì làng tôi phải chết hết. Ngặt tôi chỉ có một đứa con gái nên chẳng đành dâng, nếu không dâng thì chết hết cả làng, nên ai nấy quyết bắt con tôi mà nộp. Tôi khó bề lui tới, nên mới khóc than”. Chân Võ tổ sư nói: “Không hề chi mà người khóc, chúng ta có phép trừ yêu”. Lý Châu Phương nghe nói liền lay. Chân Võ tổ sư nói: “Thôi, người an lòng trở về, bề nào cũng có ta giải cứu”. Lý Châu Phương tạ từ dõng dạc.

Còn Chân Võ tổ sư truyền Châu Ngạn Phu hóa ra đứa con gái còn mình hóa ra Lý Châu Phương, dặn các tướng mai phục ngoài miếu. Liền dẫn con gái đến cửa miếu, tiêu yêu vào báo lại. Đẳng Qui Tịch mừng rỡ ra ngoài, liền bồng nàng ấy vào động. Chân Võ tổ sư hiện nguyên hình, rút gươm Thất tinh mà chém. Châu Ngạn Phu cũng hiện nguyên hình nắm cổ Đẳng Qui Tịch, Đẳng Qui Tịch gỡ ra mà chạy, rui bị Xà tướng hiện hình mà quấn Đẳng Qui Tịch la thất thanh. Chân Võ tổ sư hỏi rằng: “Người chịu đầu hàng chăng?”. Đẳng Qui Tịch thưa rằng: “Đệ tử chịu đầu hàng, cải tà quy chánh”. Chân Võ tổ sư lấy một hạt hỏa đơn cho Đẳng Qui tịch uống, rồi đốt miếu tức thì. Dâng sớ tâu với Ngọc đế. Ngọc đế phong Đẳng Qui Tịch là chức Hảo giáo

[\[45\]](#)

Đẳng nguyên soái, tay cầm búa việt

[_](#)theo phò tá Tổ sư.

Khi ấy dân làng đốt miếu, đồng chạy tới mà coi. Lý Châu Phương thuật chuyện, ai nấy đều quỳ lạy. Lý Châu Phương thưa rằng: “Nếu không có sư phụ ra oai thì nội làng tôi phải chết. Xin sư phụ cho chúng tôi biết họ tên”. Chân Võ tổ sư viết sáu chữ rằng: Bắc phương Chân Võ tướng quân”. Liền đăng vân lên thính không, đầu bỏ tóc xả, tay cầm gươm Thất tinh, đạp Qui, Xà dưới chân, không có đi giày. Dân làng coi theo kiểu ấy mà lên cột, lập miếu thờ phượng, sau Ngọc đế phong làm Bắc đế.

Nói về phủ Tây An có rừng Hắc Tòng, chúa yêu tại rừng ấy họ Khương tên Tịch, ba chòm râu dài lắm, đầu đội mão kim khôi, tay cầm song chì hay sát hại thiên hạ. Chân Võ tổ sư đi ngang qua rừng ấy. Khương Tịch giả ăn cướp đón đường thu bạc vàng mãi lộ, Chân Võ tổ sư nói: Chúng ta là kẻ tu hành, bạc vàng đâu có mà đòi mãi lộ”. Khương Tịch nói: “Nhuê người không có bạc vàng, thì phải dạ ba tiếng ta mới cho đi”. Chân Võ tổ sư nói: “Bạc vàng không có, chớ dạ mấy tiếng lại tiếc gì”. Khương Tịch kêu rằng: “Đạo sĩ”. Chân Võ tổ sư liền dạ, kêu luôn ba tiếng như vậy. Chân Võ tổ sư liền dạ đủ ba tiếng, có ý ngỡ là ăn cướp thiệt nên mới dạ mà đi; không lẽ giết kẻ phạm tục. Chẳng ngờ dạ mới ba tiếng, xảy thấy có cái đồng chung ở trên cao sa xuống, chụp Tổ sư như cá bị nơm; Khương Tịch trở về rừng. Các tướng lại khiên chuông mà giở lên, ráng hết sức cũng không nổi. Biết nó là yêu quái nên báo Hỏa tướng lên báo với Diệu Lạc thiên tôn.

Khi ấy Hỏa tướng lên báo tin vân vân, Diệu Lạc thiên tôn theo xuống, niệm chú, rồi tạt chén nước qua phía Đông. Gió chướng thổi ùng ùng, cái chuông lật ngửa, ngó thấy Tổ sư đã chết rồi. Diệu Lạc thiên tôn lấy viên thuốc hoàn hồn, bỏ vào miệng Tổ sư, rồi hà hơi ba cái. Chân Võ tổ sư tỉnh dậy, liền lạy tạ ơn thầy, hỏi thăm về yêu quái? Diệu Lạc thiên tôn nói: “Con quái ấy quen lớn với Yên đạo sĩ ở sau động. Nay Yên đạo sĩ đi đâu không biết, để ta hóa ra làm Yên đạo sĩ. Xà tinh hóa ra viên thuốc kim đơn, ta đem dâng thuốc cho nó, thì nó không nghi, uống thuốc, Xà tinh chui vào bụng rồi thì dễ thu nó”. Chân Võ tổ sư và các tướng mừng quá, ở đó chờ tin.

Nói về Diệu Lạc thiên tôn giả làm Yên đạo sĩ, đi dâng thuốc cho chúa yêu. Tiểu quỷ vào báo lại. Khương Tịch vui mừng liền ra nghinh tiếp. Yên đạo sĩ giả nói rằng: “Tôi cách đại vương đã lâu lắm, nay nghe đại vương lao tâm mệt nhọc tôi có luyện được hai hoàn kim đơn, nên dâng cho đại vương một viên dùng lấy thảo; ngõ hầu

trường thọ lâu năm”. Khương Tịch bái tạ, lãnh thuốc uống liền. Yên đạo sĩ giả hỏi rằng: “Người biết ta chăng?”. Khương Tịch nói: “Khéo nói khùng thì thôi! Chơi bời với nhau đã lâu, lẽ nào quên lão tiên mà hỏi đồ?”. Yên đạo sĩ giả nói rằng: “Ta không phải Yên đạo sĩ, người xem lại kéo làm?”. Nói rồi liền hiện nguyên hình là Diệu Lạc thiên tôn, Khương Tịch ngó thấy hãi kinh. Diệu Lạc thiên tôn nói: “Người uống hoàn thuốc khi nãy là mãng xà tinh, bởi người dùng đồng chung mà nhốt Tổ sư, nên ta đến đây mà thu người, mau khá cải tà quy chánh”. Khương Tịch không tin là mãng xà vô bụng. Diệu Lạc thiên tôn bảo Xà tinh bò cho nó biết. Xà tinh liền bò trong bụng, Khương Tịch bị đau quá nên té nhào. Diệu Lạc thiên tôn hỏi: “Người chịu đầu hàng chăng?”. Khương Tịch nói: “Tôi chịu đầu hàng cải tà quy chánh”. Diệu Lạc thiên tôn kêu Chân Võ tổ sư vào động, đưa một hạt hỏa đờn cho Khương Tịch uống, rồi kêu Xà tướng ra ngoài. Diệu Lạc thiên tôn đăng vân về trời, tâu với Ngọc đế. Ngọc đế phong

[\[46\]](#)

Khương Tịch làm Nhân Chánh Khương nguyên soái. Tay cầm kim chung

và xách

búa đồng, theo phò Tổ sư, mà đi thu Hắc khí. Các tướng nói Khương nguyên soái là

[\[47\]](#)

hướng mã

nên kêu chơi Mã nguyên soái mà thành danh.

HÒI THỨ MƯỜI SÁU

Thu Cao soái đem về

Nói về phủ Quý Châu, có cầu Thông Thần rất lớn. Dưới cái cầu ấy có vài muôn binh quỹ, ban ngày không thấy, tối lại hiện ra, nghe tiếng kêu ghê gớm. Con quỹ đầu dọc, họ Bàng tên Kiều, đầu đội kim cô, bởi có ấy nên lúc chập vệt, không ai dám quá

cầu. Nếu có chiếc thuyền nào đi ngang qua, thì binh quỹ kéo kéo người xuống sông mà ăn thịt, nên kiếm chẳng được thi thể.

Khi ấy Chân Võ tổ sư đi với chúng tướng đến đó thì trời đã hoàng hôn, nên ghé trên cầu mà nghỉ. Hết canh một nghe gió thổi lạnh lùng, tiếng khóc rả rít. Chân Võ tổ sư nói: “Cầu này có yêu quái, các đệ tử phải đề phòng”. Nói vừa dứt lời, xảy thấy quý binh áp lên cầu mà kéo. Chân Võ tổ sư rút gươm ra, bày quý nhảy xuống sông mà trốn. Thủy Hỏa nhị tướng với Kim Liệt, giận nhảy xuống cầu. Các quý binh báo với Bàng Kiêu. Bàng Kiêu ra cự chiến. Gặp Thủy Hỏa nhị tướng hỗn chiến một hồi hai tướng đánh không lại liền nhảy lên cầu. Bàng Kiêu đuổi theo. Gặp Châu nguyên soái lấy túi Trang độc, thu Bàng Kiêu với quý binh đem nộp cho tổ sư. Chân Võ tổ sư hỏi Bàng Kiêu chịu đầu hàng, liền cho uống một hạt hỏa đơn, rồi dâng sớ cho Thượng Đế. Thượng Đế phong Bàng Kiêu làm Hồn khí Bàng nguyên soái, cầm siêu đao phò tá Tổ sư.

Nói về Tử vi mắc nạn phải đọa, đầu thai xuống tỉnh Tây Xuyên, làm con Cao trưởng giả, đặt tên là Cao Viên diện mạo đường đường, hình dung tươi tốt, nay đã lớn khôn. Nhằm đời Tùy Dương đế vô hậu, sinh được một vị công chúa đã thành nhân. Bá quan xin kén phò mã, ứng diềm vua có con trai, họa mai sinh thái tử. Tùy Dương đế y tấu, truyền lập lâu cao cho công chúa gieo cầu mà kén phò mã. Thời may Cao Viên đi coi hội gieo cầu, công chúa phải lòng liền ném trái cầu nhằm Cao Viên. Tùy Dương đế liền phong phò mã. Truyền dọn yến mà đãi.

Hôm sau Tùy Dương đế lâm triều, có ả ngoài dâng sớ, tâu vì vua Bắc phiên làm phản, Tùy Dương đế nổi giận phán rằng: “Các khanh ai dám đi dẹp giặc?”. Khâm

[\[48\]](#)

thiên giám

tâu rằng: “Tôi xem phò mã là phước tướng, xin cho đi áp binh. Còn con Dương Lễ là Dương Cầm Hồ sức mạnh muôn người, xin làm tiên phong, chắc là thắng trận”. Tùy Dương đế y tâu. Sai Dương Cầm Hồ làm tiên phong, phò mã cầm binh chinh phạt. Qua đánh với tướng Bắc phiên là Đạt Đáp Nhi, Dương Cầm Hồ thắng trận, phò mã đuổi binh nà, binh Phiên chết vô số. Phò mã đắc thắng ban sư.

Khi ấy Tùy Dương đế vui lòng, ban thưởng phò mã với binh tướng lại truyền làm chay mà cầu con. Song Tùy Dương đế chẳng làm lễ cứ theo nữ sắc trong cung.

Đến đêm Thất tịch là ngày mồng bảy tháng bảy, có một ngôi sao sa tại phủ Phò mã; hào quang chiếu sáng lò; ấy là tướng tinh Phò mã về châu trời rồi trở lại.

Lúc này Tùy Dương đế đang uống rượu trong cung thấy hào quang chiếu sáng thì hãi kinh, phán hỏi nội thị rằng: “Quái vật ấy sa tại chốn nào?”. Nội thị tâu rằng: “Sa tại dinh Phò mã”. Tùy Dương đế lấy làm bất bình.

Hôm sau Tùy Dương đế lâm triều, đòi Phò mã vào mà quở rằng: “Từ trăm phong Phò mã đã ba năm nay, không thấy sinh quý tử. Hồi hôm có yêu quái sa vào dinh khanh, chắc khanh là yêu quái, cũng nên xử tử, còn để làm chi?”. Phò mã kinh hãi quỳ tâu rằng: “Tôi là con Cao Lâm ở tỉnh Tây Xuyên, không phải là yêu quái. Xin bệ hạ dung mạng kéo oan cho thân. Nếu một năm nữa mà công chúa không sinh con, tôi sẽ cam tội thác”. Tùy Dương đế y tâu, bãi châu ngự về cung.

Còn Phò mã về phủ, thuật cho Công chúa nghe, Công chúa kinh hãi, đêm nào cũng thấp hương mà cầu con.

Đêm nọ Công chúa chiêm bao, thấy Thái Bạch kim tinh mách bảo rằng: “Tuy Dương đế vô đạo nên tuyệt tự đã đành. Còn Phò mã là vì sao phải đọa, nên cũng chẳng có con”. Nói rồi đi mất. Ngọc Thắng công chúa tỉnh dậy, nhằm lúc canh ba. Hôm sau Công chúa nói với Phò mã vân vân. Phò mã khóc một hồi, ra sau tự vẫn

mà thác. Công chúa than khóc rồi tâu cho Phụ vương hay. Tùy Dương đế động lòng thương, truyền mai táng tử tế.

Nói về linh hồn Phò Mã dật dờ, Thổ địa có ý đem nạp Diêm vương. Nửa đường gặp Chân Võ tổ sư, thuật hết tự sự. Chân Võ tổ sư liền dâng sớ cho Ngọc đế, Ngọc đế phong Phò mã làm chức Cửu thiên giáng sinh Cao nguyên soái, tay tả cầm gươm, tay hữu bưng mâm vàng có đề Kim quan là mào, đi theo phò Tổ sư mà thu yêu quái.

HỒI THỨ MƯỜI BẢY

Trước đã được ngũ lôi

Nói về tỉnh Tây Xuyên có một hòn núi Sát Tư, trong núi ấy có một cái miếu, trong miếu có năm cột thần là Châu Xương, Triệu Quang, Sử Định, Lưu Trạch, Bùi Tiệm. Khi ấy Chân Võ tổ sư đi ngang qua miếu ấy, mắc mưa lớn, nên thầy trò vào miếu mà đợi mưa. Xảy thấy khí yêu nghi ngút. Chân Võ tổ sư hãi kinh, ngó lên thấy năm cột thần chuyển động, ý muốn đánh mình. Chân Võ tổ sư muốn chạy ra, tức thì khói tỏa mịt mù, sấm vang ầm ỏi. Chân Võ tổ sư nhúc nhúc như búa bổ, ngã xuống nằm mê. Các tướng kinh hãi, sai Cao nguyên soái dâng văn lên thỉnh Diệu Lạc thiên tôn xuống cứu thầy, trong lúc nguy hiểm.

Lúc này Diệu Lạc thiên tôn đang ngồi trong điện Trường Sinh, xảy thấy Cao nguyên soái ra mắt. Diệu Lạc thiên tôn hỏi rằng: “Người theo thầy bắt yêu quái, nay đến đây có chuyện chi”. Cao nguyên soái thưa hết sự tích. Diệu Lạc thiên tôn nói: “Ấy là miếu Ngũ lôi, năm vị thiên lôi làm hại thầy người đó. Nếu muốn cứu thầy người

[\[49\]](#)

tỉnh lại thì hỏa tốc qua cửa Đông thiên, mà thỉnh Lôi tổ mới đặng

”. Cao nguyên

soái thưa rằng: “Chẳng hay Lôi tổ là ai?”. Diệu Lạc thiên tôn nói: “Lôi tổ họ Đặng tên

Thành gọi là Đặng thiên quân, ở cung Thái Huê. Người hãy đi hỏa tặc”.

Khi ấy Cao nguyên soái từ tạ thiên tôn, liền đến cung Thái Huê ra mắt Đặng thiên quân, Đặng thiên quân hỏi rằng: “Người theo phò Chân Võ tướng quân mà thu Hắc khí, nay đến đây có chuyện chi?”. Cao nguyên soái thưa rằng: “Tôi theo thầy đi thu yêu quái đến một cái miếu có năm vị thần, đánh với nhau mà sấm sét vang miếu.

Thầy tôi bất tỉnh nhân sự, nên tôi đến cầu Diệu Lạc thiên tôn, Thiên tôn nói năm vị thần ấy là bộ tướng của Thiên quân, dạy tôi đến cầu Thiên quân cứu thầy tôi, và thu năm vị thần ấy”. Đặng thiên quan nghe nói, liền lấy cờ lệnh, đi với Cao nguyên soái đến miếu Ngũ lôi.

Nói về chư tướng thấy Đặng thiên quân giáng hạ, đều đến ra mắt. Đặng thiên quân làm phép, phun nước vào mặt Chân Võ tổ sư. Chân Võ tổ sư tỉnh dậy, tạ ơn cứu mạng. Đặng thiên quân cầm cờ lệnh, đến trước mặt năm vị thần hét lên một tiếng.

Năm vị thần đều xuống quỳ trước mặt Thiên quân. Đặng thiên quân niệm chú, năm vị thần ấy hiện nguyên hình là năm cái trống. Đặng thiên quân, chỉ qua hướng Nam, có năm vị Lôi công bay tới có cánh nhỏ như gà, tay cầm búa, và lưỡi tầm sét; đến xách năm cái trống đồng quỳ trước mặt Thiên quân. Đặng thiên quân nói: “Ngũ lôi đừng theo ta làm chi, hãy theo Chân Võ tướng quân mà đi đánh yêu quái”. Chân Võ tổ sư nghe nói rất mừng. Đặng thiên quân từ giả, đăng vân về cung Thái Huê. Còn Chân Võ tổ sư thu ngũ lôi, đi với chư tướng.

[\[50\]](#)

Nói về núi Bạch Nham có động Bạch Thạch

➡ chủ động ấy là Điền Oai, nguyên

Điền Oai là cây viết của Giang Chân nhân thành tinh. Bộ hạ của Điền Oai có mười hai tướng, thứ nhất là Sơn Yêu, thứ nhì là Thủy yêu, thứ ba là Thạch yêu, thứ tư là Nham

yêu, thứ năm là Kim yêu, thứ sáu là Mộc yêu, thứ bảy là Thổ yêu, thứ tám là Hỏa yêu, thứ chín là Nê yêu, thứ mười là Sa yêu, thứ mười một là Nhân yêu, thứ mười hai là Tinh yêu. Điền Oai có một pháp bửu là cuốn sổ hơn ba mươi tờ, thần thông hay lắm, hễ thấy ai đi tới liền giờ sổ ra, thì thu vào đó, bắt mà ăn thịt.

Ngày kia Điền Oai sai mười hai con yêu, đem sổ ra ngoài đường, đón bộ hành thu vào mà ăn thịt. Rủi cho Chân Võ tổ sư và chư tướng đi ngang qua, bị thu vào sổ, đem về dâng cho Điền Oai. Điền Oai truyền hâm rượu, đặt bắt các người ấy ra mà làm tiệc. Chân Võ tổ sư nghe nói kinh hãi. Châu nguyên soái thưa rằng: “Bộ sổ là loài giấy, để chúng tôi đồ lửa quạt gió thì ra khỏi”. Nói rồi hóa lửa đốt cháy rồi chạy ra được ít tướng. Điền Oai ngó thấy liền dập lửa, xếp sổ mà ôm.

Còn các tướng ra ngoài, điểm lại còn thiếu Chân Võ tổ sư và nhiều tướng khác.

Nên mấy tướng phải lên ra mắt Tam Thanh, và thưa các việc như vậy. Tam Thanh vời Diệu Lạc thiên tôn đến mà nói rằng: “Nay đệ tử người mắc nạn, bị Điền Oai thu vào sổ, nên chúng tướng cầu cứu, người phải ra công”. Diệu Lạc thiên tôn thưa rằng: “Nếu muốn cứu các người ấy, thì phải đi thỉnh chủ nó là Giang Chân nhân”. Tam Thanh nói: “Vậy thì người với các tướng mau mau đi thỉnh họ Giang”. Diệu Lạc thiên tôn từ tạ Tam Thanh, đến am lập tức. Giang Chân nhân ở núi Bạch Nham, liền ra nghinh tiếp, vào đãi trà nước. Diệu Lạc thiên tôn hỏi rằng: “Pháp bửu của ông còn đó chăng?”. Giang Chân nhân thưa rằng: “Pháp bửu của tôi giao cho Điền Oai giữ trong động Bạch thạch”. Diệu Lạc thiên tôn nói: “Hãy lấy ra xem thử?”. Giang Chân nhân vào động không thấy Điền Oai, kiếm cũng không được cuốn sổ, hãi kinh ra nói với Thiên tôn rằng: “Không biết ai lấy rồi, tôi kiếm hoài chẳng được”. Diệu Lạc thiên tôn cười rằng: “Ông luyện bửu pháp ấy mất công hết nửa nghìn năm, sao không giữ gìn cho kỹ lưỡng? Tôi cũng vì chuyện ấy mà đến đây”. Giang Chân nhân thưa rằng:

“Thiên tôn nói vì pháp bửu của tôi mà đến đây, chắc là biết bửu pháp tôi lạc tại chỗ nào? Xin làm ơn chỉ cho tôi kiếm”. Diệu Lạc thiên tôn: “Đệ tử ta là Bắc phương Chân [51]

Võ tướng quân vâng chỉ Ngọc chỉ

đi thu Hắc khí. Đi ngang núi này, bị tướng

người là Điền Oai giở bửu pháp người mà bắt đệ tử ta và các thiên tướng, lẽ nào người chẳng hay? Hãy mau mau đi thu Điền Oai, lấy pháp bửu lại mà cứu đệ tử ta, kéo phạm

[52]

thiên điều ngọc luật

”. Giang Chân nhân nghe nói hãi kinh, liền theo Diệu Lạc

thiên tôn, đến trước động Bạch thạch mà kêu lớn rằng: “Điền Oai, Điền Oai mau ra

cho ta bảo?”. Điền Oai nghe thầy kêu, không dám ẩn mặt, phải hiện hình và dẫn mười

hai tướng ra ngoài nghinh tiếp. Giang Chân nhân hiện nguyên hình là ba con mắt, mặt

xanh nanh bạc, hét lớn rằng: “Người không hiện nguyên hình, còn đợi chừng nào

nữa?”. Điền Oai ôm cuốn sách trong mình, bởi hiện nguyên hình là cây viết, nên rút

cuốn sổ xuống đất, Giang Chân nhân chỉ cuốn sổ một cái, tự nhiên lật ra từ tờ. Chân

Võ tổ sư và các tướng đều ra hết, tạ ơn Diệu Lạc thiên tôn.

Còn Giang Chân nhân bảo Điền Oai hiện hình người rồi mắng nhiếc một buổi, lại

nói rằng: “Người sinh sự làm cho ta mang tiếng, đáng lẽ giết người mới đáng, song

tướng nghĩa thầy trò cho người theo Tổ sư, lập công mà chuộc tội”. Diệu Lạc thiên tôn

giã từ, đăng vân về thượng giới. Giang Chân nhân giã từ về am.

Khi ấy Chân Võ tổ sư kêu Điền Oai mà nói rằng: “Thầy người đã nói vậy, người

chịu theo ta chăng?”. Điền Oai quỳ lạy thưa rằng: “Thầy tôi đã thu pháp bửu rồi, tôi là

người vô dụng. Nếu Tổ sư đoái thương phận hèn mọn, tôi tình nguyện theo hầu”.

Chân Võ tổ sư nói: “Nếu người muốn theo ta, thì phải uống hỏa đờn vào bụng”. Điền Oai vâng lời lấy thuốc mà uống. Chân Võ tổ sư đi với các tướng khỏi núi Bạch Nham.

HỒI THỨ MƯỜI TÁM

Sau lại thu nhị tướng

Ngày kia Chân Võ tổ sư đi với các tướng, đến núi Tụ Huê. Trong núi ấy có động Huỳnh Sa, chúa động ấy là Lưỡng Điền, mình rồng mặt quỷ, hình dung quái gở dị

[\[53\]](#)

thường. Nó có một pháp bửu gọi là Đà Thiên trướng

[_](#) và năm nghìn binh yêu,

hằng làm loạn tại núi Tụ Huê, mà nhiều hại thiên hạ.

Ngày kia Chân Võ tổ sư đi tới núi ấy, thấy có vàng mây yêu, tức thì có một vật quái gở mặt quỷ mình rồng, tay, tay xách cái mùng quăng vãi nửa lừng, tự nhiên tối tăm trời đất, ngó không thấy mặt nhau. Chân Võ tổ sư kinh hãi, bị Lưỡng Điền lấy cờ mà phát, thu Tổ sư với các tướng vào cờ, rồi cuốn cờ dựng xuống đất.

Thời may Ngũ lôi đi sau, nên khỏi bị thu vào đó, thấy Tổ sư mắc nạn với các tướng, liền đăng vân lên cung Thái Huê thưa với Diệu Lạc thiên tôn về việc thầy cùng các tướng bị bắt như vậy. Diệu Lạc thiên tôn nói: “Ấy là bộ tướng của Trương thiên quân, không can chi mà sợ. Để ta kêu Trương thiên quân xuống đó, thu nó và cứu thầy ngươi”. Nói rồi dẫn Ngũ lôi đến gặp Trương thiên quân. Trương thiên quân nghinh tiếp vào cung hỏi rằng: “Chẳng hay Thiên tôn đến tôi có việc chi?”. Diệu Lạc thiên tôn nói: “Lưỡng Điền dùng pháp bửu mà bắt Chân Võ tướng quân, với các nguyên soái, may Ngũ lôi chạy khỏi mới đến cầu cứu ta. Ta đến nói cho Thiên quân hay mà xử gia tướng”. Trương thiên quân nghe nói kinh hãi mà than rằng: “Muôn việc về kẻ lớn tôi chịu tội đã đành. Vậy xin Thiên Tôn trở về cung mà nghỉ, để tôi đi với

Ngũ lôi, xuống cứu Chân Võ tướng quân, và trị tội tiểu tốt”. Diêu Lạc thiên tôn y lời ấy, liền từ giả trở về cung Thái Huê.

Còn Trương Thiên quân đi với Ngũ lôi, ngó thấy Đà Thiên tướng giăng nửa lừng trời, liền bảo Ngũ lôi khiêu chiến, dụ nó ra đây sẽ hay.

Ngũ lôi vâng lệnh xông vào hỗn chiến, Lưỡng Điền nổi giận, dẫn tiểu yêu vây phủ, Ngũ lôi vừa đánh vừa chạy dụ dần ra tới ngoài xa. Lưỡng Điền cứ đuổi theo mãi. Ngũ lôi đứng lại cự chiến, trăm hiệp cầm hòa.

Khi ấy Trương thiên quân ở trên mây niệm chú, ngậm nước phun xuống, cầm gương mà chỉ Lưỡng Điền; Lưỡng Điền hiện nguyên hình là tám lệnh bài. Trương thiên quân lấy lệnh bài cầm tay, niệm thần chú mà thu Đà Thiên tướng; Đà Thiên tướng hiện nguyên hình là cây cờ lệnh. Trương thiên quân cầm cờ lệnh giữ một cái Chân Võ tổ sư và các nguyên soái đều vắng ra. Ngũ lôi thuật chuyện vân vân. Chân Võ tổ sư mới rõ, coi lại Đà Thiên tướng thành cây cờ sắc vàng. Thầy trò đồng tạ ơn giải cứu.

Trương thiên quân niệm chú tám lệnh bài hiện ra Lưỡng Điền như cũ, năn nỉ xin theo làm bộ hạ Tổ sư. Trương thiên quân về tàu với Ngọc đế. Ngọc đế phong Lưỡng

[\[54\]](#)

Điền làm Hàng yêu Lưỡng nguyên soái

tay cầm cờ vàng theo hầu Chân Võ tổ sư

mà thu yêu quái. Lại phong Trương An là Trương thiên quân làm Chánh Lôi tổ, bên tả có Đặng thiên quân là Đặng Thành, bên hữu có Tân thiên quân là Tân Giang Phi, đồng coi về Lôi bộ, để coi về việc trừ yêu quái.

Còn Chân Võ tổ sư đưa một hạt hỏa đơ cho Lưỡng Điền uống, rồi đi qua núi Hắc Hồ.

Nói về Hắc Hồ sơn có hai hung thần, là Nhậm Vô Biệt với Trịnh Thế Khoa, hay

xách búa ngọc đi đập người ta mà ăn thịt như cơm hòm.

Ngày kia Chân Võ tổ sư đi đến Hắc Hồ sơn. Nhậm Vô Biệt với Trịnh Thế Khoa

xách búa đón đường, Khương nguyên soái đi trước cự không lại hai vị hung thần.

Khương nguyên soái đồ lửa mà đốt búa ngọc, búa ngọc cháy ra tro, Khương nguyên soái quăng chuông vàng, nhốt hai tướng mà bắt sống; đem nộp cho Chân Võ tổ sư.

Nhậm Vô Biệt, Trịnh Thế Khoa đều quỳ lạy, xin cho đầu hàng. Chân Võ tổ sư bảo hai người uống hai hạt hỏa đơn, rồi đồng qua khỏi núi.

HỒI THỨ MƯỜI CHÍN

Lôi Quỳnh uống thuốc thành thần

Khi ấy Chân Võ tổ sư với các tướng, đi tới núi Thiên Hỏa, núi ấy có một con yêu là

[\[55\]](#)

[\[56\]](#)

Lưu Hậu, tay cầm roi Phi tiên

chân đạp Phong hỏa luân

[_](#)hằng dạo chơi dưới

chân núi. Bảo dân cư tại núi ấy mỗi năm phải dùng đồng nam đồng nữ mà tế thì vô sự; bằng không thì nó đốt chết hết không để một nhà. Bởi có ấy nên dân sợ tại sợ quá, phải lập hội quy tế, bắt thăm mà phân phiên nhau. Lý Sơn bắt được số thứ nhất, phải đi mua con trai và con gái nhà nghèo, đem đến trước miếu. Hai đứa nhỏ khóc vang.

Thời may Chân Võ tổ sư đi tới, hỏi rằng: “Hai cháu vì cớ nào mà bị trói tại đây, đến nỗi khóc than như vậy?”. Đồng nam thưa rằng: “Chúng cháu là con nhà nghèo, ông họ Lý đem bạc mua đứt. Cha mẹ cháu nói: Nhà nghèo nuôi con không nổi hôm đó hôm no, cũng có ngày phải chết, thà bán con cho ông họ Lý, cho con nhờ tấm thân, dầu làm tôi làm mọi mặc lòng, hãy còn no ấm. Mà cha mẹ lại được tiền mua gạo mà

nuôi em. Cháu vâng lời chịu bán cho họ Lý, đến khi về xứ họ Lý nghe nói có một ông thần tại miếu này đòi tế bằng đồng nam đồng nữ, nên họ Lý mua tôi và em gái này mà tế thần. Hồi nầy làng xóm với họ Lý đem lễ vật đến tế miếu, rồi trói chúng cháu tại đây, đến tối này chắc thần ăn thịt, bởi có ấy nên hai cháu sợ chết mới khóc than, xin ông cứu hai cháu mà làm phước!”. Nói rồi khóc nữa.

Khi ấy Chân Võ tổ sư nổi giận, và thấy thương hai đứa vô cùng. Khương nguyên soái nổi trận lôi đình cảm thương xông vào miếu.

Lúc này Lưu Hậu đang uống rượu trong miếu, ngó thấy một người cầm giáo xông vào. Lưu Hậu rút cặp Phi tiên nhảy ra cự chiến. Khương nguyên soái lấy chuông quăng xuống mà chụp Lưu Hậu, rồi bắt sống đem nộp cho Tổ sư. Chân Võ tổ sư đẹp ý. Lưu Hậu lạy và thưa rằng: “Tôi chịu đầu hàng, cải tà quy chính”. Chân Võ tổ sư đưa hỏa đơn bảo Lưu Hậu uống. Rồi dâng sớ cho Ngọc đế. Ngọc đế phong Lưu Hậu làm Vương phủ Lưu thiên quân tay cầm phi tiên, chân đạp xe Phong hỏa, theo Tổ sư mà trừ yêu.

Ngày kia Ngọc đế lâm triều, các thần tiên tung hô xong xả, Tư Mệnh Táo quân quỳ tâu rằng: “Nội làng Bang Trước ba trăm nhà, đều ở ác lắm không thảo cha mẹ, chẳng kính ông bà, vợ chồng không hòa, anh em chẳng thuận, nhà nghèo thì trộm cướp, nhà giàu ở bất nhân, đứa hung hăng hay giết người, đàn bà chưởi rửa, không kiêng trời đất, chẳng kể thánh thần. Tôi hằng ứng mộng khuyên răn, chúng nó nói chiêm bao mộng寐, nên hết phương thế mà trị nó, phải cứ thật tâu”. Ngọc đế nghe tâu, nổi giận phán rằng: “Như vậy thì đáng giết hết làng Bang Trước, để làm chi những loại ác nhân”. Tức thì truyền chỉ Hành Ôn sứ giả Sĩ Quý xuống thu cho tuyệt làng Bang Trước.

Khi ấy Sĩ Quý vâng chỉ Ngọc đế, liền đến làng Bang Trước thôn, Thổ địa làng ấy

ra nghinh tiếp hỏi rằng: “Chẳng hay Ôn thần đến địa phận tôi có chuyện chi?”. Sĩ Quý nói: “Bởi Táo quân về dâng bộ tâu rằng: “Làng Bang Trước không có một người lành, ba trăm đều dữ. Nên Thượng Đế nổi giận, sai ta xuống mà hại cho tuyệt ác nhân. Vậy

[\[57\]](#)

thì Thổ địa lãnh gói Ôn dược

này, ngày mai bỏ xuống giếng, nếu chúng nó uống

nước ấy thì sẽ bỏ mình”. Thổ địa thưa rằng: “Thiệt làng Bang Trước đều dữ hết thảy.

Song có một nhà nghèo, ở giáng canh làng ấy, là Lôi Quỳnh, làm nghề đậu hũ, người

ấy hiền lành chân chất lắm, hay gánh nước giếng này, nếu bỏ Ôn dược chắc Lôi

Quỳnh chết trước”. Sĩ Quý nói: Như vậy Thổ địa phải mách bảo cho Lôi Quỳnh, bảo

đừng dùng nước giếng ấy mà khôn”. Thổ địa vâng lời.

Rạng ngày Thổ địa hóa ra ông già, đến ngồi dựa miệng giếng. Gặp Lôi Quỳnh đến

gánh nước, Thổ địa nói: “Người hãy gánh nước cho nhiều mà để dành, đến giờ tỵ sắp

sau đừng dùng nước giếng này nữa, bởi Ôn thần đã đưa gói Ôn dược cho ta giờ tỵ sẽ

bỏ xuống giếng, giết cho tuyệt làng này, vì chúng nó ở ác mười phần, nên trời phạt

như vậy”. Nói rồi biến mất. Lôi Quỳnh nghĩ rằng: “Chắc ông này là Ôn thần, thương

mình chân chất, nên mách bảo như vậy; nếu mình nói lại, chúng không tin; vì cả làng

khi thần phạt”. Nghĩ rồi gánh nước về nhà. Vừa đi vừa nghĩ rằng: “Nếu người chết hết

mình ở với ai? Thà liều một mình mà cứu trăm mạng”. Lôi Quỳnh nghĩ như vậy, giờ

thìn đến miệng giếng ngồi coi thời sự.

Đến giờ tỵ thấy ông già cầm gói thuốc nhỏ, mới đem lại miệng giếng mở ra,

Lôi Quỳnh giật gói thuốc mà nói rằng: “Thà chết một mình tôi mà cứu mấy trăm

mạng”. Nói rồi trút hết thuốc vào miệng, tức thì thổ tả chết ngay. Thổ địa thấy thi thể

Lôi Quỳnh đã bầm đen, không cứu được, vả lại gói thuốc hết rồi, nên sợ mình phạm

tội nghịch chỉ. Liền dẫn hôn Lôi Quỳnh lên Thiên tào mà tâu lại với Thượng Đế vân vân. Thượng Đế phán khen rằng: “Lôi Quỳnh là người lành, lại có lòng nhân lớn, quyết chết thể mấy trăm người. Trẫm phong cho khanh làm chức Oai linh Ôn nguyên soái; và thưởng một bông vàng, và một tấm kim bài, đề bốn chữ Vô câu thiên

[\[58\]](#)

hơn

. Được phép ra vào Thiên môn, xuất nhập bất cấm. Khanh hãy theo Chân Võ tổ sư mà thu yêu quái”. Lôi Quỳnh tạ ơn, rồi tâu rằng: “Xin Thượng Đế xuống chỉ ân xá làng Bang Trước, để thần khuyên chúng nó cải ác tùng thiện”. Ngọc đế y tấu. Ôn nguyên soái tạ ơn xuống phạm.

Nói về làng Bang Trước những kẻ đi gánh nước, ngó thấy thi thể Lôi Quỳnh nằm đó, liền nói lưu truyền với nhau mà bàn luận rằng: Lôi Quỳnh là người đại, mỗi việc đều sợ tội phước, không dám gây gỗ với ai, cứ nhịn thua mãi, nào ai hiền hơn Lôi Quỳnh? Nào có thấy phước ở đâu? Té ra cùng khổ cả đời, lại chết cách dữ tợn, bỏ thầy nơi đường sá, cho thiên hạ coi chung. Sao lại gọi là : Lành dữ đến đâu đều báo ứng? Thiệt là sách nói lầm! Tào Tháo gian nịnh mà làm vua cho tới mấy đời. Tử Lộ gọi là hiếu trung, Nhan Hồi gọi là đức hạnh, mà đều chết yểu cả hai! Sao gọi là: Nhơn từ giả thọ? Hễ đời nay kẻ mạnh thì hiếp được kẻ yếu, đũa đại làm cho đũa khôn ăn, rất đổi là người chửi gió mắng mưa, còn không thấy trời phạt, sao gọi là: Nghịch thiên giả vong? Hễ bắt nhân thì được giàu sang, già tính cao mưu thì được có của, kẻ yếu thế như Lôi Quỳnh thì phải chịu nghèo cho tới chết, nào thấy chứa lành gặp lành, thì chẳng tin chứa dữ gặp dữ. Đạo Phật bày đặt nói nhân quả báo ứng, nào có thấy Địa ngục cửa xẻ ra làm sao? Hễ kiếp chết là kiếp mất, bề nào nào chết cũng ra ma, lành dữ cũng phải chết. Rất đổi Lương Võ Đế lập bảy mươi hai kiểu chùa nào thấy phước đâu,

sau bị Hâu Kiến vây chết đói trong thành, sao Phật không cứu? Thì Phật có linh hiển đâu? Còn vua Nghiêu nhân đức, mà chín người con trai đều không được làm vua, phải giao nước cho rử. Còn vua Thuấn đứng đầu nhị thập tứ hiếu còn sinh con bất hiếu là Thương Quân, sao gọi là hiếu thuận hoàn sinh hiếu thuận tử? Còn ông Cỗ là người dữ tợn, sao lại sinh ông Đại Võ hiền lương, sau được làm vua nhà Hạ? Sao gọi là ngỗ nghịch hoàn sinh ngỗ nghịch nhi? Tưởng lại Tam giáo đều nói làm, không có chi chắc. Đức Khổng tử tin việc cúng tế, song xét cho kỹ, chẳng thấy hồn ăn bao giờ, chi bằng còn sống ta ăn uống no say, chơi bời cho toại chí, để chết có đơm quả cũng vô ích, lẽ nào hồn được hưởng hay sao? Vả lại con người ở đời, phải có trí khôn mới được, đừng tin kinh sách là nói gạt thế gian làm lạnh cả đời, bất quá như Lôi Quỳnh mà thôi, không phước chi mà trông cậy”. Ai nấy đều bàn luận reo cười, không ai làm phước chôn xác Lôi Quỳnh làm thêm luận bàn biếm nhẽ.

Đêm ấy nhằm lúc canh ba, nhà nhà đều ngủ, ai nấy đều chiêm bao thấy Lôi Quỳnh về, áo mũ nghiêm trang, cầm kim bài sáng chói, kêu các người ấy mà nói rằng: “Ta là Lôi Quỳnh, hồi ban ngày đi gánh nước tại giếng, gặp Thổ địa hóa ra ông già cầm gói thuốc nói với ta rằng: Tư Mệnh Táo quân về tâu với Ngọc đế, nói tội làng Bang Trước không có một người lành, khi dễ tam giáo, không tin nhân quả, cha chẳng lành, con chẳng thảo, anh em không hòa thuận, vợ chồng không hòa, bằng hữu hại nhau, ở không tín thật, kẻ nghèo trộm cướp, nhà giàu bắt nạt, ý thế hại người, hiếp kẻ lương thiện không tin báo ứng, ích kỷ hại nhân. Táo quân ứng mộng khuyên răn, các người nói chiêm bao mộng mị, không kính thánh thần. Bởi có ấy nên Ngọc đế sai Ôn thần đem Ôn dược giao cho Thổ địa bỏ xuống giếng làm cho tuyệt cả làng này. Bởi ta hiền lành nên Thổ địa mách bảo ch hay trước, biểu đừng uống nước giếng này mà khốn. Ta động lòng thương các người, giạt gói thuốc mà uống, thà một mình chết, mà cứu mạng

cả làng. Thổ địa dắt hồn ta về tàu với Ngọc đế như vậy. Ngọc đế khen ta có nhân, phong ta làm chức Oai linh Ôn nguyên soái, lại ban kim bài. Ta tàu xin miễn tội cho các người, để ta về ứng mộng khuyên các người cải dữ làm lành; mong ơn Ngọc đế y tâu. Ta giáng hạ trong ban ngày, nghe các người nghị luận nhiều điều trái lẽ chê thánh nhân với Phật Lão nói làm, ấy là tội khi Tam giáo rất nặng. Ta phải cắt nghĩa cho các người nghe, việc Lương Võ đế lập chùa thật là vô ích, bởi thu của nhân dân mà làm việc cầu danh, chẳng ích chi cho Phật, thêm sự khổ cho lê dân, bị ngạ tử Đài thành là số mạng, Phật chẳng hề cứu ai. Kinh Phật nói ai làm lành thì gặp phước, ai làm dữ thì mắc họa, chẳng vì sự cúng tế thờ phượng mà thần cho phước, chẳng phải thất lễ mà cho họa. Tuy phu tử không nói chuyện quái lực loạn thần làm chi, chớ cũng nói việc quỷ thần là quả có, bởi có quỷ thì phải có thần, có thần phải có Thiên đường, có quỷ thì phải có Địa ngục, sự hành phạt tội quỷ, cũng như luật Dương gian, nên lưới Dương gian dễ trốn, luật âm phủ khó qua, sự luân hồi báo ứng như vậy, một là quả báo nhãn tiền, hai là báo ứng cho con cháu, mới gọi là nhà chứa lành phước dư tới đời sau, nhà chứa dữ họa để tới con cháu, chẳng những con cháu mà thôi, đầu thai kiếp sau còn báo ứng nữa, bởi báo ứng ba đời, nên gọi là Tam thế nhân quả. Như người đời nay hiền lành mà được phước, hung dữ liền mắc họa ấy là báo ứng kim thế. Còn người nay làm lành mà mắc họa, bởi kiếp trước bất nhân, nên đời nay chịu khổ, sự làm lành

[\[59\]](#)
đời nay thì đời sau sẽ hưởng phước gọi là báo ứng lai [thế](#)

[_](#)Như người đời nay làm

dữ mà chưa mắc họa là tại kiếp trước chứa nhân tích đức rất nhiều, nên đời nay hưởng phước chưa hết, còn sự dữ đời nay, thì kiếp sau phải trả. Tuy là sự u minh báo ứng không sai, các người phải sửa mình mà làm lành, ăn năn chừa lỗi, thì tội trước tiêu lần.

Chớ như luận sự yếu thọ, không lấy làm chắc. Tuy Nhan Hôi, Tử Lộ không trường thọ, là tại số trời, song cũng làm thánh hiền hết thảy. Còn Tào Tháo tuy sống lâu mà sau chết bị tù nơi địa ngục, dù con cháu cướp nước Hán, sau bị Tấn chuyên quyền, báo ứng bằng hai khi Tào soán Hán. Còn luận sự Nghiêu nhân đức mà sinh con bất hiếu, không được nối ngôi, thật là lắm quá. Nếu chín người con trai vua Nghiêu thất đức thì sau vua Thuấn dễ trị vì lắm sao? Bởi tài đức hiếu hạnh người con vua Nghiêu còn thua vua Thuấn. Nên vua Nghiêu truyền hiền. Chớ không phải con vua Nghiêu không hiếu thuận, Còn Cỗ Tẩu với ông Cỗ sự chi bất hiếu, mà không được sinh con hiếu thuận tài năng? Bởi Cỗ Tẩu ở bất từ nên vua Thuấn mới được đại hiếu, ông Cỗ bất tài nên Đại Võ phải ráng kéo hư giòng giống của cha. Như các người biết ăn năn, cải dữ làm lành, thì sau sẽ được hưởng phước. Nếu không chừa lỗi cũ, e họa đến chẳng xa, ta khó nổi cứu rồi”. Nói rồi biến hóa thành không.

Khi ấy ai nấy giật mình thức dậy, kinh hãi đổ mồ hôi; nhà nào hỏi thăm nhau, cũng nói thấy điềm chiêm bao như vậy, bàn luận với nhau cả canh giờ.

Rạng ngày làng xóm nhóm lại, hỏi thăm nhau việc chiêm bao hiệp lại như một, bèn bàn luận với nhau rằng: “Nay mới rõ có quỷ thần, quả thật báo ứng không sai. Nhờ có thần Oai linh thể tử cho chúng ta, lại rồi tội hiện về mách bảo, chúng ta phải tẩn táng cốt ngài, và lập miếu thờ phượng”. Từ ấy làng Bang Trước cải dữ làm lành, đều được bình an vô sự.

Khi ấy Oai linh Ôn nguyên soái đến ra mắt Chân Võ tổ sư. Chân Võ tổ sư hỏi ra sự tích mới hay, các tướng đồng khen ngợi, liền đi qua tỉnh Hiệp Tây.

Nói về tỉnh Hiệp Tây có hòn núi Xích Vân. Trong núi ấy có con yêu tên là Điền Văn hay nhiễu hại thiên hạ. Ôn nguyên soái giắt kim hoa đi ngang qua, Điền Văn bị hào quang kim hoa chiếu nhằm, liền hiện nguyên hình là cái chén ngọc. Ôn nguyên

soái đem dâng cho Tổ sư, Chân Võ tổ sư thưởng cho Ôn nguyên soái thu dụng. Đồng đi qua hòn núi Linh Di.

Nói về trong núi Linh Di có một cái động Thạch Thành. Chúa động Thạch Thành,

[\[60\]](#)

mặt trắng môi son tay cầm Lôi tiên

võ nghệ cao cường đệ nhất. Bị các nguyên soái

phá động, một mình Thạch Thành đánh cầm hòa, bởi các thiên tướng đông đảo lại

nhiều pháp bửu, nên Thạch Thành trở tay không kịp, bị các tướng bắt đem nộp cho

Tổ sư. Thạch Thành cúi lạy, xin chịu đầu hàng. Chân Võ tổ sư cho Thạch Thành uống

hỏa đơn, rồi dâng sớ tâu với Ngọc đế phong Thạch Thành làm chức Thần lôi Thạch

nguyên soái theo phò tá Tổ sư.

Nói về núi Tập Hồ có hai con yêu, Cao Đồng Đồng với Vương Thiết. Cao Đồng

Dồng xách hai búa ngọc, có tài biến ra hùm, còn Vương Thiết mặt thiết, sở trường cây

giáo. Cao Đồng Đồng hay hóa cọp mà hại người.

Ngày kia Chân Võ tổ sư đi ngang qua núi Tập Hồ thấy có hai ngọn yêu khí, liền sai

Triệu nguyên soái, với Khương nguyên soái đi đánh. Vương Thiết đánh với Triệu

nguyên soái chín trăm hiệp cầm đồng. Triệu nguyên soái quăng hỏa sách và giục Hắc

Hồ ra. Vương Thiết kêu Cao Đồng Đồng trợ chiến. Vương Thiết phóng cây thương,

sai thần hồ Đông Sơn trợ lực. Cao Đồng Đồng quăng búa ngọc sai thần hồ Tây Sơn

trợ lực. Triệu nguyên soái cự không lại. Khương nguyên soái xông vào trợ chiến,

quăng hỏa đơn đốt hai cọp chết hết, rồi lấy Kim chung ném lên, nhót Cao Đồng Đồng

và Vương Thiết bắt đem nộp cho Tổ sư. Chân Võ tổ sư hỏi: “Hai ngươi chịu đầu hàng

chẳng?”. Cao Đồng Đồng và Vương Thiết đều quỳ lạy thưa rằng: “Tổ sư rộng dung,

hai tôi chịu theo hầu dưới trướng”. Chân Võ tổ sư bảo Cao Đồng Đồng, Vương Thiết

uồng hai hạt hỏa đơn. Rồi dâng sớ tâu với Ngọc đế... Ngọc đế phong Vương Thiết và Cao Đồng Đồng làm Hồ Khuru Vương, Cao nhị nguyên soái, theo phò tá Tổ sư mà trừ yêu quái.

HỘI THỨ HAI MƯƠI

Mạnh Sơn tha tù được phước

Nói về tỉnh Quảng Tây tù tử tội đông lắm, quan chủ ngục là Mạnh Sơn coi tù tỉnh ấy. Đến ngày hai mươi lăm tháng chạp, tám trăm tội nhân khóc than trong khám.

Mạnh Sơn hỏi rằng: “Ngày thường các người không khóc, sao hôm nay khóc một lượt vang trời? Bởi có chi phải nói thật”. Tám trăm tù nhân đồng thưa rằng: “Tuy chúng tôi có tội, song cũng có một điểm hiếu tâm. Nay gần mãn năm mà không gặp cha mẹ, nên động lòng tủi phận khóc than”. Mạnh Sơn nói: “Ta nghe lời hiếu đạo cũng động lòng,

[\[61\]](#)

vì biết thủy nguyên một [bồn](#)

[_](#) Vậy thì ta làm phước cho các người về viếng song

thân. Đến mùng năm tháng giêng năm tới, các người phải tỵ cho đủ mặt, dâng ta điểm danh mà trình sớ với quan trên. Nếu trễ nãi thì ta phải bị tội nặng”. Các tù nhân đồng quỳ thưa rằng: “Lão gia đã mở lượng rộng cho chúng tôi về thăm cha mẹ gần mười ngày, thật ân sâu như biển. Lẽ nào chúng tôi dám trễ nãi, mà hại lão gia sao!”.

Nói rồi liền bái tạ lui về.

Đến rạng đông, ngày mùng năm tháng giêng, mấy trăm tù nhân đều tới y sớ, không thiếu người nào, Mạnh Sơn lấy sớ ra mà kêu tám trăm đủ mặt y sớ. Mạnh Sơn vui lòng đẹp ý mà khen rằng: “Các người không phải là tội nhân, vì nói ra thì nhớ lời thật là người trung tín, vả lại có hiếu với cha mẹ, mà lại biết ân nghĩa của ta, không úy tử tham sinh mà hại ân nhân, thiệt là anh hùng khí khái”.

Qua năm sau, ngày hai mươi lăm tháng chạp, Mạnh Sơn cũng tha về như lệ cũ thật

hôm mồng bốn tháng giêng, tám trăm tù nhân đã tụ trước, không đợi mừng năm.

Mạnh Sơn điểm y số, rồi khen rằng: “Các ngươi thật là người trung tín lắm! Lẽ thường

nhiều người hay làm mặt phải, rồi lâu lại đổi lòng làm quấy, chớ như các người càng

ngày càng ở phải hơn trước, thật lâu ngày mới biết lòng người! Như các ngươi, cái ác

tùng thiện, bỏ điều hung dữ gian tham muốn về lo việc sinh phương, thì ta thả hết

thầy”. Tám trăm tù nhân đồng quỳ lạy thưa rằng: “Chúng tôi bị nhà giàu bắt nhân làm

khô, nên hết thế làm ăn, vì đói khát nên phải trộm cướp nhà giàu, bởi không phải là

dân chuyên nghiệp mới chúng bắt, còn kẻ thì bị quân hoang hiếp đáp, tức phải đua

tranh, vì nhẫn không được nên phạm tội. Song bị giam cầm hai năm nay, đã biết ăn

năn chữa lỗi, nhờ ân lão gia phóng xả, lẽ nào chúng tôi không cải ác tùng thiện, con

noi dấu cũ làm chi? Song e một điều, nếu lão gia tha chúng tôi, thì lão gia mắc tội,

chúng tôi chẳng nở lòng! Vậy thì chúng tôi ở đây, chờ dịp Thiên tử ân xá cũng may.

Dù giam hậu tới kỳ chết cũng đành, chớ lẽ đâu tội chúng tôi mà để lão gia chịu thế?”.

Mạnh Sơn cười rằng: “Cứ theo lời ấy chắc các ngươi đã cải dữ làm lành. Song con

kiến cũng biết tiếc mạng, lẽ nào ta lại liều mình, miễn các ngươi về xứ sở lo việc làm

ăn. Còn ta ở nán lại, ta sẽ lo kế thoát thân, các ngươi đừng lo việc ấy. Hãy đi cho

mau”. Tám trăm tù đồng rơi lệ, lạy tạ lui về.

Nói qua tri phủ Đặng Công Nghĩa đúng một tháng, đòi Mạnh Sơn đem sổ mà điểm

tù trước cửa phủ. Mạnh Sơn bẩm rằng: “Tôi cho bọn họ về thăm nhà, ít hôm sẽ trở lại

y số”. Đặng Công Nghĩa hỡi kinh, xuống đề lao xem thử, thật không có một tên tù

nào. Giận quá, đánh Mạnh Sơn bốn chục roi, rồi bắt đi kiểm tù lập tức. Mạnh Sơn

xách giáo có quân lính theo sau.

Khi ấy Mạnh Sơn đi tới rừng hoang nghĩ rằng: “Nếu mình kiểm ít tù nhân, sai họ đi

kêu nhau, ít ngày cũng tụt đủ y số. Song đã tha ra nó mới mừng rỡ, rồi sai bắt lại, tội nghiệp biết chừng nào! Té ra thất tín với họ! Thà liều một mình mà cứu tám trăm mạng cũng chẳng ức chi, chẳng hề phiền quan trên trách phạt bó buộc, tại mình làm phạm phép, nên quan trên mới hành tội. Mình có chết thì người mới khỏi tội”. Nghĩ như vậy, nên trồng cán giáo dưới đất, để lưỡi giáo xiên xiên, quyết nhào vô ngọn giáo mà chết. Ai dè có con thỏ trắng, chạy lại đụng giáo ngã đi. Mạnh Sơn dựng lên, thỏ lại đụng nữa, làm như vậy ba lần. Ấy là Thổ địa hóa bạch thỏ mà cứu mạng.

Xảy thấy thiên sứ đến nói rằng: Ta vâng chỉ Ngọc đế phong Mạnh Sơn làm chức Phong đô Mạnh nguyên soái, có ban áo mào hia giáp và cây giáo Huỳnh long, với một hoa Quỳnh giắt trên mào kim khôi, vì khen Nguyên soái có nhân lắm, liều mình cứu tám trăm người. Vậy Nguyên soái hãy thay đổi y phục, thì bay lên ngồi trên vàng mây xanh đằng sẽ bay qua hướng Bắc, phò Chân Võ tổ sư đi thu yêu tinh”. Mạnh Sơn mừng quá bái tạ vâng lời, nhảy lên mây xanh, bay qua phía Bắc. Thiên hạ đều thấy như vậy, mấy tên lính về báo lại. Tri phủ Đặng Công Nghĩa nói: “Ta ở lại phủ nghe quân canh cửa vào báo rằng, Có một người bay trên mây qua phía Bắc. Ta ra xem thấy kim khôi giáp vàng rực rỡ, không dè là Mạnh Sơn thành thần. Vậy ta phải làm tờ trình cho quan tỉnh dâng sớ về trên”. Nói rồi làm y lời.

Cách ít ngày có chỉ vua xuống ban khen Mạnh Sơn và tha tám trăm tù nhân không cho tập nã. Thiên hạ đồn rất nhiều, không bao lâu thấy chỉ dụ khắp nơi. Tám trăm tù nhân đều mừng và cảm cảnh, họ lo sinh phương, cải ác tùng thiện, những trộm cướp và kẻ hung hoang, cũng hồi tâm giải nghiệp.

Nhắc lại, khi Mạnh nguyên soái đến ra mắt Chân Võ tổ sư và thưa hết mọi việc. Chân Võ tổ sư với các tướng đều khen.

Nói về đất Trần Sa có một con yêu là Dương Bru hay đào hầm cho thiên hạ sụp

xuống đất, bắt mà ăn thịt.

Khi ấy Chân Võ tổ sư đi với các tướng, tới đất Trần Sa. Chân Võ tổ sư nói: “Trước mặt có yêu khí lên thâu mây xanh, tướng nào dám đi tiên phong mà bắt nó?”. Triệu nguyên soái thưa rằng: “Tôi xin lãnh mệnh”. Nói rồi cuỡi cọt đi trước, không dè Hắc hổ sụp hầm, vừa cọt vừa người đều bị sụp xuống. Chân Võ tổ sư bước tới cũng bị sụp xuống nữa. Thủy Hỏa nhị tướng nhảy xuống hầm. Hỏa tướng công Tổ sư bay lên, Thủy tướng công Triệu nguyên soái đưa lên với Hắc hổ, rồi nhảy xuống hầm hóa ra con rồng, phá hầm ấy thành sông, hóa nước đầy đầy. Dương Bưu kinh hãi nhảy lên bị Triệu nguyên soái bắt được nộp cho Tổ sư. Dương Bưu lạy lục xin đầu hàng. Chân Võ tổ sư cho uống hỏa đơn, liền dâng sớ tâu với Ngọc đế... Ngọc đế phong Dương Bưu làm chức Địa kỳ Dương nguyên soái theo làm bộ hạ Tổ sư.

Nói về huyện Long Môn có một con yêu là Lý Soái ở tại trại Long Môn, hằng đón bộ hành mà thu tiền mãi lộ, nếu không tiền mãi lộ thì Lý Soái bắt mà ăn thịt. Nay Chân Võ tổ sư với các tướng đi ngang trại ấy Lý Soái đón đường thu tiền mãi lộ. Bị Châu nguyên soái nhảy ra hỗn chiến. Lý Soái cầm trái chùy bằng đồng nặng quá, nên Châu nguyên soái cự không lại, liền trá bại, lấy túi Trang độc quăng ra, thu Lý Soái vào đó, đem nộp cho Tổ sư. Chân Võ tổ sư hỏi: “Người chịu đầu hàng chăng?”. Lý Soái liền chịu, Chân Võ tổ sư cho uống hỏa đơn rồi cũng dâng sớ về tâu với Ngọc đế. Ngọc đế phong Lý Soái làm chức tiên phong, và kiêm chức Lý nguyên soái, cầm chùy đồng theo bảo hộ Tổ sư.

HỒI THỨ HAI MƯƠI MỐT

Ân Cao viện tôn sư

[62]

Nói về chúa động Tử Thanh là Phó Ứng có cái Chiêu ma cảnh

, nếu chiếu vào

mặt người, thì tối con mắt, phải sốt mặt té nhào.

Ngày kia Chân Võ tổ sư với các tướng gần tới động Tử Than. Phó Ứng ra đón đường, các tướng phủ vây hỗn chiến. Phó Ứng lấy Chiếu ma cảnh ra mà soi, Chân Võ tổ sư thấy các tướng đều choáng váng, mở mắt không ra. Chân Võ tổ sư biết vì kiếng ấy nên chóa mắt. Liền cầm gương chỉ về hướng Nam lửa cháy rần rần, Phó Ứng chiếu kiếng không linh nghiệm nữa. Bị Chân Võ tổ sư bắt được, Phó Ứng chịu đầu hàng. Chân Võ tổ sư cho uống hỏa đơn, rồi dâng sớ tâu với Thượng Đế. Thượng Đế phong cho Phó Ứng làm chức Cử sát Phó nguyên soái, cầm Chiếu ma cảnh theo phò tá Tổ sư.

Nói về núi Thái Bảo có mười ba con yêu, xưng hiệu là Thập Tam Thái Bảo: Thứ nhất là Siêu Văn, thứ hai là Trịnh Khanh, thứ ba là Châu Vương, thứ tư là Bành Cang, thứ năm là Phạm Ý, thứ sáu là Trương Thân, thứ bảy là Lý Lộ, thứ tám là Vương Lễ, thứ chín là Ngô An, thứ mười là Lưu Cang, thứ mười một là Điền Năng, thứ mười hai là Thẩm Hựu, thứ mười ba là Châu Lập. Mười ba yêu ấy đều có phép dị kỳ, nếu ra đánh với ai thì chúng nó đâm mình chúng nó, tự nhiên binh tướng rũ liệt tay chân. Chúng nó buộc dân sở tại mỗi năm phải dâng mười ba đồng nam mười ba đồng nữ mà tế chúng nó. Hại đồng nam đồng nữ đã nhiều.

Nhằm ngày Đoan ngũ là mồng năm tháng năm. Mười ba Thái Bảo ra ngoài, vừa gặp Tổ sư với các tướng đi ngang qua, bị Thập Tam Thái Bảo đón lại. Các tướng hỗn chiến với chúng nó. Chúng nó đâm ngực chúng nó, mà Chân Võ tổ sư với các tướng tức dội rêm mình. Khương nguyên soái công Tổ sư mà chạy. Thủy Hỏa nhị tướng bảo hộ hai bên, còn các tướng chạy theo sau không ai dám cự. Chân Võ tổ sư nói: “Không biết lũ yêu ấy căn cước ở đâu mà thần thông như vậy?”. Khương nguyên soái nói:

“Chắc mười ba con yêu ấy, cũng là thiên tướng trốn xuống trần, nên mới thần thông như vậy. Tưởng có Tam Thanh biết thấu cội rễ mà thôi”. Chân Võ tổ sư nói: “Vậy thì ta cùng người đồng lên ra mắt Tam Thanh mà hỏi thăm việc ấy”. Nói rồi hai thầy trò đồng đăng vân.

Nói về Diệu Lạc thiên tôn đến hầu Tam Thanh, xảy thấy Chân Võ tổ sư với

Khương nguyên soái đến ra mắt, rồi thưa về việc Thập Tam Thái Bảo... Diệu Lạc thiên tôn: “Thập Tam Thái Bảo không phải quái vật thành tinh. Ấy là bộ hạ ông Ân

[\[63\]](#)

Cao, ở Nam Bắc giới

. Phải thỉnh Ân Cao thu chúng nó mới được”. Tam Thanh

nói: “Như vậy thì Diệu Lạc thiên tôn phải đến Nam Bắc giới núi Thủy Hỏa mà thỉnh Ân Cao”. Diệu Lạc thiên tôn vâng lệnh đi liền.

Nói về Ân Cao trấn tại Nam Bắc giới, xảy thấy Thiên tôn đến liền ra nghinh tiếp mời vào. Diệu Lạc thiên tôn nói: Kim Khuyết hóa thân nay vâng Ngọc chỉ xuống phạm mà thu Hắc khí. Đi tới núi Thái Bảo, bị mười ba con yêu cản đường, nên về cáo với Tam Thanh thánh thượng. Tam Thanh thánh thượng sai tôi đi thỉnh ông trợ chiến tức thì, chẳng nên trễ nãi”. Ân Cao nghe nói, liền sửa soạn rồi ra đi. Thấy Huỳnh Phan và Báo Vĩ đón đường, Ân Cao cười rằng: “Ta bấy lâu chẳng hay dùng chúng bây, không dè chúng bay đã thành yêu quái!”. Nói rồi hà hơi ra, hiện chân hình như thần Thái Tuế, khắp mình chiếu hào quang, ba mặt bốn tay, hăm hăm bước tới, Huỳnh Phan, Báo Vĩ thấy thật chủ liên hiện nguyên hình là cây phượng với cây giáo đuôi beo. Ân Cao cầm phượng, xách giáo mà đi. Xảy gặp Chân Võ tổ sư với Khương nguyên soái. Hỏi ra sự tích, đồng đến núi Thái Bảo. Ân Cao nói với Chân Võ tổ sư rằng: “Tuy chúng nó là bộ tướng của tôi, song nó đã thành yêu, e không nhìn chủ, và

lại nó thần thông quảng đại, ắt là phải đánh mới xong, e Tổ sư đi theo bị bệnh. Vậy thì để một mình tôi đến đó, coi thử lẽ nào, rồi sẽ thương nghị”. Chân Võ tổ sư nói phải. Ân Cao liền đi đến cửa trại. Thập Tam Thái Bảo xông ra hỗn chiến. Ân Cao bại tẩu, về thưa với Tổ sư. Chân Võ tổ sư buồn quá. Ân Cao nói: “Tổ sư đừng phiền muộn, bởi nó đông nên cự không lại, còn thầy tôi là Tát chân nhân ở tại Nam Thiên động. Để tôi đi thỉnh gia sư, thì thu chúng nó phải được”. Chân Võ tổ sư nói: “Vậy thì ông đi thỉnh sư phụ cho mau”.

Khi ấy Ân Cao đăng vân qua động Nam Thiên, vào lạy thầy. Tát chân nhân hỏi: “Người đi cầu khẩn việc chi?”. Ân Cao thưa việc của Thập Tam Thái Bảo, Tát chân nhân nói: “Bởi Tổ sư là Kim Khuyết hóa thân, nên ta phải trợ người mà thu yêu quái. Nếu người khác ta chẳng hề đi”. Nói rồi lấy pháp bửu đi với Ân Cao đến ra mắt Chân Võ tổ sư, Chân Võ tổ sư mừng rỡ đàm đạo một đêm.

Rạng ngày Tát chân nhân sai Ân Cao khiêu chiến. Thập Tam Thái Bảo giao chiến một hồi, chúng nó vây phủ, quyết bắt Ân Cao. Chẳng ngờ Tát chân nhân lấy Bạch

[\[64\]](#)

hồng sách

quăng lên, phun nước niêm chú. Bạch hồng sách bay ra xỏ đầu Thập

Tam Thái Bảo một dọc, hiện nguyên hình là mười ba cái sọ đầu người ta. Tát chân nhân lấy mười ba hoàn hỏa đơn bỏ vào mười ba cái sọ đầu. Rồi rút ra một cái sọ gắn vào mào cho Ân Cao đội. Còn mười hai cái xỏ xâu như chuỗi, cho Ân Cao đeo trên cổ, như chuỗi bò đề, bảo Ân Cao theo phò Tổ sư đi thu yêu quái. Chân Võ tổ sư tạ ơn. Tát chân nhân già từ về động.

Còn Chân Võ tổ sư dâng sớ tâu với Ngọc đế... Ngọc đế phong Ân Cao làm chức

Đại tư Thái tuế Ân nguyên soái, theo phò Tổ sư.

HỒI THỨ HAI MƯƠI HAI

Thủ Kiên thu Vương Ác

Nói về tỉnh Hà Nam có miếu Đô Quán, vị thần miếu ấy họ Vương tên Ác, ứng mộng cho nhân dân, đến ngày mồng sáu tháng sáu, phải dùng mười con bò, mười con dê, mười con dê, mười con heo, mười bình rượu mà cúng tế thì bình an. Bằng không thì Vương Ác bắt cả làng mắc chứng thiên thời. Bảo có ấy nhân dân hằng lo mỗi năm cúng tế, dân nghèo phải cầm áo bán đồ mà đầu đậu; thậm chí kẻ nghèo quá phải đem vợ bán con.

Ngày kia có ông Tát Thủ Kiên là thần tiên, giả làm thầy thuốc mà đi cứu người lương thiện. Tới miếu Đô Quán thấy như vậy, liền đốt miếu tức thì. Vương Ác không dám cự. Đợi Tát Thủ Kiên đi khỏi, rồi hành bệnh nhân dân, mười nhà đau hết chín, ban đêm mách bảo rằng: «Tại các người không gìn giữ để cháy miếu ta. Hãy làm lại như cũ, nếu không thì ta đốt hết xứ này ». Nhân dân bàn luận việc chiêm bao, đều rủ nhau đầu đậu.

Nói về Tôn Thọ có một đứa con gái tên Thiên Kim mới mười tám tuổi. Vương Ác ngó thấy liền hóa ra một người con trai, ban đêm hiện vào phòng mà ăn nằm với nàng ấy, chịu một tháng võ vàng ; coi hình dung khác thường lắm. Nội nhà lo sợ, không biết làm sao. Vì Thiên Kim có nói thật với Tôn Thọ, nên Tôn Thọ không chạy thuốc, cứ rước thầy trừ tà, những thầy non tay đều không dám chữa.

Ngày kia Chân Võ tổ sư đi tới nhà Tôn Thọ trời đã hoàng hôn liền vào nhà xin tá túc. Tôn Thọ làm thỉnh ngồi châu mày ủ mặt. Chân Võ tổ sư hỏi: «Vì có nào mà trưởng giả buồn? Chúng tôi là kẻ tu hành xin tá túc một đêm, chẳng hay làm chi trái lẽ mà sợ». Tôn Thọ nói: «Không phải tôi buồn về việc sư phụ và các ông tá túc, bởi tôi có một việc riêng, nên buồn rầu muốn chết». Chân Võ tổ sư hỏi chuyện chi? Tôn Thọ

nói: «Tô có một con gái mười tám tuổi, tên là Thiên Kim bị yêu quái nhiều hại, nay bệnh gần chết, nó cũng tới hoải. Không biết phép chi mà trị nó cho được. Bởi có ấy nên mới ưu phiền». Chân Võ tổ sư nói: «Tuởng là việc chi, chớ việc trừ yêu quái không khó. Để thầy trò tôi bắt nó mà đền ơn». Xảy thấy Huê Quang bước vào, lạy Tổ sư mà nói rằng: «Đệ tử đi tìm sư phụ lâu lắm mới được. Bởi bấy lâu đệ tử ẩn mặt phía Nam này mà đợi sư phụ, nay sư phụ mới tới». Chân Võ tổ sư thuật chuyện yêu quái nhiều hại Thiên Kim cho Huê Quang hay. Nói chưa dứt lời xảy thấy trên mây bay [65]

xuống một người, mình cao chín thước, mặt đen như mực tay cầm kim tiên

Tôn

Thọ nói: « Nó đã hiện hình xuống đó! ». Chân Võ tổ sư sai Huê Quang cự chiến. Huê Quang vâng lệnh, xách giáo nhảy lên mây, nạt lớn rằng: « Yêu tinh mau đầu hàng, nếu cự địch không toàn tính mạng ». Vương Ác nổi giận đánh liền, ba trăm hiệp không phân thắng bại. Vương Ác quăng Kim tiên, hóa ra nghìn nghìn muôn muôn đánh xuống, Huê Quang quăng cục Tam giác kim chuyên cũng hóa muôn muôn nghìn nghìn mà cự với Kim tiên.

Giây phút hai người thu phép lại đánh nữa, năm chục hiệp cầm hòa. Chân Võ tổ sư nổi giận, cầm gương Thất tinh nhảy lên trên trợ chiến. Vương Ác bại tẩu, Huê Quang thả quạ lửa, và quăng hỏa luân theo mà đốt Vương Ác. Vương Ác hãi kinh, bay qua phủ Huy Châu.

Khi ấy Tát Thủ Kiên đang ở Huy Châu, xảy thấy Vương Ác chạy tới. Tát Thủ Kiên nổi giận nói rằng: «Con quỉ này đã bỏ Hà Nam, lại qua Huy Châu mà hại chúng nữa». Nói rồi đưa lệnh bài lên niệm chú. Vương Ác chạy không khỏi, bị Tát Thủ Kiên bắt được. Liền sai Du thần giải Vương Ác đến Tổ sư. Vương Ác xin đầu hàng. Chân võ tổ

sư bảo uổng hỏa đơn, rồi dâng biểu tâu với Ngọc đế. Ngọc đế phong Vương Ác làm chức Quát lộ Vương nguyên soái; lại ban cho một tấm kim bài, đề bốn chữ: Xích tâm trung lương. Chân Võ tổ sư nói với Vương Ác rằng: «Tính của ngươi can cường lắm, nếu lãnh kim bài này có bốn chữ Xích tâm trung lương, như sau không được y lời, e phải mắc tội». Vương Ác cười rằng: «Đại trượng phu đã cải tà quy chính, thì phải hết lòng trung lương, xin thầy đừng ngại điều ấy. Chẳng những tôi giữ mình mà thôi, nếu kẻ nào làm trái lẽ, thu của nhân gian, tôi cũng đập chết». Chân Võ tổ sư cười rằng: «Đã biết cứ phép, song phải lấy lòng từ bi mà khuyên người. Sao không nghĩ mình lung lảng ngày xưa, nào ai đập chết? ». Vương Ác nghe nói hổ ngươi. Chân Võ tổ sư nói với các tướng rằng: «Từ ta vâng Ngọc chỉ, xuống phàm thu Hắc khí, đến nay đã [66]

hơn mười năm. Thu Hắc khí các nơi đã rồi, song còn Yêu vân

ở Tây phương chưa

tan. Vậy thì Châu nguyên soái hãy đem Trang độc đại mà thu Yêu vân Tây phương, rồi sẽ về đền Linh Tiêu thu lại ». Châu nguyên soái vâng lệnh, đăng vân qua Tây phương mở túi Trang độc ra mà thu Yêu vân, không dè thu chẳng được.

Khi ấy Châu nguyên soái đăng vân về thưa rằng: «Túi Trang độc thu ngũ độc khí mà thôi, chứ thu Yêu vân không được ». Chân Võ tổ sư với chư tướng đồng đăng vân qua phía Tây, đồng quăng bửu bối lên, chẳng những trừ không được Yêu vân, coi lại nó còn sinh thêm nữa. Chân Võ tổ sư than rằng: «Như vậy biết tính làm sao mà thu nó cho được. Vậy thì ta phải về thưa với sư phụ coi dạy lẽ nào ». Nói rồi đăng vân về Thượng giới.

Nói về Diệu Lạc thiên tôn đang ngồi, ngó thấy Chân Võ tổ sư về liền hỏi rằng:

«Ngươi có chuyện chi? ». Chân Võ tổ sư thưa rằng: «Đệ tử vâng chỉ Ngọc đế đi thu

Hắc khí, ba chục năm nay thu Hắc khí các nơi đủ hết. Duy có Yêu vân tại Tây phương có hơi khói đen, tôi thu hoài không được không rõ vì có chi, phải hỏi thầy cho biết ».

Diệu Lạc thiên tôn nói: « Yêu vân có hơi Hắc khí Tây phương ngươi thu sao nổi. Nếu muốn thu được thì phải cần một vị Phật giáo mới thành công ». Chân Võ tổ sư thưa rằng: « Chẳng hay vị Phật thu được Yêu vân là ai đó? ». Diệu Lạc thiên tôn nói: « Tại núi Tuyết Sơn có một vị thái tử tu đã thành Phật, lại có Diệm Đăng Phật là người quen với Huê Quang. Vậy thì ngươi đi với Huê Quang đến thọ giáo với Diệm Đăng Phật, rồi nhờ Diệm Đăng Phật thỉnh Thái tử tại núi Tuyết Sơn, thu Yêu vân mới được ».

Chân Võ tổ sư từ tạ.

Khi ấy Chân Võ tổ sư nói với các tướng rằng: « Vậy thì các ngươi hãy ở đây mà đợi. Để ta đi với Huê Quang qua Tây phương mà cầu Phật tử ». Nói rồi bảo Huê Quang đồng vân đi với mình, dẫn đường gặp Diệm Đăng Phật. Diệm Đăng Phật hỏi: « Chẳng hay hai vị đến bần tăng có việc chi? ». Chân Võ tổ sư bạch rằng: « Đệ tử ít thần thông nên đến thọ giáo với tôn Phật ». Diệm Đăng Phật nói: « Tổ sư là đệ tử Diệu Lạc thiên tôn, lại là Kim Khuyết hóa thân nữa, lẽ nào đi thọ giáo bần tăng làm chi? ».

Chân Võ tổ sư bạch rằng: « Tôi đã thành thần tiên, nay muốn thọ phép Như lai cho được thành Phật ». Nói rồi liền lạy. Diệm Đăng Phật cười rằng: « Ta biết ý đệ chịu thọ giáo với ta, đáng nhờ nhờ ta thỉnh con trai Phật tử là Tuyết Sơn thái tử trợ lực, mà thu Yêu vân nơi Tây phương ». Chân Võ tổ sư nói phải. Diệm Đăng Phật truyền Văn Thù bồ tát, với Phổ Hiền bồ tát đi rước Tuyết Sơn thái tử, Văn Thù bồ tát, Phổ Hiền bồ tát, đồng bạch rằng: « Thái tử là người phạm, nay đã giao việc nước cho con mà đi tu tại núi Tuyết Sơn, song còn phạm nhân, lẽ nào rước được ». Diệm Đăng Phật nói: « Nếu hai ngươi không tin, thì biến hóa mà thử ». Phổ Hiền bồ tát và Văn Thù bồ tát vâng lệnh, đồng đến núi Tuyết Sơn. Văn Thù bồ tát hóa ra con ó. Phổ Hiền bồ tát biến làm

chim se sẽ.

Khi ấy Thái tử đang ngồi, xảy thấy chim se sẽ bị ó đánh sa trước mặt mình; Thái tử liền giấu chim se sẽ trong áo. Con ó bay xuống, nói tiếng như người rằng: « Ta là thần [67]

ung

nên hình lớn hơn hết, sức nuốt người ta cũng được. Nay người muốn cứu se sẽ, phải thế một cục thịt cho ta đỡ lòng ». Thái tử nói: « Người có đói thì ta phải cho ăn, há tiếc một miếng thịt. Song chẳng có dao mà cắt, vậy thì người đi tha một miếng tre, đem lại cho ta làm dao mà cắt thịt cho người ăn ». Chim ó gật đầu bay bổng. Xảy thấy một con cọp rước một con thỏ rừng chạy tới, con thỏ lại núp dưới chân Thái tử, Thái tử bỗng thỏ vô trong mà giấu, rồi trở ra ngoài. Cọp chạy tới nói rằng: « Ta Yêu hồ đói bắt thỏ mà ăn. Nếu người không trả thỏ cho ta, thì người phải thế mạng cho nó ». Thái tử nói: « Con thỏ nhỏ lắm, người ăn nó cũng không no, vậy thì ta cho người ăn ta cho đỡ đói, song chẳng nên làm hại con thỏ ta đã cứu ». Nói rồi liền ngồi yên, xảy thấy tòa sen đở lên, bay về Tây phương.

Khi ấy Phổ Hiền bồ tát, Văn Thù bồ tát liền hóa tòa sen đến Tây Phương rước Thái tử về ra mắt Diệm Đăng Phật. Diệm Đăng Phật hỏi hết tự sự thế nào. Rồi mời Chân Võ tổ sư ra mắt. Chân Võ tổ sư nói: « Xin sư huynh xuống phàm với pháp đệ mà thu Yêu vân, pháp đệ sẽ đền ơn khó ». Thái tử nói: « Bần tăng mới về Tây phương, ra mắt sư phụ. Chưa có thần thông, e thu yêu quái không được ». Diệm Đăng Phật nói: « Ta là Nhiên Đăng cổ Phật, biết rõ quá khứ vị lai, người có đức hạnh, chắc thu được Yêu vân, hãy theo Kim Khuyết hóa thân xuống phàm thu yêu quái, rồi sẽ về đây nghe giảng kinh ». Thái tử tạ ơn. Rồi đi với Chân Võ tổ sư xuống phàm. Các tướng đồng ra mắt.

Hôm sau, Chân Võ tổ sư dẫn các tướng theo Thái tử qua Tây phương, đến chỗ Yêu vân khiêu chiến. Xảy thấy một hòa thượng nhảy ra nói lớn rằng: « Sao các người dám [68]

tới động Thiết Nạp

, mà khích Thích Đầu tướng quân? ». Chân Võ tổ sư nói: « Ta coi người mang chuỗi bồ đề, cầm gậy tích trượng, ấy là người tu hành, sao xuống cõi phạm lập động mà hại thiên hạ? ». Thiết Đầu hòa thượng nói: « Ta ở động ta tại các người sinh sự tìm tới, không phải ta kiếm các người ». Nói rồi múa gậy sắt mà đánh. Chân Võ tổ sư cự chiến không lại, các tướng trợ chiến cũng thua. Thái tử đi tới, Thiết Đầu hòa thượng kinh hãi, chạy vào động Thiết Nạp mà bế môn. Các tướng phủ vây ngoài động, dùng nhiều pháp bửu phá động cũng không nổi. Ân nguyên soái lấy khâu sọ đầu mà đập vào cửa động. Thiết Đầu hòa thượng tối tăm mảy mặt kinh hãi chạy ra, bị Lý nguyên soái bắt được, đem nộp cho Tổ sư. Chân Võ tổ sư thấy Thiết Đầu hòa thượng không quỳ, biết ý chẳng phục. Huệ Quang nói: « Nó có mạnh chi mà không phục, dù cho đầu sắt cũng thuộc về loài kim, để tôi nổi lửa đốt nó ». Thiết Đầu hòa thượng nói: « Ta chẳng chịu đầu hàng, người có nổi lửa thì ta tắm chơi cho mát ». Các tướng nói: Đừng đốt nó như vậy vô ích hãy lấy bùn sét vùi nó, rồi sẽ sử dụng chân hỏa mà hãm ». Thiết Đầu hòa thượng kinh hãi nói rằng: « Thôi thôi, tôi chịu đầu hàng, đừng làm như vậy ». Chân Võ tổ sư nói: « Như người chịu quy thuận, phải uống thuốc này ». Thiết Đầu hòa thượng uống hỏa đơn rồi, Thái tử liền từ giã, trở lại Tây phương. Còn Chân Võ tổ sư dâng sớ tâu với Ngọc đế... Ngọc đế phong Thiết Đầu hòa thượng làm chức Mãnh liệt Thiết nguyên soái, cầm thiết trượng theo phò tá Tổ sư.

HỒI THỨ HAI MƯƠI BA

Tổ sư thắng trận ban sư

[69]

Nói về núi Thạch Lô, tại núi ấy có nhiều Chư lô

trước núi ấy có ông Tống

trưởng giả, gọi là Tống Ngươn có hai người con gái, một người mười sáu tuổi, một người mười bốn tuổi. Hai nàng ấy ăn cơm nơi nhà sau, xẻ dưa gan đem ruột đổ dưới đường nương như uế. Lô công ở trên mây coi thấp thoáng, ngỡ là cơm; nên bắt tội hai nàng ấy hoai hột hạt ngọc của trời: liền đá hai nàng chết hết. Hồn hai nàng ấy hỏi rằng: Chẳng hay chị em tôi tội gì mà bị lô đá?” Lô công nói: “Cơm gạo là báu, thật là hạt ngọc nuôi người, chị em ngươi ăn dư, đem cơm mà đổ nơi đường nương như uế, ấy là tội phao phí ngũ cốc, chưa biết tội hay sao?”. Hồn hai nàng ấy nói: “Chị em tôi nào có phao phí ngũ cốc bao giờ, ấy là đồ hạt dưa gan chứ không phải đồ cơm, sao ông vu oan giết hai chị em tôi ức lắm”. Lô công nghe nói liền xuống xem lại, quả thật là hạt dưa gan. Biết mình làm rồi, ăn năn không kịp. Túng phải dẫn hồn hai chị em đem thưa với Lô sứ giả. Lô sứ giả nói: “Luận việc ấy thì Lô công nặng tội song không phải cố sát, ấy là ngộ thương. Thôi ta xử như vậy thì lưỡng tiện: Người thác rồi không lẽ cứu sống lại cho được, để ta phong hai chị em ngươi làm thần. Mà hai chị em ngươi tên họ là chi?”. Hai hồn thưa rằng: “Tôi là Tống Bội Nương, còn em tôi là Tống Bội Nương đều là con của Tống Ngươn trưởng giả”. Lô sứ giả nói: “Vậy thì người chị lãnh mặt kiếng gọi là Lô diễm cảnh. Chị làm Ảnh Đào nương, em làm Nguyệt Bội

[70]

Nương, hai chị em ở hai bên. Chị chiếu kiếng làm chớp, riêng hiệu là Diễm mẫu

.

Chớp rồi coi cho rõ sẽ đánh kéo lằm, còn Nguyệt Bội nương cầm cây quạt Khô lâu

[71]

phiên

hễ quạt một cái thì người ấy chạy không khỏi”. Hai nàng lãnh chức, chị làm

Điện mẫu, em làm Nguyệt bột.

Nói về Chân võ tổ sư đi tới núi Thạch Lô, xảy nghe sấm nổ ầm ầm, chớp giăng

chói mắt. Chân Võ tổ sư xông tới lấy gương mà chỉ, hét lớn rằng: “Các người là ai

đó?”. Các Lô thần Lô sứ đồng quỳ lạy. Chân Võ tổ sư hỏi: “Các người vì có nào mà

ở đây?”. Máy người ấy thưa rằng: “Bởi anh em chúng tôi lìa nhau không được, cứ bỏ

dinh nhóm lại một nơi. Bởi có ấy nên Ngọc đế phạt anh em chúng tôi ở núi này không

được về thượng giới”. Chân Võ tổ sư hỏi: “Các người muốn theo ta chăng?”. Các Lô

thần Lô sứ thưa rằng: “Chúng tôi nghe danh Tổ sư là Kim Khuyết hóa thân, lẽ nào

chúng tôi không quy thuận”. Chân Võ tổ sư nói: “Bởi anh em các người không lìa

nhau, ta không nỡ ép. Vậy thì các người mùa xuân, mùa hạ ở phía nam; mùa thu, mùa

đông ở phía bắc”. Các Lô thần Lô sứ và Điện mẫu đều tạ ơn, Chân Võ tổ sư hỏi ra sự

tích hai chị em, liền dâng sớ tâu với Ngọc đế. Ngọc đế phong các vị Lô thần Lô sứ

làm chức Cửu Thiên Tích Lịch đại tướng quân; phong Tống Bột Nương làm Nguyệt

Bột tinh. Lại sai Phong Bá là thần làm gió; Vũ sư là thần làm mưa xuống ở theo đó.

Chân Võ tổ sư vui mừng. Thấy Hắc khí đã hết rồi, liền ban sớ tâu với Ngọc đế. Ngọc

đế mời ngồi rồi phán rằng: “Nay khanh đã thu hết Hắc khí, trẫm phong làm Cửu Thiên

Vạn Pháp giáo chủ Ngọc Hư soái tướng, Huyền thiên Thượng Đế, Chân Võ Đấng Ma

thiên tôn. Cai trị ba mươi sáu vị thiên tướng và các du thần đi tra xét việc dữ lành nơi

dương thế. Và phải trấn thủ Nam thiên môn đừng cho các tướng trời xuống làm yêu

quái mà phá hại thiên hạ”. Phán rồi thưởng ba chén ngự tửu. Huyền Thiên Thượng Đế

tạ ơn. Ngọc đế phán rằng: “Trẫm ban chỉ gia phong các tướng kể sau đây:

Vạn Pháp giáo chủ Thần Công Diệu Tế Hứa chân quân.

Hải Huỳnh Bạch chân quân.

Oai Nghiêm giáo chủ, Tế Vi Truyền Giáo Tổ nguyên quân.

Động Huyền giáo chủ Tân chân quân.

Thạch Vi giáo chủ Ngụy chân quân.

Hỗn Nguyên giáo chủ Lộ chân quân.

Qui Xà Thủy Hỏa nhị tướng quân.

Đông Chương Kim Luân Như Ý Triệu nguyên soái (Triệu Công Minh).

Chiêu Minh Dục Hán Hiển Linh Quan nguyên soái (Quan Công).

Tần Hưng vương Điền nguyên soái phong làm Tuân Tất nhị nguyên soái.

Tận Trung Trương nguyên soái (Trương Kiện).

Hỗn Khí Bàng nguyên soái (Bàng Kiều).

Cử Sát Phó nguyên soái (Phó Ứng).

Chánh Nhất Linh Quan Mã nguyên soái (Huê Quang).

Quản Đả Bất Tín Đạo Châu nguyên soái (Châu Ngạn Phu).

Thôi Lư nhị tướng quân.

Tiên phong Lý nguyên soái (Lý Soái, hiệu là Phụ Long Lý Sư).

Hàng Yêu Phục Tà Lưỡng nguyên soái (Lưỡng Điền).

Đặng Thành, Tân Giang, Trương An, phong Đặng, Tân, Trương nguyên soái.

Nhậm Vô Biệt, Trịnh Thế Khoa phong nhị thái bảo.

Ngọc Phủ Lưu thiên quân.

Oai Linh Ôn nguyên soái (Lôi Quỳnh).

Thần Lôi Thạch nguyên soái.

Phong Luân Châu nguyên soái (Châu Quản Trạch).

Hỏa Đức Tạ nguyên soái (Tạ Sĩ Vinh).

Ly Lâu, Sư Khoán, Thông Minh nhị hiền.

Nhân Thánh Khương nguyên soái (Khương Tịch).

Giáng Sinh Cao nguyên soái (Cao Viên).

Phong Đô Mạnh nguyên soái (Mạnh Sơn).

Hổ Khuru Vương Cao nhị nguyên soái (Vương Thiết, Cao Đồng).

Cửu Châu Hoát Lộ Vương nguyên soái (Vương Ác).

Cửu Thiên Tích Lịch đại tướng quân Lôi Công.

Địa Kỳ Vương nguyên soái (Vương Bưu).

Địa Từ Thái Tuế Ân nguyên soái (Ân Cao).

Mãnh Liệt Thiết nguyên soái (Thiết Đầu).

Lôi Bộ Điện mẫu (Tống Bộ Nương).

Nguyệt Bội thiên tinh (Tống Bội Nương)''.

Chân Võ tổ sư là Huyền Thiên Thượng Đế với các tướng tạ ơn rồi đi phó nhậm.

HỒI THỨ HAI MƯƠI BỐN

Huyền Thiên xuống phàm cứu khổ

Nói về núi Võ Đương, sông Dương Tử có con tinh Thủy Loa là con ốc và các con

tinh khác thấy Tổ sư chưa về trời thì con tinh ấy không dấy loạn. Nay nghe Tổ sư về

trời, chúng nó lại nổi sóng mà nhận chìm khách thương trên sông. Huyền Thiên

Thượng Đế nổi giận nói rằng: «Thật đúng là phát cỏ chùa gốc thì nó mọc hoài». Tức

thì truyền các thiên tướng thủ thiên môn, liền xuất hồn xuống núi Võ Đương, đến mé

sông ấy nổi lửa phép đốt cạn sông giết loài thủy tinh, có hai con chạy thoát. Huyền

Thiên Thượng Đế ở lại núi Võ Đương mà chờ nó.

Ngày kia hai con tinh làm sóng mà hại thuyền người, Huyền Thiên Thượng Đế

hiện hình cứu nạn tức thì hết sóng gió, các thuyền được bình an. Các Long vương đều

chầu chực.

Còn bá tính cảm ơn cứu nạn của Huyền Thiên nên lập miếu tại núi Võ Đương lên cột mà thờ phượng, Huyền Thiên Thượng Đế ứng mộng bảo lên cột ba mươi sáu tướng mà thờ hai bên. Hằng hiện hình cứu thiên hạ. Sau đến triều Minh Hồng Võ cảm ơn bảo hộ lập miếu vàng mà thờ. Sau vua Vĩnh Lạc thứ ba bị Huỳnh Mao thái tử làm phản, đánh vua Vĩnh Lạc đại bại, đang lúc nguy cấp, Huyền Thiên Thượng Đế dẫn ba mươi sáu vị thiên tướng ở trên mây làm sấm sét, sai ong và ác thú đón đầu phản tặc mà đánh, phản tặc vỡ tan. Vua Vĩnh Lạc không biết vị thần nào cứu giá, sai sứ lên cung Thượng thanh mà vời Trương thiên sư đến đền. Vua Vĩnh Lạc phán rằng: «Trẫm đang đánh với giặc Đạp Tử sắp bại binh, xảy thấy một vị thần bỏ tóc xã, mặt trắng, râu dài cầm gươm đứng trên mây với ba mươi sáu thiên tướng cứu giá giết Đạp Tử chết, trẫm không rõ là vị thần nào ?» Trương thiên sư tâu rằng: « Ấy là Huyền Thiên Thượng Đế. Sau có Phật chỉ phong Huyền Thiên Thượng Đế làm Vô Lượng Thọ bồ tát, phong Quan Công làm Đà Lam, phong Huê Quang là Kiết Tường bồ tát, miếu thờ tại núi Võ Đương ». Vua Vĩnh Lạc ngự giá đến miếu dâng hương. Rồi truyền chỉ là chùa rất lớn, lên cột bằng vàng oai nghiêm hơn trước. Truyền chỉ rước Trương thiên sư đến làm chay bảy ngày đêm, dùng bốn mươi tám đạo sĩ ở chùa ấy lo hương khói. Tặng là chùa Bắc Đế; lại cấp năm trăm mẫu ruộng chùa, xảy thấy dưới sông nổi lên một cái chuông trôi tấp vào mé. Vua liền sai đem lên đặt trong chùa Bắc Đế tục truyền rằng Long vương dâng chuông. Từ ấy về sau thiên hạ quan dân có sự chi, đều đến miếu khẩn cầu đều linh ứng tất cả.

Đến khi nước Nam có nạn, Bắc đế có phò giúp nên đúc hình bằng đồng đen. Tục gọi là ông thánh Đồng Đen, chứ thật ra là Huyền Thiên Bắc đế.

HẾT

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>
Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :
Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>
Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

- [1] Giáng sinh, hóa thân đều là đầu thai.
- 2 Tiếp Thiên Thọ: Cây cao thấu trời.
- [3] Quý trạch: nhà quý.
- [4] Bửu thọ: cây báu.
- [5] Thiên tử không nói chơi.
- [6] Đền Tam Thanh, chỗ Thái Thượng, Ngươn Thủy và Linh Bửu ở.
- [7] Tiên trưởng là tiên lớn hơn hết.
- [8] Quân Hồ bôn: mạnh như cọp, ngựa lâm quân.
- [9] Tùy giá: đi theo vua.
- [10] Cốt cách thần tiên.
- [11] Vua nước Kỳ Xà hiệu là Thành An vương.
- [12] Liên mẫn: thương xót.
- [13] Trở lại gốc cũ.
- [14] Dã nhân: người sơn dã (người đồng nội quê mùa).
- [15] Hạ bang: nước nhỏ. Thượng bang: nước lớn.
- [16] Hạ công: mừng công trận.
- [17] Thiện vị: nhường ngôi.
- [18] Phó tướng: phó nguyên soái.
- [19] Diệu Lạc thiên tôn: một vị thánh sư.
- [20] Tiểu thuật: phép mọn.
- [21] Ngộ tử: chết lâm.

- [22] Thất tinh: bảy cái sao bắc đẩu, chạm trong gương bằng cây.
- [23] Hạng là mồ hôi. Hạng mã là người cỡi ngựa đánh giặc đổ mồ hôi.
- [24] Háo sát, ưa giết.
- [25] Gia sư: thầy mình.
- [26] Sơn nhân: người núi, nhân đứng gần chữ sơn là chữ tiên.
- [27] Bụi hường: là hồng trần, bụi đỏ.
- [28] Hưởng nhàn: hưởng sự thanh nhàn.
- [29] Cổ viên: vườn cũ.
- [30] Cơ hàn: thiếu thốn, cực khổ.
- [31] Cầu tự: cầu con kế tự.
- [32] Quan chỉ huy: thống chế chức võ.
- [33] Sơn nhân: người ở núi, chữ nhân đứng gần chữ sơn là chữ tiên.
- [34] Tùy giá: theo bảo hộ vua.
- [35] Khánh hạ: ăn mừng.
- [36] Từ quân: là vua để dành (Thái tử).
- [37] Qui ninh: con gái có chồng về thăm cha mẹ.
- [38] Suy quan: coi về việc bảo cử, cũng như phái viên đời này.
- [39] Kim đao: đao bằng vàng
- [40] Vô Sinh điện: đền Vô Sinh.
- [41] Phong luân: bánh xe gió.
- [42] Đồ chứa độc.
- [43] Quạt tiêu diêu.
- [44] Đoan ngũ: đầu tháng ngọ mồng năm tháng năm.
- [45] Búa việt như búa đồng.

- [46] Kim chung: chuông vàng.
- [47] Hường mã: ăn cướp lộ.
- [48] Khâm thiên giám: quan Thiên văn.
- [49] Lôi tổ: chúa lôi công.
- [50] Động ấy toàn sắc đá trắng.
- [51] Ngọc chỉ: chiếu chỉ Ngọc đế.
- [52] Thiên điều: phép trời, ngọc luật: luật Ngọc đế.
- [53] Thiên trướng: mùng che trời.
- [54] Hàng yêu: trừ yêu.
- [55] Phi tiên: roi biết bay.
- [56] Phong hỏa luân: bánh xe chạy có gió có lửa.
- [57] Ôn dược: thuốc độc uống vào thì thổ tả.
- [58] Vô câu tiên hớn: không cấm đường này, ra vào đền Linh Tiêu tự ý.
- [59] Lai kiếp: kiếp về sau.
- [60] Lôi tiên: roi sấm, đánh nhằm thì sấm nổ.
- [61] Thủy nguyên mộc bồn: nước có nguồn cây có cội.
- [62] Chiếu ma cảnh: gương soi ma.
- [63] Nam Bắc giới: ranh Nam Bắc.
- [64] Bạch Hồng Sách: dây nửa trắng nửa đỏ.
- [65] Kim tiên: roi bằng vàng.
- [66] Yêu vân: mây yêu.
- [67] Thần ưng: ó thần.
- [68] Thiết Nạp: áo phá nạp bằng sắt.
- [69] Chư lôi: các Lôi công

[70] Diên mẫu: bà chóp.

[71] Khô lâu phiến: Quạt có cán bằng xương người.

Document Outline

- [HỘI THỨ NHẤT](#)
- [HỘI THỨ NHÌ](#)
- [HỘI THỨ BA](#)
- [HỘI THỨ TƯ](#)
- [HỘI THỨ NĂM](#)
- [HỘI THỨ SÁU](#)
- [HỘI THỨ BẢY](#)
- [HỘI THỨ TÁM](#)
- [HỘI THỨ CHÍN](#)
- [HỘI THỨ MƯỜI](#)
- [HỘI THỨ MƯỜI MỘT](#)
- [HỘI THỨ MƯỜI HAI](#)
- [HỘI THỨ MƯỜI BA](#)
- [HỘI THỨ MƯỜI BỐN](#)
- [HỘI THỨ MƯỜI LĂM](#)
- [HỘI THỨ MƯỜI SÁU](#)
- [HỘI THỨ MƯỜI BẢY](#)
- [HỘI THỨ MƯỜI TÁM](#)
- [HỘI THỨ MƯỜI CHÍN](#)
- [HỘI THỨ HAI MƯỜI](#)
- [HỘI THỨ HAI MƯỜI MỘT](#)
- [HỘI THỨ HAI MƯỜI HAI](#)
- [HỘI THỨ HAI MƯỜI BA](#)
- [HỘI THỨ HAI MƯỜI BỐN](#)
- [\[1\]](#)
- [\[2\]](#)
- [\[3\]](#)
- [\[4\]](#)
- [\[5\]](#)
- [\[6\]](#)
- [\[7\]](#)
- [\[8\]](#)
- [\[9\]](#)
- [\[10\]](#)
- [\[11\]](#)
- [\[12\]](#)
- [\[13\]](#)
- [\[14\]](#)
- [\[15\]](#)
- [\[16\]](#)

- [\[17\]](#)
- [\[18\]](#)
- [\[19\]](#)
- [\[20\]](#)
- [\[21\]](#)
- [\[22\]](#)
- [\[23\]](#)
- [\[24\]](#)
- [\[25\]](#)
- [\[26\]](#)